Jack London

TIẾNG GỌI NƠI HOANG DÃ

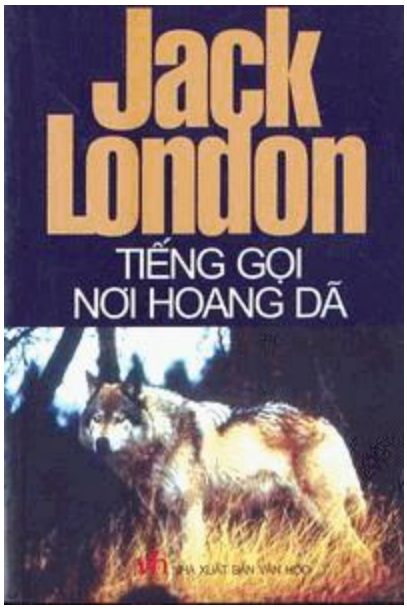

TIẾNG GỌI NƠI HOANG DÃ

JACK LONDON

Nguồn http://ebooks.vcdmedia.com

Chuyển sang ebooks : dhtcorp

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Ngày hoàn thành : 26/7/2006

MỤC LỤC

CHƯƠNG MỘT: VÀO CÕI NGUYÊN THUỶ
CHƯƠNG HAI: LUẬT CỦA DÙI CUI VÀ RĂNG NANH
CHƯƠNG BA: CON THÚ NGUYÊN THUỶ THỐNG SOÁI
CHƯƠNG BỐN: KẺ ĐÃ ĐẠT TỚI QUYỀN LỰC
CHƯƠNG NĂM: LAO KHỔ TRÊN VẾT ĐƯỜNG MÒN
CHƯƠNG SÁU: VÌ TÌNH YÊU THƯƠNG ĐỐI VỚI MỘT CON NGƯỜI
CHƯƠNG BẢY: TIẾNG GỌI

CHƯƠNG MỘT: VÀO CÕI NGUYÊN THUỶ

Ôi khát vọng xưa đất trời rộng bước

Giận thói thường xích chặt tựa lao tù

Đêm đông lạnh từ giấc nồng mộng ước

Lại bừng sôi huyết thống của hoang vu!

Bấc không hề đọc báo, chứ nếu có đọc thì hắn đã biết là sắp gay go đến nơi rồi, không chỉ gay go cho riêng nó, mà còn cho cả họ hàng nhà chó vùng duyên hải, từ vịnh Piugít Xao đến tận XanĐiêgô thứ chó có bắp thịt rắn khoẻ và bộ lông dầy ấm áp. Ấy là bởi vì con người, qua quá trình dò dẫm giữa đất trời tối tăm vùng Bắc Cực, đã tìm thấy một thứ kim loại màu vàng và bởi vì các công ty tàu biển và vận tải kháo rầm lên về sự phát hiện đó, cho nên có hàng ngàn người đã đổ về xô vào vùng đất phương Bắc. Những con người đó cần có chó, mà thứ chó họ cần là thứ chó cỡ lớn, có bắp thịt rắn khoẻ để mà lao động nặng nhọc, và có bộ lông dày rậm rạp để mà chống đỡ với giá tuyết.

Bấc sống trong một khu nhà rộng lớn giữa thung lũng Kanta Clara ngập nắng. Người ta gọi đó là trang trại của ngài thẩm phán Milơ. Khu nhà ở xa đường cái, hơi khuất trong lùm cây rậm. Qua kẽ lá có thể nhìn thấy thấp thoáng hàng hiên rộng, mát rượi chạy suốt bốn bên nhà. Từ ngoài vào đến nhà những con đường xe chạy rải sỏi, lượn quanh co qua mấy bãi cỏ rộng, dưới những lớp cành xen nhau của những hàng bạch dương cao lớn. Khu đằng sau, đất đai còn rộng bát ngát hơn. Có những chuồng ngựa lớn, ở đó hơn chục người chấn giữ ngựa hò hét ầm ĩ, nhiều dãy lán trại cho đầy tớ ở có dây nhô leo kín mái, một dãy nhà ngang ngăn nắp dài dằng dặc, những chỗ ngồi mát dưới giàn nho dại, những bãi cả xanh rờn, vườn cây ăn quả và những khóm dâu. Rồi thì còn có cả một trạm bơm cho chiếc giếng phun,

và một bể lớn xây bằng xi-măng, là nơi các cậu con trai nhà thẩm phán Mi-lơ nhào lặn mỗi buổi sáng và ngâm mình cho mát trong những buổi chiều nóng nực.

Vậy mà Bấc ta đã ngự trị cả cái dinh cơ rộng lớn này. Tại nơi đây Bấc đã sinh ra, và cũng tại nơi đây Bấc đã trải qua bốn năm tuổi đời của nó. Dĩ nhiên cũng còn có những con chó khác. Giữa một nơi rộng bát ngát thế này, không thể không có thêm nhiều những con chó khác được, nhưng chúng không đáng đếm xỉa tới. Chúng lăng xăng, sống chen chúc trong những chiếc cũi hay trong những xó xỉnh nào đó của khu nhà, ít ai nhận thấy, có một con chó là chó Tút, loại chó Nhật Bản lùn tịt, một con khác là Idaben, loại chó Mêhicô trụi lông -nhưng giống chó kỳ quặc hiếm khi thấy chúng ló ra khỏi cửa hay đặt chân xuống đất. Ngoài ra, còn có lũ chó săn cáo, ít ra cũng vài chục con: chúng thường sủa lên những tiếng ghê sợ doạ con Tút và Idaben mỗi khi bọn này thò đầu ra cửa sổ nhìn chúng, và hai con được cả một đoàn con ở vũ trang bằng chổi và cán tải lau sàn bảo vệ.

Nhưng Bấc không phải là hạng chó chui rúc trong nhà, cũng không phải là hạng chó nhốt trong cũi. Toàn bộ vương quốc này là của Bấc. Nó cũng ngụp lặn trong bể bơi hoặc cùng đi săn với các cậu con trai của ông Thẩm. Nó hộ tống Mo-li và Ê-lêx, các cô con gái của ông Thẩm, trong những buổi dạo chơi dông dài của hai cô vào buổi hoàng hôn hoặc sáng tinh mơ. Những đêm giá lạnh, nó nằm dài dưới chân ông chủ trước ngọn lửa lò sưởi rừng rực trong phòng đọc sách. Nó cõng những đứa cháu của ông chủ trên lưng, hoặc đùa với chúng lăn tròn trên cỏ, và canh giữ từng bước chân của bọn trẻ khi chúng mạo hiểm mò ra đến vòi nước ở sân chuồng ngựa, hay có khi xa hơn nữa, đến tận các bãi cỏ chăn ngựa và đám đất trồng dâu. Khi đi qua lũ chó săn, Bấc bước trông oai vệ. Còn đối với bọn con Tút và Idaben thì Bấc hoàn toàn phớt lờ. Vì Bấc là vua mà! Vua của mọi thứ sinh vật bò, lết và bay, kể cả con người nữa, trong cái trang trại này của ngài thẩm phán Mi-lơ.

Bố của Bấc, tên gọi En-mô, là một con chó nòi Xanh Béc-na khổng lồ, đã từng là bạn khăng khít của ngài Thẩm, còn Bấc có đầy triển vọng nối gót bố. Nó không thật to lớn bằng bố - Bấc chỉ nặng có 140 pao - bởi vì Sép, mẹ của Bấc, chỉ là một con chó chăn cừu nòi Xcôtlen. Tuy nhiên, nặng 140 pao, lại cộng thêm vẻ chững chạc đường hoàng nhờ cuộc sống sung túc và được mọi loài kính nể, đã tạo cho Bấc một phong cách thật đúng là vương giả. Trong bốn năm trời từ khi sinh ra, Bấc đã sống cuộc đời của một nhà quý tộc được thoả mãn mọi điều. Nó rất đỗi kiêu hãnh về mình. Thậm chí có phần nào tự cho mình là đấng độc tôn - như các ngài trưởng giả nông thôn thỉnh thoảng cũng trở nên như vậy, do hoàn cảnh ếch ngồi đáy giếng của các ngài. Thế nhưng, nó đã tránh cho mình khỏi trở thành một giống chó nhà chỉ quen được nuông chiều. Những cuộc đi săn và những cuộc vui chơi ngoài trời tương tự đã ngăn không cho mỡ phát triển và giúp cho các bắp thịt của nó trở nên rắn chắc. Và đối với nó, cũng như đối với mọi loài thích tắm trong bồn nước lạnh, việc yêu thích nước đã là một món thuốc bổ giúp giữ gìn sức khoẻ.

Bấc là một con chó như thế đấy vào cái mùa thu năm 1897, giữa lúc "cơn sốt vàng" ở Clonđai đang lôi cuốn biết bao nhiêu người trên khắp thế gian lao vào vùng đất phương Bắc giá buốt. Nhưng Bấc lại chả hề đọc báo và Bấc cũng không biết rằng Menuơn, một trong những người phụ vườn, là một người quen bấc đắc dĩ. Menuơn có một nết xấu khó chừa. Gã máu me chơi xổ số Tàu. Ngay trong cuộc đỏ đen, gã lại có một cố tật: tin vào một lối đánh phân loại. Điều này chắc chắn đẩy gã vào tai hoạ. Bởi vì muốn chơi lối đánh phân loại phải có nhiều tiền, mà đồng lương của một chàng phụ vườn thì nay đến việc bao cho nỗi nhu cầu của vợ và cả một bầy con cũng còn không xong nữa là!

Ông Thẩm đang đi dự cuộc họp của Hội những người trồng nho, còn bạn trẻ thì đang bận tổ chức một câu lạc bộ điền kinh, trong cái đêm đáng ghi nhớ đã xảy ra vụ phản trắc của Menuơn. Chẳng một ai nhìn thấy Menuơn cùng Bấc

băng qua vườn cây ăn quả chuồn ra ngoài, mà Bấc cũng tưởng đấy chỉ là một cuộc dạo chơi bình thường thôi. Khi Menuơn và Bấc ra đến ga xép Cơlítgiơ Pác thì chỉ có độc một người đó đứng nhìn thấy. Người đó chuyện trò với Menuơn một chốc, rồi người ta nghe thấy tiền trao đổi qua lại xủng xoảng.

-Mày có quấn cổ nó lại hay không? Để thế mà trao à? - người lạ mặt nói cộc cằn. Menuơn lấy một sợi dây thừng thắt buộc hai vòng quanh cổ Bấc bên dưới cái vòng cổ.

-Cứ xoắn chặt lại là thừa sức làm cho nó nghẹt thở - Menuơn nói. Người lạ mặt hừm một tiếng tán thành trong cổ họng.

Bấc đã đứng yên để cho Menuơn buộc dây vào cổ mình. Tất nhiên, nó cũng thấy sự việc diễn biến khác thường. Nhưng Bấc đã tạo được thói quen tin tưởng vào những người nó quen biết, và nó công nhận là những con người ấy có một trí khôn vượt xa hẳn trí khôn của nó. Nhưng khi đầu của sợi dây thừng được đặt vào bàn tay của người lạ mặt, thì nó gừ lên đe doạ. ấy là nó cũng chỉ đơn giản muốn gợi ý cho kẻ kia biết là nó không bằng lòng, mà với đức tính kiêu hãnh của nó thì nó cho rằng gợi ý tức là ra lệnh. Thế mà có ngờ đâu chiếc dây thằng lại thít chặt lấy cổ nó, làm nó nghẹt thở. Tên này đón lấy nó nửa chừng, túm chặt lấy họng nó, rồi bằng một cái vặn tay khéo léo, quật nó ngã ngửa. Thế rồi, sợi dây thắt chặt lại không thương xót, còn Bấc thì điên cuồng vùng vẫy, lưỡi thè ra, lồng ngực to lớn hổn hển một cách vô ích. Suốt đời nó, chưa bao giờ nó lại bị đối xử đê hèn đến như vậy, và cũng suốt đời nó, chưa bao giờ nó lại giận đến như vậy. Nhưng sức Bấc kiệt dần, đôi mắt mờ dần, và Bấc lịm đi chả còn biết gì nữa, khi chuyến tàu hoả dừng lại theo hiệu cờ và hai tên kia ném nó vào toa chở hành lý.

Khi nó tỉnh lại, nó lờ mờ cảm thấy đau ở lưỡi và nhận thấy mình đang bị đưa đi trong một loại xe cộ nào đó chạy xóc nảy lên. Tiếng rít khàn khàn của chiếc còi đầu máy xe lửa đi qua ngã tư đã mách bảo cho nó hiểu là nó đang ở đâu. Đã quá nhiều lần đi đường với ông Thẩm nên nó chẳng lạ gì

cái cảm giác khi ngồi trong một toa hành lý. Nó mở mắt. Trong đôi mắt vụt bừng lên cơn giận lôi đình của một đức vua bị bắt cóc. Người lạ mặt vội nhảy bổ vào để túm lấy cổ nó, nhưng Bấc nhanh hơn gã. Hai hàm răng Bấc bập vào bàn tay đang lao tới, và không chịu nới lỏng tí nào cho đến khi Bấc lại bị thắt cổ đến ngạt thở và ngất đi lần nữa.

Nghe tiếng huỳnh huỵch vật lộn, người công nhân khuân vác hành lý chạy đến.

-Thế đấy! Nó lên cơn! - Gã bắc cóc vừa nói với người công nhân, vừa giấu kín bàn tay rách nát không cho người này nhìn thấy - Tôi đưa nó lên Phrixcô hộ ông chủ. một ông thú y cừ khôi ở đấy bảo là ông ta chữa được.

Trong một cái lán nhỏ đằng sau một quán rượu tại bến cảng San Francisco, gã lại biện bạch cho mình rất đối hùng hồn khi gã nói về cái đêm đi tàu ấy.

-Về món này, tôi chỉ lấy 50 thôi - gã lẩm bẩm - Có trả đến 1000 tiền mặt hẳn hoi, tôi cũng không thiết.

Bàn tay của gã quấn chiếc mùi soa đẫm máu, ống quần bên phải của gã rách toạc từ gối xuống đến mắt cá chân.

Người chủ quán hỏi:

-Thế thằng cha kia thì dã bao nhiêu?

-100. Không kém một xu. Đấy bác liệu cho.

Lão chủ quan tính:

-Vị chi là 150. Được, nó cũng đáng giá ngần ấy. Tớ không phải là kẻ không biết người biết của.

Tên bắt cóc tháo mảnh băng đẫm máu và nhìn bàn tay rách tươm của mình:

-Phải bệnh dại thì bỏ mẹ...

Lão chủ quán cười lớn:

- Ấy nếu có vậy thì cũng do cái nghiệp chướng của chú mày đấy, chú mày ạ!

Lão nói tiếp:

-Nào giúp tớ một tay trước lúc chú mày phới!

Đầu choáng váng, họng và lưỡi đau nhức nhối, trong tình trạng đã bị bóp cổ đến gần như ngắc ngoải, Bấc gắng

sức đương đầu với những tên hành hạ mình, nhưng nó liên tiếp bị quật nã và thắt nghẹt thở nhiều lần, cho đến khi chúng dũa đứt được cái vòng đai bằng đồng nặng nề và gỡ ra khỏi cổ nó. Sau đó sợi dây thừng được tháo ra, và Bấc bị ném vào một cái thùng thưa giống chiếc cũi.

Bấc nằm đấy cho đến hết cái đêm chán ngán rã rời ấy, ủ nặng trong lòng mối phẫn nộ và niềm kiêu hãnh bị thương tổn. Nó không thể hiểu nổi tất cả những điều xảy ra đó nghĩa là thế nào. Những con người lạ lùng kia muốn gì ở nó? Tại sao họ lại giam giữ nó trong cái thừng chật hẹp này? Nó không hiểu tại sao cả, nhưng trong lòng nặng trĩu một cảm giác mơ hồ là có mối tai hoạ nào đó đang lơ lửng trên đầu nó. Đêm ấy, nhiều lần nó đã vùng đứng dậy khi chiếc cửa lán lách cách mở, hy vọng được nhìn thấy ông Thẩm, hoặc ít nhất là bọn trẻ. Nhưng mỗi lần như vậy, nó chỉ bắt gặp cái mặt núng nính của lão chủ quán nó ra nhòm nó dưới ánh sáng vàng ệch của một ngonj nến làm bằng mỡ. Và mỗi lần như vậy, tiếng sủa vui mừng đang run run sắp bật ra từ cổ họng Bấc lại tan đi thành một tiếng giận dữ.

Nhưng rồi lão chủ quán cũng để cho nó yên một mình rồi sáng hôm sau, bốn người bước vào và khiêng cái thùng ra. Lại thêm những kẻ hành hạ mình đây. Bấc khẳng định như vậy, bởi vì trông chúng có vẻ ác độc, đầu tóc bờm xờm, quần áo lếch thếch, và Bấc gầm thét, nổi cơn thịnh nộ lên với chúng qua các then cửa chiếc thùng gỗ. Chúng chỉ cười giễu và thọc gậy vào Bấc. Bấc chồm tới dồn dập tấn công những đầu gậy thọc vào, cho đến khi nó nhận thấy là hoá ra bọn chúng muốn như vậy. Buồn nản, Bấc đành thức thủ nằm dài, để mặc cho chúng nâng cái thùng đưa vào một chiếc xe ngựa. Và thế là từ đấy, Bấc cùng chiếc thùng giam giữ bắt đầu được chuyển từ tay người này sang tay người khác. Các nhân viên của hãng vận tải tốc hành nhận trách nhiệm chuyển nó. một chiếc xe ngựa khác chở Bấc đến một nơi nào đấy; rồi một chiế xe tải lại mang nó đi, cùng với một đống những hòm và gói, trên một chiếc tàu phà, từ chiếc tàu phà

này, xe tải lại đưa nó tới một ga xe lửa lớn và cuối cùng, nó được đưa vào trong một toa tàu tốc hành.

Trong suốt hai ngày đêm, chiếc toa tàu được kéo theo sau những đầu máy rít liên hồi. Và suốt hai ngày đêm ấy, Bấc không ăn không uống. Lòng chứa chất căm giận Bấc đã đáp lại thái độ làm thân của những nhân viên hãng tốc hành bằng những tiếng gầm gừ, và họ đã trả đũa bằng cách trêu tức nó. Khi nó lao ình ra then thùng gỗ, run lên và sùi bọt mép vì giận dữ, họ cười giễu và chế nhạo nó. Họ gầm gừ và sủa như những con chó đáng ghét, kêu meo meo, đập tay đen đét và gáy. Tất cả những cái đó đều rất dớ dẩn, nó biết vậy; nhưng chính vì vậy mà nó thấy danh giá của nócàng bị xúc phạm, và nỗi căm giận càng mỗi lúc một tăng. Đòi ăn không phải là điều nó quan tâm nhiều lắm, nhưng khát nước đã làm cho nó cực kỳ khổ sở và thổi bùng sự phẫn nộ của nó lên đến mức như phát sốt. Trong lúc nó đang căng thẳng cao độ và hết sức nhạy cảm, những đối xử xấu xa đã xô đẩy nó vào một cơn sốt, cơn sốt này càng tăng thêm vì họng bị viêm tấy và lưỡi khô khốc, sưng phồng.

Chỉ có một điều làm nó hài lòng: sợi dây thừng đã rời khỏi cổ nó. Sợi dây ấy đã tạo cho bọn người kia một lợi thế, nhưng không công bằng đối với nó. Song bây giờ chẳng còn sợi dây ấy ở cổ, thì Bấc sẽ cho chúng biết tay. Chúng đừng bao giờ hòng đặt một sợi dây nào khác vào cổ nó. Bấc quả quyết như vậy. Suốt hai ngày đêm nó không ăn không uống, và trong hai ngày đêm bị hành hạ ấy, nỗi căm giận chứa chất bên trong nó báo trước sự chẳng lànhcho kẻ nào vô phúc chạm phải nó đầu tiên. Đôi mắt nó vằn lên đỏ ngầu. Nó đã hoá thành một con quỷ nộ khi xung thiên. Nó thay đổi đến nỗi dù bản thân ông Thẩm có gặp cũng sẽ không thể nhận ra được nó nữa. Và những nhân viên trênt àu thở phào nhẹ nhõm lúc họ tống khứ được nó ra khỏi tàu hoả tại thành phố Seatle.

Bốn người rất thận trọng bê chiếc thùng thưa từ chiếc xe ngựa vào trong một mảnh sân sau hẹp có tường cao vây kín. một người chắc mập mặc chiếc áo nịt màu đỏ dãn rộng

ở cổ, bước ra và ký vào sổ của người đánh xe ngựa. Bấc đoán chắc tên này sẽ hành hạ mình tiếp, thế là nó lao mình ra sát thành gỗ một cách dữ tợn. Người kia mỉm cười nham hiểm, mang đến một chiếc rìu nhỏ và một cái dùi cui.

Người đánh xe hỏi:

-Ông không định thả nó bây giờ chứ?

-Sao lại không? - người kia vừa trả lời, vừa bổ chiếc rìu vào cái thùng để nạy ra.

Lập tức bốn người mang chó đến vội bỏ chạy tán loạn, rồi từ vị trí ngồi vắt vẻo trên đỉnh tường cao an toàn, họ chuẩn bị chứng kiến cảnh tượng sắp diễn ra.

Bấc xông tới cắn ngập răng vào thanh gỗ vỡ toác, nhay xé, vật lộn với thanh gỗ. ở bên ngoài, rìu bổ xuống đâu, thì ở bên trong Bấc sấn tới đó, gừ gào gầm rít. Người mặc áo đỏ chăm chú tháo cũi cho nó ra với thái độ điềm tĩnh bao nhiêu, thì nó lồng lộn chực xông ra với thái độ hung dữ bấy nhiêu.

Khi đã phá được một lỗ trống vừa người Bấc chui lọt, gã đàn ông lên tiếng:

-Nào! Cái con quỷ mắt đỏ kia! - đồng thời gã vứt chiếc rìu đi và chuyển chiếc dùi cui sang tay phải.

Và Bấc quả đã trở thành một con quỷ mắt đỏ, với thân hình thu hết lại chuẩn bị nhảy vọt, lông dựng đứng, mép sủi bọt, đôi mắt ngầu đỏ ánh lên một ngọn lửa điên dại. Nhằm thẳng người kia, nó phóng toàn bộ 140 pao nặng chứa chất sự giận dữ của nó, cộng thêm cả sức nặng của mối căm giận bị đè nén trong suốt hai ngày đêm tù hãm.

Đang lao nửa chừng, đúng vào lúc hai hàm của nó sắp bập vào con người trước mặt, thì một đòn giáng đột ngột chặn đứng cả thân hình nó lại và đánh gập hai hàm răng của nó đập vào nhau đau đớn. Nó ngã lộn nhào, giáng lưng và sườn xuống đất. Trong đời nó, chưa bao giờ nó bị đánh bằng dùi cui, nên nó không hiểu ra sao cả. Với một tiếng giống tiếng rú hơn là tiếng sủa, nó lại bật dậy và lao vọt lên. Đòn trí mạng lại giáng tới và quật nó xuống đất. Lần này thì

nó biết đó là chiếc dùi cui, nhưng điên lên rồi, nó chả còn biết thận trọng gì nữa. Hàng chục lần, nó lao lên tấn công, và cũng bấy nhiêu lần chiếc dùi cui bẻ gãy cuộc tấn công và đánh gục nó.

Sau một đòn đặc biệt ác liệt, Bấc bò lê ra, quá choáng váng, không vọt lên được nữa. Nó khập khiễng lảo đảo bước quanh, máu ứa ra cả mũi, cả mồm, và cả tai, bộ lông đẹp của nó lấm tấm những đốm nước bọt đẫm máu. Lúc này, người mặc áo đỏ bèn bước tới, cố tình quật cho nó một cú khủng khiếp vào mũi. Mọi đòn đau đớn từ nãy đến giờ thật chả mùi mẽ gì so với cú đánh đau đến thấu gan, thấu ruột này. Rống lên một tiếng hung tợn gần như tiếng gầm của sư tử, nó lại lao vào người kia. Nhưng gã chuyển chiếc dùi cui từ tay phải sang tay trái, bình tĩnh tóm lấy hàm dưới của Bấc, đồng thời vặn nó xuống phía dưới và ra đằng sau. Bấc vùng vẫy trên không, vạch thành một vòng tròn, lộn thêm nửa vòng nữa rồi đâm đầu và ức xuống đất.

Lần cuối cùng, Bấc lao tới, gã dàn ông bèn giáng cho nó một đòn ác hiểm mà gã đã chủ tâm giữ lại cho đến lúc này chưa thi thố, và thế là Bấc gục hẳn, rơi xuống, hoàn toàn bất tỉnh.

- Ái dà! Trị chó như vậy phải nói là tuyệt! - một người trên tường cao reo lên thích thú.

Tiếng gã đánh xe đáp:

-Tốt hơn hết là trị mấy con nghẽo, trị hàng ngày, chủ nhật trị hai lần - và gã trèo lên x,e ra roi thúc ngựa đi.

Bấc hồi tỉnh, nhưng sức lực của nó thì đã kiệt. Nó vẫn nằm bẹp ở chỗ nó rơi xuống lúc nãy, theo dõi người mặc áo nịt đỏ.

-Tên nó là Bấc - người đàn ông nói một mình, nhắc lại mấy chữ trong bức thư của lão chủ quán đã viết cho gã báo trước về cái thùng đựng món hàng - Nào! Bấc! Anh bạn! - Gã nói tiếp bằng một giọng thân mật vui vẻ - Chúng ta đã có một cuộc ẩu đả nho nhỏ với nhau, thôi đến đây tốt hơn hết là chúng ta cho qua, đừng để tâm nữa nhé! Chú mày đã

hiểu được cương vị của chú mày, còn ta, thì ta biết cương vị của ta. Hãy trở thành một con chó ngoan, rồi tất cả mọi việc sẽ trôi chảy êm đẹp. Còn nếu chú mày mà bướng, thì ta sẽ quật cho sặc cơm ra. Nghe chưa?

Gã vừa nói vừa mạnh bạo lấy tay vỗ về trên cái đầu mà vừa rồi gã đã nện cho không thương tiếc, và mặc dù lông Bấc vô tình dựng ngược cả lên mỗi khi bàn tay ấy chạm vào nó, nó vẫn cam chịu sự vỗ về mà không phản ứng. Và khi gã mang nước đến, nó uống háo hức, rồi sau đó lại vồ vập ngốn một bữa thịt sống thoả thuê, hết súc này đến súc khác, ngay trong bàn tay gã bón cho nó.

Nó đã bị đánh gục - nó biết vậy - nhưng không bị đánh đến tan xương. Nó vĩnh viễn nhận thấy là nó không hòng gì chống lại một con người có chiếc dùi cui trong tay. Nó đã học được một bài học mà sau này cho đến hết đời nó vẫn không hề quên. Chiếc dùicui này là một sự phát hiện mới. Đó là vật đưa nó vào lãnh địa của luật lệ nguyên thuỷ, và nó nhớ rõ bài học đó.

Sự thật của cuộc đời đã mang một bộ mặt hung tàn hơn trước. Và trong lúc nó đương đầu với bộ mặt ấy mà không khiếp sợ, thì ấy cũng là lúc nó đương đầu bằng tất cả cái khôn ranh tiềm tàng đã được khơi dậy từ trong bản chất nó. Ngày lại ngày trôi qua, có những con chó khác đã đến, con thì bị nhốt trong thùng thưa, con thì được dắt đến bằng sợi dây thừng buộc cổ. một số con ngoan ngoãn, một số con thì điên giận và gầm thét như Bấc lúc mới đến. Và Bấc đã quan sát được tất cả bọn chúng, không sót một con nào, kinh qua bàn tay chế ngự của người mặc áo nịt đỏ. Đã bao lần, mỗi khi nó nhìn thấy cảnh tượng tàn bạo diễn ra, thì bài học lại trở về trong trí nó: một con người cầm dùi cui là một kẻ làm ra luật, một ông chủ phải được tuân lệnh, mặc dù không nhất thiết phải thần phục gã. Về điểm cuối cùng này, Bấc không bao giờ có lỗi. Mặc dù nó quả đã thấy có những con chó sau khi bị đánh vẫn lại xun xoe bên cạnh người ấy, rồi nào là vẫy đuôi mừng, nào là liếm tay gã. Và Bấc cũng đã thấy một con chó không chịu thần phục nhưng cũng không

chịu tuân lệnh, cuối cùng bị giết trong cuộc tranh đấu để giành thế thắng.

Thỉnh thoảng lại có người đến, những người lạ, họ nói chuyện với người mặc áo nịt đỏ bằng cái giọng sôi nổi, hoặc tán tỉnh nhỏ to, bằng đủ thứ giọng. Và vào những lần như vậy, sau khi hai bên rao tiền cho nhau, thì những người lạ mặt lại mang đi một vài con chó. Bấc tự hỏi không biết những con chó ấy đi đâu, vì chúng không bao giờ trở lại cả; nhưng bên trong Bấc canh cánh một nỗi lo sợ cho tương lai, do đó, mỗi lần không ai đả động gì đến nó cả thì nó lại mừng.

Thế nhưng cuối cùng cũng đến lượt nó. ấy là cái hôm xuất hiện một anh chàng bé nhỏ, nhăn nheo, nói bô bô một thứ tiếng Anh tồi với nhiều thán từ kỳ dị và mới lạ mà Bấc không thể hiểu nổi.

-Quỷ tha ma bắt! - anh chàng kêu to, hai mắt sáng lên khi phát hiện ra Bấc - Thật là một con chó tuyệt vời! Ê! Bao nhiêu?

- Ba trăm. Coi như biết không thôi đấy! - tiếng người áo đỏ trả lời ngay tức thì -Vì rằng đây cũng là tiền Nhà nước thôi, tớ chắc là cậu cũng chả phản đối gì, hả Perôn?

Perôn toét miệng cười nhăn nhở. Cứ xét giá chó nói chung đã vọt lên đến tầng mây do nhu cầu tăng một cách ít có, thì số tiền này cũng không phải là qua sá đối với một con vật tuyệt như vậy. Chính phủ Canađa chẳng thiệt gì, mà những công văn, thư từ của chính phủ chuyển đi cũng chả bị chậm hơn tí nào. Perôn là người sành về chó nên khi nhìn thấy Bấc, anh biết là trong 1000 con chó mới được một con như thế.

"Thậm chí một vạn con mới được một con như thế" anh thầm nhận xét trong óc.

Bấc nhìn thấy tiền trao qua đổi lại giữa hai người, và không ngạc nhiên chút nào khi nó cùng với Cơli, một con chó có cái hiền lành thuộc nòi Niuphaolân, bị người đàn ông bé nhỏ nhăn heo dắtđi. Đó là lần cuối cùng nó nhìn thấy

người mặc áo nịt đỏ, và khi nó cùng con Cơli đứng trên boong tàu Nauôn dõi theo thành phố Seatle đang lùi dần, thì đó là lần cuối cùng nó ngắm nhìn vùng đất phương Nam ấm áp.

Perôn đưa Bấc và Cơli xuống bên trong tàu và bàn giao chúng cho một anh chàng to lớn mặt đen tên là Phrăngxoa. Perôn là một người Canada gốc Pháp, da ngăm ngăm đen; còn Phrăngxoa, thì lại là người Canada gốc Pháp lai thổ dân, và da cònđen hơn gấp bội. Đối với Bấc, họ thuộc một loại người mới lạ (loại người mà số phận đã định ra cho Bấc là còn phải gặp nhiều nữa). Bấc không thấy trong lòng mình nảy nở mối thiện cảm gì đối với họ, tuy nhiên nó dần dần đâm ra kính trọng họ thật sự. Nó nhanh chóng nhận thấy rằng Perôn và Phrăngxoa là những con người công minh, bình tĩnh và vô tư trong việc thi hành công lý, và quá thông thạo về tính cách của chó, nên chó không thể lừa bịp nổi.

Trên tàu Nauôn, Bấc và Cơli đã kết bạn với hai con chó khác: một con to lớn, lông trắng như tuyết, gốc gác từ quần đảo Xpitxbơgân. Hắn được một thuyền trưởng đánh cá voi mang đi khỏi quần đảo đó, rồi sau hắn đi theo một đoàn nghiên cứu địa chất đến vùng Berân cằn cỗi ở Canada.

Con chó này bề ngoài làm ra điều thân thiện theo một kiểu xảo trá, mỉm cười trước mặt kẻ khác nhưng đồng thời lại trù tính một bữa chơi khăm lén lút nào đó. Ví dụ như ngay trong bữa ăn đầu tiên cùng với Bấc, hắn đã xoáy trộm một phần thức ăn của Bấc. Bấc vừa vọt sang để trị tội hắn, thì sợi dây buộc đều chiếc roi của Phrăngxoa đã vút trong không khí bay đến trước quấy vào tên kẻ cắp. Thế là Bấc không còn phải làm gì nữa ngoài việc thu hồi cái xương của nó Phrăngxoa thế là công bằng, Bấc khẳng định vậy, và uy tín anh chàng người lai bắt đầu lên cao trong lòng quý trọng của Bấc.

Còn một con chó nữa thì không thèm làm thân với ai mà cũng không nhận sự làm thân của ai. Gã cũng không mưu toan đánh cắp gì của kẻ mới đến. Gã là một kẻ rầu rĩ ủ ê. Gã thẳng thừng tỏ cho Cơli biết rằng tất cả mong muốn

của gã là hãy để cho gã yên một mình, và hơn nữa, nếu cứ động vào gã thì rồi sẽ có chuyện phiền toái đấy! Đêvơ là tên gọi của gã. Gã ăn rồi ngủ, thảng hoặc ngáp dài chả quan tâm đến cái gì sát, ngay cả lúc con tàu Nauôn vượt qua vịnh Nữ hoàng Sáclốt, hết lắc bên này lại đảo bên nọ chồm lên chúi xuống, rồi lại nhảy hất ngược cả đít lên, cứ y như đồ bị ma ám. Khi Bấc và Cơli bị kích động mạnh, hoảng sợ đến gần như phát cuồng lên, thì gã nghểnh đầu có vẻ khó chịu, nhưng rồi gã lại tỏ thái độ khoan dung với chúng bằng một cái liếc nhìn thờ ơ, ngáp một cái, rồi lại vùi đầu nằm ngủ.

Ngày cũng như đêm, con tàu rộn ràng nhịp đập không hề mệt mỏi của chiếc chân vịt, và mặc dù ngày nào cũng giống hệt như ngày nào, Bấc nhận giấy rõ ràng là tiết trời cứ càng ngày càng rét thêm lên mãi. Cuối cùng một buổi sáng, tiếng chân vịt ngừng bặt,v à con tàu Nauôn bỗng tràn ngập một không khí nhộn nhạo. Nó cảm thấy điều đó, lũ chó kia cũng cảm thấy như vậy, và chúng biết rằng sắp có một thay đổi gì đấy. Phrăngxoa lấy dây buộc mấy con chó lại, rồi dắt chúng lên boong. Vừa đặt chân lên trên mặt boong giá lạnh, chân Bấc sục ngay vào một chất trắng nõn, sền sệt như bùn. Nó vội nhảy lùi lại, khịt lên một tiếng. Thêm nhiều vụn của chất trắng ấy đang lả tả rơi từ trên không xuống. Nó lắc mình để giũ, nhưng lại có nhiều vụn khác rơi xuống mình nó tò mò hít cái của lạ ấy, rồi tợp một mảnh lên lưỡi. Cái chất ấy ran rát như lửa đốt, nhưng mất ngay. Điều đó làm nó bối rối, không hiểu được. Nó thử lại một lần nữa, kết quả như cũ. Những người đứng nhìn cười ầm lên, và nó cảm thấy xấu hổ, không hiểu sao cả bởi vì đó là bông tuyết đầu tiên xuất hiện trong cuộc đời của nó.

CHƯƠNG HAI: LUẬT CỦA DÙI CUI VÀ RĂNG NANH

Ngày đầu tiên của Bấc trên bờ sông Đaiê giống như một cơn ác mộng. Nó bị gây sửng sốt, kinh ngạc từng giờ. Bấc đột ngột bị hất mạnh ra khỏi trung tâm của cõi văn minh và

bị tống vào trung tâm của những vật nguyên thuỷ. ở đây không có cuộc sống nhàn nhã tắm ánh nắng mơn man, không có gì để làm ngoài việc đi tha thẩn và buồn chán. ở đây không có yên tĩnh, không có nghỉ ngơi, cũng không có một phút nào an toàn. Tất cả đều là rối loạn và chiến đấu, và bất kỳ lúc nào tính mệnh cũng bị đe doạ. Thường xuyên cảnh giác là một nhu cầu bắt buộc, bởi vì chó và người ở đây không phải là chó và người của thị thành. Tất cả bọn chúng đều man rợ, chúng không tuân theo một luật lệ gì ngoài luật của dùi cui và răng nanh.

Bấc chưa bao giờ thấy chó đánh nhau theo cái kiểu những thứ sinh vật như sói lang này đánh nhau, và kinh nghiệm đầu tiên của nó đã cho nó một bài học không bao giờ quên được. Nói cho đúng ra, đây là một kinh nghiệm mà nó rút ra thay cho kẻ khác, chứ nếu không phải như vậy thì nó đã chẳng còn tồn tại để mà vận dụng kinh nghiệm ấy cho bản thân nó sau này. Cơli chính là nạn nhân của sự việc đã xảy ra. Đoàn người và chó đóng trại gần kho chứa gỗ. Tại kho này, cô nàng Cơli theo thói quen thân thiện của mình sán lại đánh bạn với một con chó étkimô to bằng một con sói trưởng thành, mặc dù không bằng một nửa vóc dáng của Cơli. Không có một dấu hiệu báo trước nào cả, chỉ có một bước nhảy vào nhanh như chớp, một tiếng răng đập vào nhau chói như tiếng kim loại, và mỗi một bước nhảy ra cũng nhanh như chớp, và thế là mặt Cơli bị rách toạc từ mắt đến hàm.

Ấy cái kiểu đánh nhau của chó sói là như vậy, đá một cái rồi vọt ra ngoài; nhưng không chỉ có như vậy, mà còn nữa. Khoảng 30 đến 40 con chó étkimô khác chạy đến, bao vây lấy hai con vật đang đánh nhau, hình thành một vòng tròn chăm chú im lặng. Bấc không sao hiểu được sự chăm chú im lặng ấy, và cũng không thể hiểu nổi cái lối chúng đang liếm mép một cách hau háu như thế kia. Cơli lao vào đối thủ. Con vật này lại đớp một cái rồi vọt ra một bên. Đến khi Cơli lao vào lần nữa thì hắn dơ ức ra chặn một cách đặc biệt làm cho Cơli ngã nhào chổng cả bốn vó lên. Cơli không

còn bao giờ đứng dậy được nữa. Và chính đó là điều mà bầy súc vật dứng nhìn kia đã chờ đợi. Chúng lập tức ùa vào vồ nghiến lấy Cơli, gừ gào và gầm rít, và Cơli bị vùi dập, thét lên đau đớn trong cơn hấp hối dưới đống thân hình chen chúc lổn nhổn.

Sự việc xảy ra đột ngột quá, bất ngờ quá, làm cho Bấc sửng sốt. Bấc nhìn thấy Xpít thè cái lưỡi đỏ tươi ra cười theo cái kiểu của hắn. Và Bấc thấy Phrăngxoa, tay vung một chiếc rìu, nhảy bổ vào bầy chó hỗn loạn. Ba người khác cầm dùi cui xông đến giúp anh đánh đuổi chúng. Họ không phải mất nhiều thì giờ. Chỉ trong vòng hai phút từ khi Cơli ngã xuống, những con cuối cùng trong bầy hung đồ xâu xé Cơli đã bị dùi cui đánh xua đi hết. Nhưng Cơli nằm đó, mềm nhũn và tắt thở, gần như bị xé hẳn ra từng mảnh, trong đám tuyết nát nhừ và vấy máu. Anh chàng người lai da ngăm đen đứng sát bên xac só, đang nguyền rủa khủng khiếp. Quang cảnh đó đã thường lởn vởn trở lại trong trí Bấc, làm cho nó không yên trong giấc ngủ. A thì ra cái lối như vậy đấy. Lối chơikhông quân tử. một khi anh ngã xuống, thế là anh hết đời. Được rồi, nó sẽ cố gắng giữ cho mình không bao giờ ngã xuống. Kìa Xpít lại thè lưỡi ra mà cười. Kể từ lúc ấy, Bấc mãi mãi ghét cay ghét đắng Xpít.

Bấc chưa kịp trấn tĩnh sau cơn bàng hoàng vì cái chết thê thảm của Cơli, thì một điều khác lại làm cho nó sửng sốt, Phrăngxoa buộc vào mình nó một mớ bộ xâu những đai da và khoá gài bằng sắt. Đó là một bộ đại cương, giống như các thứ mà Bấc đã nhìn thấy các chú bồi ngựa đặt lên lưng ngựa hồi Bấc còn ở nhà. Và hồi ấy Bấc đã nhìn thấy lũ ngựa làm việc gì, thì nay Bấc cũng lại bị bắt làm việc ấy; nó phải kéo một chiếc xe trượt tuyết có Phrăngxoa ngồi trên, đi đến một khu rừng sát mép thung lũng, rồi trở về với chiếc xe chất đầy củi. Mặc dù danh giá của Bấc bị tổn thương đau xót khi bị biến thành một con vật kéo xe như vậy, nhưng Bấc đủ khôn ngoan để tự kiềm chế, không chống đối lại. Nó xác định quyết tâm làm công việc ấy, và đã làm hết sức mình, mặc dù tất cả đều mới mẻ và lạ lùng.

Phrăngxoa là con người nghiêm khắc, đòi hỏi sự tuân lệnh ngay lập tức, và nhờ có chiếc roi da nên mệnh lệnh được tuân theongay lập tức. Trong khi đó thì Đêvơ, con chó ở vị trí kéo sát xe đã có kinh nghiệm trong vai trò này, lại đớp vào hông của Bấc mỗi khi Bấc phạm sai lầm.

Về phần Xpít, con chó ở vị trí dẫn đầu, cũng có kinh nghiệm trong nghề, nhưng vì hắn không phải lúc nào cũng chạm được tới Bấc, nên thỉnh thoảng hắn lại gừ lên những tiếng gay gắt để quở trách Bấc, hoặc láu cá đâm bổ dồn cả trọng lượng của hắn vào các dây kéo để bắt Bấc trở lại đúng vào hướng vào Bấc phải đi. Bấc đã học tập được một cách dễ dàng, và dưới sự phối hợp dạy nghề của hai con chó kia cùng với Phrăngxoa, Bấc đã đạt được những tiến độ rõ rệt. Trước khi trở về đến trại, nó đã nắm được những điều cần thiết, đủ để biết đứng lại khi nghe tiếng "họ", biết đi tới khi nghe tiếng "mơts", biết ngoặt rộng ở những khuỷu đường vòng, và biết tránh khỏi chạm phải con chó ở vị trí sát ngay trước xe mỗi khi chiếc xe trượt chở nặng đổ dốc lao xuống sát gót chúng.

- Ba con chó rất giỏi - Phrăngxoa bảo Perôn - Còn con Bấc kia, nó kéo chết thôi. Nó tiếp thu những điều đó rất nhanh.

Buổi chiều hômd dó, Perôn trở về với hai con chó nữa vì anh đang cần gấp rút lên đường với đống công văn thư từ của anh. Anh gọi chúng là "Bili" và "Jô". Chúng là hai anh em ruột, và cả hai đều là nòi chó étkimô chính cống. Tuy là cùng một mẹ, nhưng chúng khác nhau như đêm với ngày. một điều đáng chê trách ở Bili là cái nết quá đỗi nhu nhược, còn Jô thì hoàn toàn trái ngược, hay cáu bẳn và hẹp hòi thường xuyên gầm gừ và có cái nhìn ác ý. Bấc tiếp đón chúng bằng thái độ bạn bè, Đêvơ thì phớt lờ chúng, còn Xpít thì xông vào hoạch hoẹ hết tên này đến tên kia. Bili vẫy đuôi cầu hoà, quay mình để chạy khi thấy là cầu hoà không ăn thua, và kêu lên (cũng kêu lên với giọng cầu hoà) khi hàm răng sắc nhọn của Xpít rạch vào sườn nó. Nhưng còn Jô thì bất chấp Xpít lượn quanh như thế nào nó trụ hai chân sau rồi

thoăn thoắt quay vòng để đối đầu với Xpít, bờm cổ dựng đứng lên, tai kéo xếch ra đằng sau, mép dần giật nhăn nhở và gầm rít, hai hàm răng liên hồi vập vào nhau đến mức nhanh nhất, và mắt loé lên một ánh hiể ác - biểu thị sẵn sàng chấp nhận cuộc giao tranh. Trông diện mạo của nó đến phải khiếp, làm cho Xpít buộc phải thôi không còn dám ghép nó vào khuôn phép gì nữa. Nhưng để gỡ lại thể diện Xpít lại quay sang tên Bili lành như đất và hay kêu van kia và rượt đuổi Bili đến tận cùng khu trại.

Đến tối hôm ấy, Perôn kiếm được thêm một con chó nữa, một lão chó étkimô già, mình dài, gầy guộc, có vẻ dữ tợn, với bộ mặt có những vết sẹo chinh chiến, và chỉ còn có một con mắt độc nhất trong đó rực lên dấu hiệu của sự can đảm, khiến kẻ khác phải kính nể. Người ta gọi lão là "Xônlếch", có nghĩa là "Kẻ tức giận".

Cũng giống như Đêvơ, lão không đòi hỏi ai cái gì cả, không cho ai cái gì cả, không trong mong vào cái gì cả. Và khi lão bước chậm rãi, khoan thai đi vào chính giữa đám chó kia, thì ngay cả Xpít cũng để cho lão yên, không dây vào lão. Lão có một tính đặc biệt, thật không may mà Bấc đã phát hiện ra: lão không thích kẻ nào sán gần đến bên mặt mù của lão. Bắc đã phạm phải điều này một cách vô tình và Bấc bắt đầu nhận thức được sự vô ý của mình là để Xônlếch lao bổ vào nó và dữ dội cắn vào vai nó rạch thành nhiều vết sâu đến tận xương và dài có đến ba inch. Thế là mãi mãi về sau Bấc kiêng không đi qua bên mắt mù của lão nữa. Quan hệ giữa Bấc với lão từ đây không còn điều gì rắc rối. Mong muốn hiểnnhiên của Xônlếch cũng giống như của Đêvơ, chỉ là được để yên một mình, đừng ai động đến, mặc dù, như sau này Bấc đã thấy, mỗi gã đều có một ham muốn khác, một ham muốn mang tính chất còn sinh tử hơn nhiều.

Đêm ấy Bấc đi ngủ một cách vô cùng vất vả. Chiếc lều, có ngọn nến chiếu sáng, rực lên ấm cúng giữa cảnh đồng trắng toát. Bấc bước vào đó, ấy là điều dĩ nhiên thôi. Thế nhưng khi nó bước vào, cả Perôn lẫn Phrăngxoa đều tới tấp tấn công nó bằng những dụng cụ nấu ăn và những lời chửi

rủa, mãi cho đến khi nó trấn tĩnh lại được sau cơn sững sờ kinh ngạc và bỏ chạy nhục nhã trở ra ngoài trời giá lạnh. một cơn gió sét thổi qua, làm nó tê buốt và chọc một thứ nọc độc nhức nhối vào vết thương trên vai. Nó nằm dài trên tuyết và cố làm sao để ngủ, nhưng chẳng mấy chốc sương giá đã đánh bật nó đứng dậy run lẩy bẩy. Khốn khổ và thất vọng, nó lang thang đi quanh quẩn giữa những chiếc lều, nhưng chỉ thấy chỗ nào cũng rét cả. Rải rác đây đó một vài con chó hoang xông đến lao vào nó, nhưng nó dựng bờm cổ lên và gầm rít (ấy là nó học kinh nghiệm cũng khá nhanh) và thế là chúng để cho nó tiếp tục đi qua yên ổn.

Cuối cùng, nó nẩy ra một ý. Nó sẽ trở lui và xem thử các bạn trong đàn nó xử sự như thế nào? Lạ lùng thay, chúng nó đều đi đâu mất cả. Nó lại lang thang quanh quẩn qua giữa khu lều trại thênh thang để đi tìm bọn chúng, nhưng rồi nó lại trở về không. Hay là chúng nó ở trong lều. Không, không thể như vậy được, vì nếu chúng ở trong lều thì bản thân nó đã không bị đuổi ra ngoàinhư vậy. Thế thì chúng nó có thể ở đâu? Đuôi cụp xuống, toàn thân run lẩy bẩy, quả là rất đau khổ tuyệt vọng nó tha thẩn bước vòng quanh chiếu lều. Bỗng nhiên tuyết tụt xuống dưới hai chân trước của nó, làm nó rụt chân xuống. Có một cái gì đó quằn quại dưới bàn chân Bấc. Nó vội nhảy lui, lông dựng ngược cả lên và gầm gừ, kinh sợ trước vật không nhìn thấy và không nhận ra được đó. Nhưng một tiếng ư ử nhỏ thân thiện cất lên, làm nó vững dạ, nên nó lại bước tới xem xét. một luồng hơi ấm toả nhẹ bốc lên mũi nó. Và ở đây Bili đang nằm cuộn lại dưới tuyết thành một cục tròn, kín gió ấm áp. Bili kêu lí nhí bằng cái giọng xoa dịu, vặn vẹo mình mẩy để bày tỏ thiện chí của nó, và lại còn dám đánh bạo, như là một hành động đút lót để cầu hoà, liếm mặt Bấc bằng cái lưỡi ươn ướt ấm áp của nó.

Lại một bài học nữa! à thì ra chúng làm cái kiểu như thế này đấy! Với một niềm tự tin, Bấc chọn một chỗ, rồi, rất rối rít và lãng phí sức, Bấc tiến hành đào cho mình một cái lỗ. Và thế là trong nháy mắt, hơi ấm của thân thể Bấc toả đầy

trong hố kín, và nó ngủ thiếp đi. Ngày hôm ấy thật là quá dài và gay go gian khổ, nên nó ngủ rất ngon và khoan khoái, mặc dù thỉnh thoảng nó lại gầm gừ, sủa và giật mình vì nằm mơ thấy những điều dữ dội.

Mãi cho đến khi những tiếng ồn ào của khu trại đang thức dậy khuấy động làm Bấc tỉnh giấc thì nó mới mở mắt. Thoạt đầu nó không biết là đang ở đâu. Cả đêm tuyết đã rơi và đã lấp kín nó. Những bức tường tuyết áp vào nó khắp bốn chung quanh, khiến trong lòng nó đột nhiên rộ lên một nỗi hoảng sợ ghê gớm - nỗi thảng thốt của con thú hoang dã sợ mắc vào bẫy. Đây là một dấu hiệu chứng tỏ Bấc kéo cuộc đời của nó lui trở về với một cuộc đời của tổ tiên nó, bởi vì Bấc là một con chó đã trở thành văn minh, một con chó quá đỗi văn minh, vậy nếu chỉ qua kinh nghiệm của bản thân nó thôi thì làm sao biết được cái bẫy là gì, và do đó từ nhận thức của bản thân nó thì không thể nào lại sợ bẫy. Các bắp thịt trong toàn thân nó co giật từng hồi theo linh tính, lông trên cổ và vai nó dựng ngược cả lên, và với một tiếng gầm hung tợn, nó bật nhảy vọt thẳng đứng lên ra giữa ánh ban ngày chói loà, tuyết hay tung ra xung quanh nó thành một đám bụi ngời sáng. Trước khi bốn chân chạm đất, nó đã kịp nhìn thấy khu trại trắng toát trải ra trước mắt và hiểu ngay là nó đang ở đâu, và nó nhớ lại tất cả, từ cái buổi nó đi dạo chơi cùng Menuơn cho đến cái hố nó tự đào cho mình đêm qua.

Một tiếng reo của Phrăngxoa chào đón sự xuất hiện của nó. Anh chàng đánh xe chó kêu to gọi Perôn:

-Này tớ bảo! Cái con Bấc học gì cũng cực kỳ nhanh.

Perôn trang trọng gật đầu. Là một nhân viên giao liên cho chính phủ Canada, mang chuyển những công văn giấy tờ quan trọng, anh ta lo tìm cho được những con chó tốt nhất, và anh đặc biệt hài lòng khi kiếm được Bấc.

Trong vòng một tiếng, đàn chó được tăng cường thêm 3 con chó étkimô nữa, vị chi tổng số là chín con, và nhanh chóng, tất cả bọn chúng đều đã nai nịt đai cương và ngoặt

lên con đường đi vềphía hẻ núi sông Đaiê. Bấc hài lòng khi được lên đường, và mặc dù công việc gay go nặng nhọc, nó nhận thấy rằng nó cũng không đặc biệt khinh ghét gì loại công việc như thế này, Bấc rất ngạc nhiên khi thấy hứng lên một không khí hăm hở háo hức trong cả đàn chó, và sự hăm hở ấy cũng đã lây sang cả nó. Nhưng có một điều còn đáng ngạc nhiên hơn, đó là sự thay đổi ở hai con Đevơ và Xônlếch. Chúng đã trở thành những con chó khác hẳn, hoàn toàn biến đổi sau khi thắng bộ đai cương. Tất cả những gì là thụ động và hờ hững không còn thấy ở chúng. Chúng nhanh nhẩu và linh lợi hẳn lên, lo lắng cho công việc được chu toàn, và dễ nổi cáu một cách dữ tợn với bất kỳ cái gì trở ngại hoặc rối rắm làm chậm trễ công việc ấy. Lao động cực nhọc trong vòng dây kéo hình như là ý nghĩa tuyệt đỉnh của sự tồn tại của chung, là tất cả lẽ sống của chúng, và là điều duy nhất mà chúng ham mê.

Đêvơ là con chó ở vị trí kéo sát xe. Kéo đằng trước nó là Bấc rồi đến Xônlếch. Số còn lại buộc tiếp thành xâu dài, một hàng dọc, thẳng về phía trước cho đến con chó đầu đàn, và Xpít là con chó chiếm vị trí đầu đàn ấy.

Bấc đã được đặt một cách có chủ ý vào giữa Đêvơ và Xônlếch, để hai gã này kèm cặp cho nó. Nó là cậu học trò có năng khiếu, thì chúng cũng là những ông thầy giỏi, không bao giờ cho phép nó nhùng nhằng lâu trong một cái lỗi nào đó, và bằng đôi hàm răng sắc nhọn, chúng đã buộc nó phải tuân theo sự dạy bảo của chúng.Đêvơ công bằng và rất thông thạo. Gã chả bao giờ trị Bấc một cách vô cớ, nhưng gã cũng không bao giờ bỏ qua mà không trị Bấc khicần thiết. Và vì có cái roi của Phrăngxoa ủng hộ Đêvơ, nên Bấc thấy là thà chịu sửa mình đi thì còn lợi hơn là trả đũa lại. Có lần sau một phút tạm dừng, Bấc làm rối dây kéo và gây nên chậm trễ không đi ngay được, thế là cả Đêvơ và Xônlếch xông vào nó và đã cho nó một trận ra trò. Kết quả là lại càng làm rối tung cả lên. Nhưng sau đó Bấc hết sức cẩn thận tránh không vướng vào dây kéo nữa; và trước khi ngày lao động kết thúc. Bấc đã trở nên thành thạo đến mức các bạn nghề của nó

thôi không còn rầy la nó nữa. Chiếc roi da của Phrăngxoa quất xuống ít hơn, và thậm chí Bấc còn vinh dự được Perôn nâng các bàn chân lên xem xét cẩn thận.

Ngày hôm ấy là một ngày chạt cật lực, trèo qua hẻ núi, xuyên những thị trấn nhỏ Sip và Xkên, vượt qua bìa rừng cuối cùng, qua những sông băng và những khối tuyết gió dồn dày hàng trăm bộ, rồi leo lên ngọn đèo Chincút sừng sững, vạch phân thuỷ chắn ngang giữa vùng nước biển và vùng nước ngọt và đứng như một vị hung thần trợn trừng hăm doạ, canh giữ miền đất phương Bắc buồn tẻ và hiu quạnh. Chiếc xe chạy khá nhanh xuống dọc dãy hồ lấp kín nững miệng núi lửa đã tắt, và khuya hôm ấy, đoàn người và chó kéo vào một khu trại khổng lồ ở đầu hồ Bennét, tại đấy có hàng ngàn người đi tìm vàng đang đóng thuyền để dự phòng băng tan trong mùa xuân. Bấc đào một qua một cuộc thi đấu kiệt sức, nhưng từ quá sớm đã bị lôi cổ ra trong bóng đêm lạnh buốt và bị thẳng vào chiếc xe trượt tuyết cùng lũ bạn của nó.

Hôm ấy chúng chạy 40 dặm, vì vệt đường đã có sẵn, băng tuyết đã được nện chặt. Nhưng ngày hôm sau, và nhiều ngày tiếp sau nữa, đoàn người và chó phải tự mở đường đi, nên làm việc mệt nhọc hơn mà lại đi chậm hơn. Theo lệ thường, Perôn dẫn đầu trước đàn chó, dùng liếp đi tuyết nện chặt tuyết lại để cho chó kéo xe dễ dàng hơn Phrăngxoa ở vị trí điều khiển chiếc xe cần lái xe, thỉnh thoảng đổi chỗ cho Perôn, nhưng không thường xuyên. Perôn đang rất vội, và anh lại tự hào là người thông thạo nghề băng tuyết, sự thông thạo ấy không thể thiếu được lúc nào bởi vì lớp băng mùa thu rất mỏng, và ở nơi nào nước bên dưới chảy xiết thì nơi đó không đóng một tí băng nào.

Ngày lại ngày qua những ngày nối nhau bất tận. Bấc lao động nhọc nhằn trong vòng đai cương. Hôm nào cũng vậy, trời còn tối mò mà đã nhổ trại, và khi tia sáng nhợt nhạt đầu tiên của buổi bình minh vừa hé ra thì đã thấy chúng rong ruổi trên con đường mòn, trút lại sau thêm những dặm đường mới. Và hôm nào cũng vậy, sau khi trời đã tôi sập

xuống mới dừng lại đóng trại, lũ chó ăn phần cá ít ỏi của mình rồi bò lê ra ngủ trong tuyết, Bấc đói cào cả ruột. Phần thức ăn của nó mỗi ngày, một suất cá hồi khô nặng một pao rưỡi, thật chả thấm vào đâu. Nó không bao giờ ăn đủ, thường xuyên bị cơn đói dằn vặt. ấy thế mà các cno chó kia, vì không nặng cân bằng nó và sinh ra chính là để sống cuộc sống này, nên tuy chỉ được một khẩu phần cá nặng một pao thôi, nhưng vẫn giữ được trạng thái bình thường.

Bấc nhanh chóng mất cái tính kén cá chọn canh vốn là đặc tính sinh hoạt của nó trước kia. Cu cậu khảnh ăn nên lũ bạn của nó ăn xong trước, lại xông đến cướp luôn cả phần của nó đang ăn dở. Nó cũng không chống giữ được. Trong khi cu cậu đánh đuổi đi 2, 3 tên thì phần thức ăn của nó lại lọt vào họng những tên khác.Để khắc phục, nó cố ăn nhanh bằng chúng. Rồi thì, vì cơn đói bức bách quá thể, nó đành hạ mình đi làm cái việc cuỗm lấy những thứ không phải của nó. Nó đã để ý theo dõi và học tập. một hôm nó nhìn thấy Paicơ, một trong những con chó mới nhập đàn - một tên láu cá thường giả ốm để trốn việc và là một tên kẻ cắp tinh quái khôn khéo thó được một lát thịt lợn muối lúc Perôn vừa quay lưng đi. Thế là ngày hôm sau, Bấc diễn lại tiết mục ấy y hệt, mà lại tha đi cả khúc thịt. Tiếng la ó ầm lên, nhưng chẳng ai nghi ngờ Bấc,trong khi Đớp, một con chó ngờ nghệch vụng về và luôn bị bắt gặp ở nơi có chuyện, lại bị trừng trị về cái tội mà Bấc đã phạ.

Vụ ăn cắp đầu tiên này là dấu hiệu chứng tỏ Bấc đã thích ứng được để tồn tại trong cái môi trường cứu địch của vùng đất phương Bắc này. Sự việc đó biểu hiện khả năng thích nghi của Bấc, có thể tự điều chỉnh cho hợp với những hoàn cảnh biến đổi: thiếu khả năng ấy sẽ có nghĩa là rơi vào cái chết nhanh chóng và khủng khiếp. Sự việc đó lại còn biểu hiện sự suy sụp, tan nát của bản chất có đạo đức của nó, một thứ phù phiếm rỗng tuếch và một điều bất lợi trong cuộc đấu tranh sinh tồn tàn nhẫn này. ở vùng đất phương Nam, dưới luật lệ của tình yêu và tình bạn, việc tôn trọng của cải cá nhân và cảm xúc riêng tư của kẻ khác là đúng. Nhưng ở cái vùng đất phương Bắc này dưới luật lệ của dùi

cui và răng nanh, thì kẻ nào lưu tâm đến những điều đó là kẻ khờ dại, và nếu như Bấc cứ tuân thủ những điều đó thì chắc hẳn Bấc đã không thể thành công.

Cũng chả phải Bấc đã suy luận ra được rành rọt như vậy. Nó đã phù hợp được, có thế thôi. Nó đã làm cho nó thích nghi được với lối sống mới, một cách không tự giác. Trong cả cuộc đời của nó trước kia, nó chưa hề chạy trốn khỏi một cuộc chiến đấu, dù nó ở vào thế bất lợi như thế nào đi nữa. Nhưng chiếc dùi cui của người mặc áo nịt đỏ đã nện ngấm vào trong đầu nó một thứ đạo lý cơ bản hơn và nguyên thuỷ hơn. Lúc con là một con vật văn minh, nó đã có thể sẵn sàng chết vì nghĩa, ví dụ như để bảo vệ cho ngọn roi điều khiển của ngài Thẩm Milơ chẳng hạn. Thế nhưng bây giờ thì Bấc đã bị phi văn minh hoá trọn vẹn rồi, bởi vì rõ ràng là bây giờ nó có khả năng chạy trốn khỏi việc bảo vệ cho một đòi hỏi về đạo đức, cốt để cứu lấy sinh mạng của mình cái đã. Nó ăn cắp không phải vì thích thú gì thói ăn cắp, mà là vì cái dạ dày của nó kêu gào. Nó không đánh cướp một cách lộ liễu, mà xoáy trộm một cách bí mật và ranh mãnh, vì nó lưu tâm đến dùi cui và răng nanh. Nói tóm lại, những điều đó, nó đã làm là bởi vì làm thì lại dễ hơn là không làm.

Sự phát triển của nó (hay có thể nói là sự thoái hoá của nó) diễn biến thật nhanh chóng. Những bắp thịt của nó trở nên cứng như sắt, và nó thành ra chai sạn đối với mọi nỗi đau thông thường. Nó đã tận dụng được tối đa mọi thứ, cả ở bên ngoài nó lẫn bên trong nó. Nó có thể ăn bất kỳ cái gì dù cái đó gớm ghiếc hoặc khó tiêu đến đâu đi nữa. Và sau khi đã nuốt xuống, những dịch vị trong dạ dày nó chiết xuất ra cho đến kiệt ti chất dinh dưỡng nhỏ nhất cuối cùng: máu của nó mang chất dinh dưỡng ấy đến tận nơi xa nhất trong cơ thể nó, cấu tạo thành những mô cứng rắn nhất, bền dai nhất. Thị lực và tài đánh hơi của nó trở nên sắc sảo phi thường, và tai nó trở nên thính đến nỗi trong khi ngủ nó vẫn nghe được những tiếng động nhỏ nhất và biết là tiếng động ấy báo điềm lành hay dữ: nó đã học được cách cắn vỡ lớp băng giá đóng chặt giữa các ngón chân. Và khi nó khát, mà

trên hố nước có một váng băng dày che kín, nó biết chồm thẳng mình, lên gân cứng đơ hai chân trước mà đập cho vỡ mặt băng ra. Điều rõ nét nhất ở nó lúc này là cái tài đánh hơi triệu chứng gió, và dự kiến được ngọn gió trước một đêm. Dù trời lặng gió đến mấy đi nữa, khi nó đào ổ nằm cạnh gốc cây hoặc bên bờ đất, thì đến khi cơn gió nổi lên chắc chắn là chỗ ngủ của nó đã nằm đúng ở phía dưới gió, được che kín và ấm áp.

Nhưng không phỉa nó chỉ hiểu biết qua kinh nghiệm mà những bản năng tắt lịm từ lâu đời nay lại trỗi dậy. Những thế hệ thuần hoá rơi rụng ra khỏi nó. một cách mơ hồ, nó nhớ lại tận buổi sơ khai của nòi giống, nhớ lại tự cái thời những con chó hoang ào ạt từng bầy chạy lùng mồi khắp những khu rừng nguyên thuỷ và giết chết con thịt mà chúng đuổi đến cùng đường. Bấc không phải khổ công học đánh nhau với những miếng đòn cắn bập, cắn toạc và cái táp nhanh như chớp của chó sói. Những tổ tiên đã bị lãng quên của nó xưa kia vốn đã đánh nhau theo cách ấy. Những tổ tiên hoang dã ấy đã nhen nhóm lại bên trong nó cuộc sống cổ xưa, và những mánh khoé xưa kia của chúng đã thành dấu in sâu vào huyết thống di truyền của nòi giống thì nay cũng chính là những mánh khoé của bản thân nó. Những cái đó đã đến với tự nhiên, nó chả phải nhọc công gắng sức học tập hoặc khám phá ra, dường như luôn luôn đã là của nó tự những bao giờ. Và mỗi khi, trong bóng đêm lạnh lẽo nín lặng, nó nghếch mõm lên một vì sao mà hú dài như chó sói, thì ấy chính là tổ tiên nó, những nắm bụi tàn trong cõi chết, đã nghếch mõm lên các vì sao mà hú về qua bao nhiêu thế kỷ và qua bản thân nó. Nhịp điệu trong tiếng hú của nó cũng chính là nhịp điệu trong tiếng hú của chúng, những nhịp điệu diễn tả nỗi niềm thống khổ của chúng và điều mà đối với chúng là ý nghĩa của tĩnh mịch, lạnh lẽo và bóng tối âm thầm.

Vậy là, như một dấu hiệu biểu hiện sự sống của một vật bị chi phối, tiếng hát tự ngàn xưa đã trỗi dậy qua bản thân Bấc, và nó đã trở lại với chính nó về bản chất, mà nó trở lại

như vậy bởi vì con người đã tìm thấy một thứ kim loại màu vàng ở phương Bắc, và bởi vì Menuơn là một gã phu vườn mà đồng lương không thể bao nổi nhu cầu của vợ cùng mọi món chi tiêu vặt vãnh của bản thân gã.

CHƯƠNG BA: CON THÚ NGUYÊN THUỶ THỐNG SOÁI

Tính chất con thú nguyên thuỷ muốn chiếm địa vị thống soái đã trỗi dậy mạnh mẽ bên trong Bấc, và dưới những điều kiện ác liệt của cuộc sống trên con đường mòn vùng băng tuyết, tính chất ấy càng phát triển, phát triển lên mãi. Tuy nhiên, đó là một sự phát triển thầm kín. Sự khôn ranh mới nảy sinh ở Bấc đã tạo cho nó tính đĩnh đạc và tự chủ. Nó quá bận vào việc tự điều chỉnh mình cho phù hợp với cuộc sống mới, nên không cảm thấy tự buông thả thoải mái được, và không những nó không gây chuyện đánh nhau, mà nó còn cố tránh xung đột khi nào có thể tránhđược. Đặc điểm trong tư thế của nó bây giờ là một thứ tác phong thận trọng, có tính toán. Nó không dễ sa vào sự liều lĩnh và hành động hấp tấp thiếu suy nghĩ. Và trong mối căm ghét cay độc giữa nó và Xpít, nó không để lộ ra một tí nóng vội nào lảng tránh mọi hành vi gây gổ.

Còn về phía Xpít, thì có thể là vì Xpít không đoán thấy ở Bấc một địch thủ nguy hiểm, nên hắn không bỏ lỡ một cơ hội nào mà không nhe nanh ra với Bấc. Thậm chí hắn còn trêu chọc Bấc một cách vô cớ, luôn luôn cố tìm cách làm nổ ra một cuộc đánh nhau mà kết thúc phải là cái chết của tên này hoặc của tên kia.

Ngay trong những ngày đầu của chuyến đi, đáng ra điều đó đã có thể xảy ra, nếu như không có một sự tình cờ đặc biệt làm cho vụ xung đột bị chặn đứng lại.

Buổi tối hôm đó, đoàn người và chó đứng lại nghỉ đêm ở một chỗ trống trải và tiều tuỵ bên bờ hồ Lơ Bácgiơ. Tuyết cuồn cuộn xô tới, gió rét cắt da cắt thịt như những lưỡi dao nung trắng, và bóng đêm mù mịt, tất cả những thứ đó buộc

hai người phải dò dẫm tìm ngay một nơi cắm trại. Khó có ai lâm phải một tình trạng tồi tệ hơn thế nữa. Đằng sau họ là một vách đá dựng đứng, nên Perôn và Phrăngxoa buộc phải nhóm ngọn lửa và trải túi ngủ ngay trên mặt hồ đóng băng. Lều đã phải bỏ lại Đaiê để đi đường cho gọn nhẹ, ngọn lửa bốc lên từ một vài que củi giạt cóp nhặt đã nhanh chóng làm tan băng rồi tụt xuống nước tắt đi, thế là họ phải ăn trong bóng tối.

Bấc đào một ổ nằm kín đáo dưới vách đá che khuất. ổ nằm kín gió và ấm cúng đến nỗi Bấc rất miễn cưỡng khi phải bỏ chỗ ra nhận phần cá mà Phrăngxoa phân phát sau khi anh đã hơ cá trên ngọn lửa cho tan băng. Nhưng khi Bấc ăn xong quay trở lại thì ổ nằm của nó đã bị chiếm mất. Nghe một tiếng gừ đe nẹt trong ổ phát ra, nó biết ngay tên xâm đoạt là Xpít. Cho đến tận lúc này Bấc đã cố tránh rắc rối với kẻ thù địch của mình nhưng đến nước này thì thật là quá quắt. Con thú dữ bên trên Bắc gầm lên. Nó nhảy xổ vào Xpít với một sự điên tiết hung tợn mà cả Xpít lẫn bản thân nó đều không ngờ tới, đặc biệt là Xpít lại càng ngạc nhiên, bởi vì theo sự đánh giá của Xpít qua toàn bộ quá trình tiếp xúc với Bấc, thì địch thủ của hắn chỉ là một con chó nhút nhát, bấy lâu nay sở dĩ đứng vững được chẳng qua là nhờ nặng cân và to xác mà thôi.

Phrăngxoa cũng ngạc nhiên khi hai con chó loạn đã quần nhau rối mù lên từ trong chiếc hố vỡ toang vọt ra. Anh đoán được lý do cuộc xung đột. Anh kêu to lên với Bấc:

-Thế! Thế! Cho hắn một trận, đồ chết tiệt! Trị cho hắn một trận, cái quân kẻ cướp đê tiện!

Xpít cũng đã sẵn sàng huyết chiến. Hắn vừa gào lên với một vẻ hết sức giận dữ và hăm hở, vừa lượn tới lượn lui để tìm cơ hội nhảy vào. Bấc cũng hăm hở không kém, mà cũng thận trọng không kém, trong khí nó, cũng như Xpít, lượn tới lượn lui để tìm lợi thế.

Nhưng chính lúc đó thì sự việc bất ngờ đã xảy ra. Sự việc này đã đẩy lùi cuộc huyết chiến giành quyền lực giữa

hai con chó về một thời điểm khác, mãi xa về sau, tận đến khi đã vượt qua bao nhiêu dặm đường lao động rã rời nặng nhọc.

Một tiếng rủa của Perôn, tiếng đánh cốp của chiếc dùi cui quật lên một thân hình xương xẩu, và một tiếng thú kêu ré đau đớn, báo hiệu một vụ hỗn loạn tột độ sắp nổ ra. Giữa khu vực cắm trại đột nhiên nhốn nháo những hình thù lông lá vừa lén lút lẩn vào - những con chó étkimô đói ăn, có đến gần khoảng trăm con, từ một làng người da đỏ vào đấy đánh hơi mà tới. Chúng đã lẻn vào trong lúc Bấc và Xpít đang choảng nhau, và khi Perôn cùng Phrăngxoa cầm dùi cui nhảy bổ vào giữa bọn chúng thì chúng nhe răng ra chống trả. Mùi thức ăn làm chúng điên cuồng lên. Perôn bắt gặp một con rúc ngập đầu vào trong thùng đựng thực phẩm. Chiếc dùi cui của anh giáng như búa bổ xuống mạng sườn hốc hác, chiếc thùng thực phẩm đổ lật úp xuống đất. Ngay lập tức, mấy chục con vật đói ăn lăn xả vào tranh cướp đống bánh mì và thịt lợn muối. Những chiếc dùi cui quật xuống chẳng làm chúng nao núng. Chúng kêu ăng ẳng và rú lên dưới trận đòn giáng như mưa, ấy thế mà vẫn cứ điên cuồng bám chặt cho đến khi chúng ngốn sạch mẩu vụn cuối cùng.

Trong khi đó, đàn chó kéo xe sửng sốt vừa bật dậy khỏi ổ nằm của chúng liền bị bầy thú kẻ cướp tấn công ngay. Bấc chưa bao giờ nhìn thấy những con chó như vậy. Trông cứ như là xương của chúng sắp bật tung ra khỏi da. Chúng chỉ là những bộ hài cốt lùng thùng bọc trong những tấm bì lôi thôi lếch thếch với những con mắt rực cháy và những hàng nanh ngập nước dãi. Nhưng cơn điên dại vì đói đã làm chúng trở nên kinh khủng, không ai cưỡng nổi. Chả có cách gì chống lại chúng. Lũ chó kéo xe bị đẩy lùi dồn vào chân vách đá ngay từ đầu, Bấc bị ba con chó étkimô bao vây, và trong nháy mắt đầu và vai Bấc bị cắn xé rách toạch ra nhiều chỗ. Tiếng kêu thét náo động khủng khiếp. Bili, như thường lệ,kêu rên ầm lên. Đêvơ và Xônlếch, đầm đìa máu vì hàng chục vết thương, sát cánh bên nhau dũng cảm chiến đấu. Jô táp lia lịa như điên như cuồng. một cái đớp của nó bập vào chân trước một con chó étkimô và cắn ngập vào nghiến cho

xương gẫy đánh rắc. Lập tức Paicơ, con chó láu cá, nhảy xổ vào con vật bị què, và bằng một cái táp nhanh và một cái giật mạnh đột ngột, cắn gẫy cổ đối thủ. Bấc chộp được họng một tên địch đang lồng lộn sùi bọt mép, cắn ngập vào mạch máu ở cổ hắn, làm máu phun ra đầy mình Bấc. Vị máu ấm túa ra trong mồm có kích thích nó nó trở thành hung tợn hơn. Nó lao mình vào một địch thủ khác. Vừa lúc đó, bỗng nhiên nó cảm thấy một hàm răng cắn ngập vào họng mình. Đó là Xpít, quân phản bội, từ một bầy nhảy xổ vào cắn trộm nó.

Perôn và Phrăngxoa, sau khi đã quét sạch lũ chó kẻ cướp khỏi chỗ của họ, liền hối hả chạy ra cứu đàn chó của mình. Làn sóng những con vật đói ăn điên cuồng phải cuốn lui trước sự tấn công của hai người, và Bấc vùng ra thoát được. Nhưng chỉ được một lát thôi. hai người buộc phải chạy lui về để bảo vệ lấy thực phẩm, thế là bầy chó étkimô lại quay lại xông vào lũ chó kéo xe, Bili, hoảng quá hoá liều, vọt bừa qua vòng vây của những con thú man rợ và phóng qua bãi băng tuyết bỏ chạy. Paicơ và Đớp nối theo gót Bili, tiếp, theo sau chúng là những con chó khác trong đàn. Bấc đang run mình chuẩn bị vọt theo chúng thì bỗng qua khoé mắt nhác thấy Xpít đang lao đến nó với ý định rõ ràng muốn hất nó ngã ngửa. một khi đã ngã hẫng chân lên, dưới cả đống chó étkimô thì không còn hy vọng gì nữa. Nhưng Bấc đã dốc hết sức mình trụ lại được dưới cái húc mạnh của Xpít, rồi nối theo đàn bỏ chạy trên mặt hồ.

Một lát sau, chín con chó trong đàn túm lại với nhau và tìm một chỗ ẩn náu trong rừng. Mặc dù không bị đuổi theo tình trạng của chúng thật là khốn khổ. Không con nào không bị đến bốn hoặc năm vết thương trên mình, một số con bị thương nặng. Đớp bịthương trầm trọng một chân sau. Đôli, con chó étkimô mà cuối cùng nhập đàn tại Đê-e, bị rách toạc họng. Jô mất một con mắt. Con Bili, con chó lành nết, thì một tai bị nhay xé rách như xơ mướp, kêu la rên rỉ suốt đêm. Trời vừa sáng, chúng khấp khiễng lê trở về nơi đóng trại, vừa đi vừa coi chừng. Về đến nơi thì thấy bầy kẻ

cướp đã đi hết, còn hai ông chủ thì đang mặt nhăn như bị. Có đến một nửa số thức ăn của họ đã đi tong. Lũ chó étkimô đã nhai nghiến cả những dây da buộc xe và những tấm bạt. Thực tế là không có cái gì thoát khỏi hàm răng chúng, dù có khó xơi đến đâu đi nữa. Chúng đã ngốn mất một đôi giày da nai của Perôn, nhiều khúc dây kéo và đai cương, thậm chí cả một đoạn dài đến hai bộ ở sợi dây gắn đầu chiếc roi của Phrăngxoa.

Phrăngxoa đang ủ ê nhìn ngắm chiếc roi thì đàn chó bị thương trở về. Anh quay sang xem xét chúng. Giọng anh dịu dàng:

-Chao ôi! Các bạn thân mến! Bao nhiêu là vết cắn thế này, chắc làm các bạn phát điên cả mất thôi. Thành chó dại cả mấtthôi, trời đất quỷ thôn ôi! Ê, Perôn, cậu nghĩ sao?

Người giao liên lắc đầu không muốn tin vào điều đó. Trướcmắt còn những 400 dặm đường từ đây đến Đoxân, anh ta khó mà có thể chịu được cái tai hoạ cơn dại nổ ra trong đàn chó của anh ta.

Phải hai tiếng đồng hồ vừa nguyền rủa, vừa ráng sức mới buộc xong đai cương đâu vào đấy, đàn chó bị thương trở nên cứng đơ, lóng cóng lại lên đường, đau đớn vật lộn với đoạn đường gian nan nhất từ trước đến nay chúng chưa hề gặp phải, và cũng làđoạn đường gian nan nhất từ đây đến Đoxân.

Phía trước, con sông "30 Dặm" mở rộng. Dòng nước ngỗ ngược của nó bất chấp sức mạnh của đông giá. Chỉ ở những chỗxoáy nước và những nơi yên lặng mới có băng đông lại. Để vượt qua 30 dặm đường ghê gớm ấy, cần phải 6 ngày lao khổ đến kiệt sức. Những dặm đường quả là ghê gớm, bởi vì mỗi bước tiến lên phía trước là mỗi bước liều mạng của người và chó, Perôn đi đầu dò đường, đã hàng chục lần sụt cả người xuống mặt băng mỏng bị vỡ. Anh thoát nạn được là nhờ có chiếc gậy dài cầm ngang, mỗi khi người anh sụt xuống phá thành cái hố giữa mặt băng thì chếc gậy gác ngang miệng hố giữ anh lại. Trời đang rét kinh người, hàn

thử biểu chỉ âm 50 độ, nên sau mỗi lần anh sụt xuống như vậy thì anh lại buộc phải nhóm lên đống lửa để cứu sống lấy sinh mạng mình và hơ cho khô quần áo, giày tất.

Nhưng không có gì làm thoái chí anh cả. ấy cũng chính vì không có gì làm anh thoái chí được nên người ta mới chọn anh làm giao liên cho chính phủ. Anh dám dùng mọi cách mạo hiểm, kiên quyết vươn cái khuôn mặt bé nhỏ khô quắt của mình xốc tới giữa đông giá và quần quật vật lộn suốt từ mờ sáng đến tối mịt. Anh đi men theo những rìa sông buồn thảm trên một dải băng viền bờ, mặt băng võng xuống và kêu răng rắc dưới bàn chân, khiến họ không dám dừng xe lại. một lần, chiếc xe sụt thõm xuống cùng với Đêvơ và Bấc, chúng như bị ướp đông hẳn lại, và lúc được kéo lên thì gần chết đuối. Lại phải nhóm lên đống lửa mới cứu sống được chúng. Băng đóng chặt thành lớp cứng quanh thân chúng, và hai người phải lia lịa đảo chúng quanh ngọn lửa, cho chảy nước và tan băng ra, sát lửa đến nỗi lông chúng bị cháy sém.

Một lần khác, Xpít sụt xuống, kéop theo toàn bộ đoàn chó cho đến tận Bấc. Bấc dốc toàn lực trụ lại, ráng rức kéo về đằng sau, hai chân trước đạp trên mép băng trơn tuột, mặt băng bốn chung quanh run lên và phát tiếng nứt rạn. Nhưng đằng sau nó còn cóĐêvơ, cũng ráng sức kéo lui, và đằng sau chiếc xe trượt là Phrăngxoa cật lực kéo đến mức gân cốt anh kêu răng rắc.

Dải băng hẹp lại bị vỡ thêm và đằng trước và đẩn sau, và không còn lối thoát nào khác ngoài cáo chỏm vách đá cheo leo ven bờ.

Ôi, kỳ diệu làm sao, Perôn đã leo lên được cái vách đá ấy, trong khi Phrăngxoa đang cầu nguyện để có được chính điều kỳ diệu đó. Và thế là, với mọi thứ dây dải buộc xe cùng đai cương nhặt nhạnh đến mẩu cuối cùng góp lại buộc thành một sợi dây dài, họ kéo bổng lũ chó, con này đến con khác, lên đến chỏm vách đá. Phrăngxoa lên cuối cùng, sau chiếc xe trượt và các thứ chở trên xe. Rồi lại đến việc tìm một chỗ để tụt xuống và họ tụt xuống cũng bằng sợi dây ấy.

Khi họ trở xuống trên mặt sông thì đêm đã sạp xuống, với kết quả công lao của cả một ngày chỉ đi được vẻn vẹn có một phần bốn dặm.

Khi cả đoàn đến sông Hutơlinqua và gặp được mặt băng rắn chắc, thì Bấc đã mệt lả. Những con chó khác cũng vậy. Nhưng Perôn, để tranh thủ bù lại thời gian bị mất, thúc ép chúng đi sớm và nghỉ muộn. Ngày đầu chúng chạy suốt 35 dặm cho đến trạm "Cá hồi lớn", hôm sau thêm 35 dặm nữa đến trạm "Cá hồi nhỏ" và ngày thứ ba chạy 40 dặm, đến tận trạm "Sao biển".

Chân Bấc không cứng rắn và dạn dày bằng chân của lũ chó étkimô. Chân nó đã mềm yếu đi nhiều qua bao nhiêu thế hệ kể từ cái này kẻ tổ tiên hoang dã cuối cùng của nó bị con gưnời nguyên thuỷ ở hang hoặc ở ven sông, bắt về thuần dưỡng. Suốt ngày nó đau đớn khập khiễng, và mỗi lần cắm trại xong là nó nằm im lìm như xác chết. Đói hết sức nhưng nó không thể dậy để nhận phần cá của nó, và Phrăngxoa phải mang đến cho nó. Anh chàng lái xe chó lại còn xoa bóp chân cho Bấc mỗi đêm nửa tiếng đồng hồ sau bữa ăn tối, và hy sinh lớp trên của đôi giày của anh để khâu bốn chiếc giầy cho Bấc. Những chiếc giầy này giẫm nhẹ đau đớn đi rất nhiều. một buổi sáng, Phrăngxoa quên đeo giầy cho Bấc, Bấc đã làm cho bộ mặt héo quắt của Perôn cũng phải xệch ra thành một nụ cười nhăn nhở khi Perôn thấy Bấc nằm ngửa ra, bốn chân huơ trong không khí với dáng điệu van lơn, cứ nằm ỳ ra không chịu dậy nếu không được mang giày. Nhưng về sau, chân của bấc dày dặn dần lên, chịu đựng dược con đường gian khổ, và mấyc ái bao chân mòn rách bị vứt đi.

Một buổi sáng, trên dòng sông Penli, trong khi đàn chó đang được thắng đai cương thì Đôli, con chó từ trước đến nay không có điều gì khiến người ta để ý đến, đột nhiên phát dại. Cơn dại được báo hiệu bằng một tiếng tru như tiếng chó sói, dài và ghê rợn, làm cho mọi con chó khác hoảng sợ lông dựng đứng cả lên. Và sau tiếng tru, nó nhảy bổ và Bấc. Bấc chưa bao giờ thấy một con chó phát dại, mà

cũng chả có lý do gì khiến cho nó sợ bệnh dại. Nhưng nó nhận biết được đấy là một cái gì khủng khiếp, và nó hoảng hốt bỏ chạy. Thẳng tới phía trước, nó phóng cật lực. Đôli, hổn hển và sùi bọt mép, bám riết đằng sau, chỉ cách một bước, Đôli không thể đuổi kịp, bởi nỗi ghê sợ của Bấc lên đến cực độ, mà Bấc cũng khôngbứt ra được, bởi cơn dại của Đôli cũng lên đến cực độ, Bấc lao xuyên qua khu rừng trên cù lao, phóng xuống bờ thấp, vượt qua một con kênh phủ bằng lởm chởm để chạy lên một cù lao khác, rồi băng qua một cù lao thứ ba, vòng trở lại dòng sông chính, và bắt đầu vượt qua dòng sông trong tình trạng tuyệt vọng. Và mặc dù Bấc không nhìn thấy, lúc nào Bấc cũng có thể nghe thấy Đôli gầm gừ chỉ sau nó một bước. Cách Bấc một phần bốn dặm, Phrăngxoa cất tiếng gọi nó, nên nó rẽ ngoặt lại, vẫn luôn bị Đôli bám theo cách một bước, đau đớn thở dốc và đặt tất cả hy vọng vào bàn tay Phrăngxoa cứu nó. Anh chàng đánh xe chó lăm lăm chiếc rìu trong tay chờ sẵn, và khi Bấc vừa vút qua khỏi thì chiếc rìu lập tức bổxuống đầu con chó dại Đôli.

Bấc lảo đảo bước lại phía trước chiếc xe trượt, kiệt sức, thở dốc, và không đứng vững được nữa. Thời cơ của Xpít đây rồi. Hắn nhảy xổ vào Bấc, và hai lần hàm răng của hắn cắn ngập vào kẻ đối thủ không chống đỡ gì rồi nhay, rồi xé rách toạc thịt ra đến tận xương. Nhưng chiếc roi của Phrăngxoa đã giáng xuống, và Bấc hài lòng đứng xem Xpít nhận một trận đòn trừng phạt dữ dội chưa từng thấy đối với bất kỳ một con chó nào trong đàn.

- Một con quỷ dữ, cái con Xpít ấy - Perôn nhận xét - Mẹ kiếp, một ngày nào đó nó giết chết con Bấc mất thôi!

Phrăngxoa đáp ngay:

- Ấy con Bấc thì lại bằng hai con quỷ dữ. Tớ theo dõi suốt con Bấc nên tớ biết dám chắc. Tớ nói cho mà nghe: rồi có ngày, mẹ kiếp, nó sẽ phát điên lên kinh khủng, rồi nó sẽ nhai nghiến gọn con Xpít đó, rồi nó khạc xương con Xpít ra giữa tuyết cho mà xem. Chắc chắn không sai đâu, tớ biết.

Kể từ lúc ấy, giữa hai con chó là một cuộc sống mái. Xpít, con chó đầu đàn, kẻ chỉ huy được thừa nhận của toán chó, cảm thấy quyền lực tối cao của mình bị con chó kỳ lạ của của đất phương Nam kia đe doạ. Mà đối với hắn, Bấc kỳ lạ thật, bởi vì trong số những con chó phương Nam mà hắn đã gặp, không có con nào tỏ ra làm nên trò trống gì tại nơi đóng trại và trên đường kéo xe. Tất cả bọn chúng đều quá mềm yếu, chết gục vì lao động cực nhọc, vì băng giá và vì đói. Bấc là một trường hợp ngoại lệ. Chỉ một mình nó chịu đựng được mà lại còn phát triển lên, sánh được với lũ chó étkimô về sức mạnh, tính man rợ và sự khôn ranh. Hơn nữa, nó lại là con chó ham muốn quyền thế, và điều làm cho nó trở thành nguy hiểm là chiếc dùi cui của người nặc áo nịt đỏ đã quật cho tiêu tan hết những gì là gan liều mù quáng và hấp tấp vội vàng ra khỏi vòng khát vọng quyền lực của nó. Nó đã khôn ranh lên một cách khác thường và sẵn sàng chờ đợi thời cơ với một sự kiên nhẫn mang một tính chất không có gì khác hơn là tính nguyên thuỷ.

Cuộc xung đột để tranh giành quyền lực nhất định sẽ nổ ra, không thể không tránh khỏi. Bấc muốn như vậy. Nó muốn như vậy bởi vì đó là bản chất vốn có của nó, và cũng bởi vì nó đã bị hút chặt vào cái niềm tự hào vô danh và thật là khó hiểu ấy về lao động trên vết đường mòn - cái niềm tự hào đã giữ riết lũ chó trong công việc lao khổ nhọc nhằn cho đến hơi thở hắt cuối cùng, đã cám dỗ chúng đến mức chúng sẵn sàng chết hân hoan trong vòng đai cương vàchúng sẽ đau buồn như xé ruột nếu bị dứt ra khỏi đai cương ấy. Đólà niềm tự hào của Đêvơ, khi đảm nhận vị trí kéo sát trước xe, của Xônlếhc khi ra sức kéo cật lực, niềm tự hào đã cuốn htú lấy chúng mỗi khi nhổ trại biến đổi chúng từ những con thú cáu bẳn và ủ rũ trở thành những sinh vật nỗ lực, hăm hở, đầy khát vọng; niềm tự hào đã liên tục kích thích chúng suốt ngày dài nhưng rồi lại bỏ rơi chúng vào lúc cắm trại ban đêm, để chúng rơi trở lại vào trong tâmtrạng bồn chồn và bất mãn u sầu. Đó là niềm tự hào đã giữ vững khí thế của Xpít và thúc hắn nhảy vào vị trí những con chó mắc sai lầm và trốn tránh công việc trong vòng dây kéo hoặc lẩn trốn khi

đến giờ thắng đại cương buổi sáng. Cũng chính niềm tự hào đó đã khiến hắn sợ Bấc sẽ có thể giành mất địa vị con chó đầu đàn. Và đó cũng là niềm tự hào của cả Bấc nữa.

Bấc công khai đe doạ quyền chỉ huy của Xpít. Nó xông vào giữa Xpít và những con chó trốn việc đáng ra phải bị Xpít trừng trị. Và Bấc chủ tâm làm như vậy. một đêm nọ, tuyết rơi tầm tã, và sáng ra thì Paicơ, con chó hay giả ốm để trốn việc, biến đi đâu mất. một lớp tuyết dày đến một bộ đã phủ lên ổ nằm của nó, che giấu nó hoàn toàn kín đáo. Phrăngxoa gọi nó và đi tìm mãi nhưng chịu không phát hiện ra. Xpít thì tức giận điên cuồng. Hắn hung tợn lồng lộn khắp khu đóng trại, đánh hơi và đào bới bất kỳ chỗ nào đáng ngờ, gầm rít khủng khiếp đến nỗi Paicơ trong chỗ ẩn náu của mình cũng nghe thấy và run sợ.

Nhưng rồi cuối cùng Paicơ cũng bị phát hiện. Khi nó vừa bị lôi cổ lên, Xpít xông ngay vào để trừng trị nó, thì Bấc cũng lập tức nhảy bổ tới, cũng hung tợn chẳng kém, lao ngang vào giữa hai con chó. Động tác của nó quá bất ngờ và khéo tính toán đến nỗi Xpít bị hất lật nhào về đằng sau hẫng cả chân lên. Paicơ, vừa nãy còn đang hèn nhát run sợ, bây giờ nhờ sự nổi dậy chống đối ra mặt đó của Bấc nên lấy lại được can đảm, nhảy xổ vào kẻ chỉ huy đã bị lật đổ. Đối với Bấc lúc này, lối chơi ngay thẳng là một luật lệ đã bị bỏ qua rồi, nên Bấc cũng nhảy xổ vào Xpít. Trước cảnh tượng đó, Phrăngxoa khoái trá cười thầm trong bụng nhưng đồng thời vẫn kiên định trước sau như một trong việc thi hành công lý, nên anh dốc toàn lực vụt sợi roi da xuống Bấc. Nhưng sợi dây không đuổi được Bấc ra khỏi địch thủ của nó đang sóng soài trên mặt đất, nên anh phải trở đầu cán roi mà quật. Phải một đòn choáng váng. Bấc bị đánh bật lùi về phía sau và chiếc dây da buộc đầu roi giáng xuống nó tới tấp, trong khí Xpít trừng trị đích đáng tên Paicơ đã nhiều lần lếu láo.

Những ngày tiếp sau, trong khi đi dần tới Đoxân, Bấc vẫn tiếp tục xen vào giữa Xpít và những con chó phạm lỗi, nhưng nó láu cá, chỉ làm điều đó khi Phrăngxoa không có mặt ở quanh đấy. Với sự nổi loạn kín đáo đó của Bấc, đã nảy

ra tình trạng là nói chung lũ chó không chịu phục tùng nữa, và tình trạng ấy cứnghiêm trọng dần lên. Đêvơ và Xônlếch không chịu ảnh hưởng gì, nhưng những con chó khác thì càng ngày càng tệ hơn. Mọi việc không còn trôi chảy nữa. Chúng liên tục cắn cấu nhau và vặc nhau om sòm. Những vụ rắc rối luôn luôn diễn ra, mà đầu trò là Bấc. Nó làm cho Phrăngxoa phải bận tâm suốt, vì anh chàng đánh xe chó thường xuyên e sợ cuộc chiến đấu một mất một còn giữa hai con chó mà anh biết sớm muộn thế nào cũng xảy ra, và đã nhiều lần, ban đêm đang ngủ anh phải tung chăn vùng dậy khi nghe tiếng chó gây gổ và cắn lộn nhau, sợ Bấc và Xpít lại dính dáng vào đấy.

Nhưng cơ hội chưa đến, và một buổi chiều ảm đạm, đoàn người và chó kéo vào Đoxân, trận sống mái vẫn còn gác lại đấy. Thị trấn Đoxân đông nghịt người, và chó nhiều vô kể. Bấc thấy con nào cũng đang làm việc. Hình như trật tự của vạn vật đã quy định là chó cũng phải làm việc. Suốt ngày chúng nối nhau đi từng xâu dài vòng lên rồi lại vòng xuống dọc con đường chính của thị trấn, và ban đêm những chiếc nhạc đeo ở cổ chúng vẫn leng keng đi qua trên đường. Chúng kéo xe chở gỗ súc làm nhà và chờ củi, vận chuyển hàng lên mỏ, và làm mọi thứ việc mà ngựa phải làm ở thung lũng Xanta Clara. Đây đó Bấc chỉ gặp vài con chó của vùng đất phương Nam, còn đa số bọn chúng là chó étkimô thuộc nòi sói hoang. Hôm nào cũng vậy, theo một nếp đều đặn, cứ đến 9h tối, 12h khuya, và 3h sáng, chúng lại cất cao tiếng hát ban đêm, một bài ca huyền bí và rờn rợn, trong đó có giọng của Bấc hoà theo đầy cảm khoái.

Với ánh hồng Bắc cực toả sáng lạnh ngắt trên đầu, hoặc dưới những ngôi sao rập rình trong điện nhảy giữa băng giá, trên vùng đất chết lặng và lạnh cứng trùm tấm vải liệm bằng tuyết bao la, tiếng hát ấy của lũ chó étkimô đáng ra phải là tiếng thách thức của sự sống, nhưng chỉ có điều là nó được lấy giọng theo điệu thứ, với những âm thanh rền rỉ kéo dài và những tiếng thổn thức nấc nghẹn, nên lại nghe như là tiếng nài xin của sợ sống, là tiếng rênđau của sinh

mệnh bị đọa đầy, nói vậy thì có lẽ đúng hơn. Đó là một tiếng hát cổ xưa, cổ xưa như chính bản thân giống nòi của chúng - một trong những tiếng hát đầu tiên của thế giới man sơ, vào cái thời mà những tiếng hát hãy còn buồn bã. Nó chứa đựng nỗi thống khổ của xiết bao thế hệ, cái tiếng than vãn não nùng đã khích động Bấc một cách kỳ lạ. Khi Bấc cất tiếng ai oán và thổn thức, thì ấy là lúc nó mang trong mình nỗi đau của sự sống đã từng là nỗi đau của những tổ tiên hoang dã của nó xưa kia, cùng nỗi lo sợ và điều huyền bí của lạnh lẽo và tối tăm đã từng là nỗi lo sợ và điều huyền bí đối với tổ tiên nó. Và cái điều khiến Bấc phải bị khích động vì tiếng kêu than kia là dấu hiệu chứng tỏ Bấc đã quay lui hẳn lại, lùi qua các thời kỳ mà sự sống đã có bếp lửa và mái nhà, để trọn vẹn trở về với buổi ban đầu thô sơ của sự sống giữa thời của tiếng hú rầu rĩ xa xưa.

Bẩy ngày sau khi vào Đoxân, đoàn người và chó lai ra đi, tụt xuống theo bờ dốc bên răng Berốc chạy về sông I-u-con, rồi kéo về phía sông Đaiê và thành Xon-oa-tơ, Perôn đang mang theo những công văn giấy tờ có thể còn khẩn hơn cả những thứ anh đã mangđến Đoxân; hơn nữa, niềm tự hào của cuộc hành trình cuốn hút lấy anh và anh có ý định thực hiện một chuyến đi kỷ lục trong năm ấy. Lần này anh gặp một số thuận lợi. Nhờ một tuần nghỉ ngơi, sức khoẻ đàn chó đã hồi phục, và chúng đã hoàn toàn sung sức. Đường mòn trên băng mà họ tự mở ra để đi vào đây hôm trước đã được nện cứng lại dưới bước chân những kẻ đi sau. Thêm nữa, cảnh sát đã bố trí ở vài 3 địa điểm dọc đường những kho chưa thức ăn cho người và chó, và nhờ vậy kẻ đi đường được gọn nhẹ.

Ngày đầu họ đi đến tận pháo đài "60 dặm" nghĩa là chạy được một thôi dài 50 dặm. Ngày thứ hai, họ tăng vọt tốc độ ngược dòng I-u-con chạy băng băng thuận đường thẳng tới sông Peli. Nhưng chả phải là họ đã ngon ơ đạt được chuyến chạy nhanh tuyệt đẹp như vậy mà không có điều gì khó nhọc và bực mình cho Phrăngxoa cả đâu! Cuộc

nỗi đau ầm ĩ do Bấc cầm đầu đã phá vỡ khối thống nhất của đàn chó.

Trong vòng dây kéo, chúng không còn như trước nữa. Sự cổ vũ của Bấc đã khiến những con chó làm loạn phạm vào đủ mọi thứ tội lặt vặt. Xpít không còn là một vị chỉ huy được kính sợ rất mực nữa. Nỗi sợ hãi trước kia đã bay biến, và chúng trở thành đủ khả năng thách thức quyền lực của Xpít. một đêm nọ, Paicơ đoạt của hắn nửa con cá và nuốt trôi, dưới sự bảo vệ của Bấc. một đêm khác, Đớp cùng với Jô đánh lại Xpít và làm Xpít phải chịu từ bỏ không thi hành được đòn trừng phạt mà chúng đáng phải chịu. Ngay cả Bili, con chó lành nết, cũng bớt lành đi, và có rên rỉ thì cũng không rên rỉ kiểu xoa dịu như những ngày trước nữa. Bấc không bao giờ đến gần Xpít mà không gầm gừ và dựng đứng lông lên đầy vẻ đe doạ. Quả là thái độ cư xử của Bấc giống thái độ của một tên du côn, và nó có thói quen nghênh ngang lượn lui lượn tới ngay trước mũi Xpít.

Sự suy sụp kỷ luật đã ảnh hưởng cả đến quan hệ giữa những con chó khác với nhau. Chúng gây gổ và cắn cấu lẫn nhau nhiều hơn bao giờ hết, đến mức đôi lúc cả khu vực cắm trại rộ lên tiếngrú rít hỗn loạn ầm ĩ. Chỉ riêng Đêvơ và Xônlếch là không thay đổi gì, mặc dù những cuộc xung đột liên chi hồ điệp xung quanh làm chúng phát cáu lên. Phrăngxoa gào lên những tiếng nguyền rủa hung tợn kỳ lạ, giậm chân bứt tóc điên tiết mà không làm gì được. Sợi roi da của anh leien tục vun vút quất vào giữa đàn chó, nhưng chả có hiệu quả gì mấy. Anh vừa quay lưng đi là đâu lại vào đấy. Chiếc roi của anh ủng hộ Xpít, còn Bấc thì lại ủng hộ những con chó còn lại. Phrăngxoa biết Bấc là tên đầu nậu đứng đằng sau mọi sự rối loạn, và Bấc cũng rõ là anh biết. Nhưng Bấc khôn ranh ma mãnh làm rồi, đừng hòng bắt quả tang nó một lần nào nữa. Trong vòng đai cương, nó làm việc thật là tận tuỵ, bởi công việc nhọc nhằn cũng đã trở thành một điều thích thú đối với nó: thế nhưng tẩm ngẩm tầm ngầm gây ra một vụ đánh nhau giữa các bạn nó và làm rối tung cả dây kéo lên lại là một điều còn thích thú hơn.

Tại cửa sông Takinơ, một đêm nọ sau bữa ăn tối Đớp sục ra được một con thỏ Bắc cực, nhưng vụng về vồ trượt. Trong nháy mắt toàn bộ đàn chó hò hét đuổi theo. Cách đó 100 mã là một khu trại của cảnh sát Tây Bắc, có 50 con chó, toàn chó étkimô, lũ này cũng ào đến tham gia cuộc săn đuổi. Con thỏ phóng nhanh xuống dòng sông, ngoặt vào một nhánh sông nhỏ, và ngược nhánh sông đóng băng nó vẫn vững bước lao tới. Nó lướt nhẹ nhàng trên mặt tuyết, trong khi lũ chó dốc hết sức lặn lội đằng sau. Bấc dẫn đầu bầy chó hùng hậu 60 con, quành từ khúc sông này sang khúc sông nọ, nhưng không thể nào đuổi kịp. Bấc rạp mình xuống chạy, rít lên háo hức, khối thân hình tuyệt đẹp của nó vun vút phóng tới, bước này tiếp bước khác, dưới ánh trăng nhợt nhạt. Và cũng bước này tiếp bước khác, như một mảnh hồn ma băng giá tái mét, con thỏ vun vút lao lên phía trước.

Tất cả những gì đã kích động những bản năng cổ xưa trỗi dậy, sự khích động để thúc đẩy con người trong từng thời kỳ nhất định, vọt ra khỏi những thành phố vang động để vào rừng hoặc ra đồng tìm giết các thú vật bằng những thành phố vang động để vào rừng, hoặc ra đồng tìm giết các thú vật bằng những viên đạn chì do hoá chất đẩy đi. Sự thèm khát máu tươi, niềm vui của giết chóc

-tất cả mọi khích động ấy cũng đang xô đẩy Bấc, chỉ có điều là những cái đó lại càng vô cùng gắn bó hơn bên trong bản chất của Bấc. Nó đang dẫn đầu bầy chó chạy săn mồi, đuổi cho đến cùng đường sự sống hoang dã kia sự sống ấy là miếng thịt ăn, để giết bằng đôi hàm răng của chính nó, để tắm cả mõm mình ngập cho đến tận mắt vào trong máu nóng.

Một sự đê mê ngây ngất biểu thị điểm tuyệt đỉnh của sự sống, bên trên đỉnh ấy, sự sống không còn dâng lên được nữa.

Nghịch lý của sự sống là như vậy đó, sự đê mê ngây ngất ấy xuất hiện lúc mình đang sống mãnh liệt nhất, ấy thế mà nó xuất hiện như một trạng thái quên đứt đi là mình đang sống. Sự đê mê ngây ngất ấy, trạng thái quên rằng mình

đang sống ấy, đã xuất hiện ở người nghệ sĩ, chiếm lĩnh lấy anh, lối anh thoát khỏi bản thân mình theo luồng lửa tâm hồn phút ra rực cháy; nó xuất hiện ở người lính, cố thủ trên trận địa bị tấn công, sôi máu chiến đấu cho đến phút chót, quyết không hạ súng đầu hàng; và đây, nó đã xuất hiện ở Bấc, đang dẫn đầu bầy chó, thét vang tiếng hò hét tự ngàn xưa của sói hoang, ra sức rượt theo miếng thức ăn, cũng là một sự sống, đang xuyên qua ánh trăng chạy trốn vùn vụt trước mặt. Bấc đang thét lên những tiếng tự đáy sâu trước mặt. Bấc đang thét lên những tiếng tự đáy sâu của bản chất nó, và của những phân nào đó trong bản chất còn sâu hơn cả cuộc đời sóng cồn của sự sống, theo ngọn triều dâng của cõi sinh tồn, theo niềm vui tuyệt đỉnh của từng thớ thịt đường gân, trong mọi thứ không phải là cái chết, mà là sức sống đang toả ánh chói loà và bùng lên mạnh mẽ, thể hiện thành chuyển động, hân hoan tung cánh bay dưới những vì sao và trên bề mặt của vật chất chết lặng không hề động đậy.

Nhưng còn Xpít, bình tĩnh đến lạnh lùng và có tính toán ngay cả khi tâm thần bị kích động đến cực điểm, hắn tách ra khỏi bầy và chạy tắt ngang một dải đất hẹp nơi nhánh sông nhỏ lượn quanh thành một vòng cung rộng. Bấc không hay biết điều đó, và trong khi Bấc cứ chạy theo vòng lượn của dòng sông, con thỏ như một bóng ma băng giá vẫn vút theo bay trước mặt nó, thì bỗng thấy một bóng ma khác băng giá, lớn hơn, từ mũi đất bên bờ vọt ra chắn ngang trên đường con thỏ chạy. Đó là Xpít. Con thỏ không tài nào chuyển hướng kịp. Đang nửa chừng phóng tới, bị đôi hàm răng trắng bổ xuống cắn gẫy sống lưng, nó kêu thét lên như tiếng hé hất thanh của một con người bị đánh. Nghe tiếng kêu ấy, tiếng kêu của Sự Sống ngã nhào xuống từ tột đỉnh của Sinh Tồn rơi vào nanh vuốt của Thần Chết, toàn bộ bày chó nối sau gót Bấc đồng thanh rộ lên một tiếng rú đầy khoái cảm.

Chỉ riêng Bấc là không kêu lên một tiếng nào. Nó không dừng chân lại, mà phóng sang phía Xpít. Vai nó húc vào vai

đối thủ, đà đi quá mạnh nên nó vồ trượt cổ họng của Xpít. Chúng lăn nhào mấy vòng trong đám tuyết bay tung thành bụi. Xpít lật mình đứng thẳng dậy được ngay như thể vừa rồi không hề bị hất ngã, cắn một miếng toạc vai Bấc rồi nhảy tránh xa ra một bên. hai lần răng hắn bập mạnh như hai hàm thép của chiếc bẫy, cắn xong lại nhẩy lùi ra để tạo thế đứng chân vững hơn, mép nhếch lên giần giật nhăn nhở và gầm rít.

Trong chớp mắt Bấc vụt hiểu. Thời điểm đã đến. Trận tử chiến là đây rồi. Trong khi nó cùng Xpít lượn vòng quanh nhau, gầm gào, tai kéo xệch ra đằng sau, tinh tường quan sát rình cơ hội xông vào giành lợi thế, Bấc nhìn thấy cảnh tượng diễn ra như quen thuộc từ lâu. Dường như nó nhớ lại tất cả: cũng khu rừng trắng xoá này, cũng ánh trắng này, cũng tinh thần chiến đấu hừng hực này. Bao trùm lên cảnh vật trắng toát và im lặng là một sự yên tĩnh ma quái rùng rợn. Không có một tí thì thào nào của thinh không - không gì động đậy, đến một ngọn lá nhỏ cũng không lung lay, hơi thở của lũ chó đọng lại nhìn thấy rõ, lừ đừ bốc lên và vương vất mãi giữa không trung lạnh giá. Chúng nó, những con sói mới được thuần hoá dang dở, chúng nó đã thanh toán xong ngay con thỏ Bắc cực, và giờ đây chúng được tập hợp lại dân thành một vòng tròn chờ đợi. Bản thân chúng cũng yên lặng, chỉ có những cặp mắt đang ngời sáng và làn sương hơi thở của chúngđang chậm rãi bốc lên. Đối với Bấc, cảnh tượng này chả có gì là mới mẻ lạ lùng caả nó đã hằng diễn ra trong thời cổ xưa. Dường như nó đã luôn luôn là thói thường của sự vật, mãi cho đến nay vẫn thế.

Xpít là một đấu sĩ có kinh nghiệm. Từ Xpitxbơgân qua tận Bắc cực, rồi qua Canada và vùng đầm lầy Berân, đâu đâu hắn cũng đã đối địch được vững vàng với chúng. Cơn điên giận của hắn dù có sôi lên ghê gớm đấy nhưng không bao giờ là cơn giận mù quáng. Nung nấu ý muốn giày xé và huỷ diệt, hắn không hề quên rằng kẻ địch của hắn cũng nung nấu ý muốn giày xé và huỷ diệt giống như hắn. Hắn chẳng bao giờ lao vào đối phương nếu chưa chuẩn bị đầy đủ

để đương đầu với một đòn lao vào của đối phương; chả bao giờ tấn công nếu chưa bảo vệ được mình chẳng lại cuộc tấn công của đối phương.

Bấc cố gắng hết sức nhưng không tài nào thạc được hàmrăng mình vào cổ con chó trắng to lớn. Đôi lúc hàng nanh của nó lao tới nhằm vào nơi thịt thì lại vấp phải hàng nanh của Xpít. Nanh choảng vào nanh, mép rách toạc và bật máu, nhưng Bấc không lọt qua được miếng thủ thế của kẻ địch. Thế là Bấc sôi sục lên, vây kín Xpít trong một cuộc tấn công lăn xả vào tới tấp như cơn lốc. Hết lần này lại lần khác, Bấc cố gắng tìm cách thọc răng vào mảng cổ họng trắng như tuyết, nơi mà sự sống đang sủi bọt sát ngay dưới mặt da, nhưng mỗi lần và tất cả những lần như vậy Xpít đều bổ vào nó một miếng cắn rách toạc rồi vọt ra. Bấc bèn dùng cách xông vào làm ra vẻ như muốn nhằm vào họng đối thủ, nhưng bất thần quay ngoắt đầu lại và uốn cong sườn dùng vai lao mạnh vào vai Xpít như một nhát búa nện hòng hất ngã Xpít. Nhưng không những không làm gì được, mà mỗi lần xông vào Bấc lại còn bị cắn toạc vai trong khi Xpít nhẹ nhàng vọt tránh ra ngoài.

Xpít vẫn nguyên vẹn không chút sây sát, còn Bấc thì đầm đìa máu và hổn hển thở gấp. Trận chiến đấu dần trở thành tuyệt vọng. Trong suốt thời gian ấy, vòng tròn những con vật sói lang im thin thít kia vẫn đang chờ đợi để kết liễu đời con chó nào ngã xuống.

Thấy Bấc kiệt lực dần, Xpít bắt đầu chuyển sang thế tấn công, lao vào tới tấp, làm Bấc cứ phải loạng choạng để tìm cách trụ lại thế đứng thẳng. một lần Bấc bị hất nhào, thế là toàn bộ vòng tròn 60 con vật kia vội trườn tới. Nhưng Bấc đã trụ lại được hầu như ngay khi đang bị hất bổng lên giữa không trung, và vòng tròn kia lại rụt lại và chờ đợi.

Tuy nhiên, Bấc lại có một đức tính nâng nó lên một tầm vóc lớn: óc sáng tạo. Nó chiến đấu bằng bản năng nhưng nó còn có thể chiến đấu bằng trí nữa. Nó xông đến, làm ra vẻ như định dùng miếng đòn hất vai như trước, nhưng đến giây lát cuối cùng thì rạp mình xuống thấp sát mặt tuyết và lao

vào. hai hàm răng của nó bập vào chân trước bên trái của Xpít. một tiếng xương gãy giòn đánh rắc. Thôi thế là con chó trắng chỉ còn có 3 chân bám trụ để đối đầu với nó. Ba lần Bấc cố tìm cách hất ngã hắn, rồi Bấc gặp lại mưu mẹo trên và nghiến gãy chân trước bên phải của Xpít. Mặc dù đau đớn và hết phương cứu vãn, Xpít vùng vẫy điên cuồng để giữ cho mình khỏi đổ. Hắn nhìn thấy vòng tròn những con thú lặng ngắt, với những cặp mắt sáng ngời, những chiếc lưỡi thè dài, và giải hơi thở đọng lại màu ánh bạc lững lờ bốc lên, vòng tròn ấy đang khép dần, sán lại gần hắn y như hắn đã từng nhìn thấy những vòng tròn giống như vậy khép dần lại quanh những địch thủ bị hắn đánh bại trước kia. Duy chỉ có lần này chính hắn là kẻ bị đánh bại.

Hắn chả còn chút hy vọng gì nữa. Bấc không mảy may động lòng. Lòng thương hại là một điều chỉ dành cho những môi trường hiền hoà thôi. Bấc chuẩn bị cho miếng đòn lao vào cuối cùng. Vòng tròn những con chó étkimô đã khép chặt lại đến mức Bấc có thể cảm thấy hơi thở của chúng phả vào bên sườn Bấc. Bấc có thể nhìn thấy chúng ở bên kia Xpít và cả ở mọi phía, nó hơi thu mình xuống trong tư thế lấy đà sẵn sàng vọt tới, những cặp mắt dán chặt vào hắn. Không gian lắng xuống, như có một giây phút tạm nghỉ. Mọi con vật im phăng phắc như đều đã biến thành tượng đá. Chỉ riêng Xpít run rẩy lông dựng đứng loạng choạng đảo tới đảo lui, gào lên những tiếng đe doạ khủng khiếp như để xua đuổi cái chết đang lơ lửng trên đầu.

Thế rồi Bấc bật nhảy vào rồi lại lao ra. Lần này, khi nó lao vào, miếng đòn vai cuối cùng đã hất được trúng thẳng vào vai địch. Vòng tròn đen sẫm tụ lại thành một điểm trên mặt tuyết tràn ngập ánh trăng, và Xpít biến mất không nhìn thấy đâu nữa. Bấc đứng thẳng và ngắm nhìn. Nhà vô địch đã thắng trận, con thú nguyên thuỷ thống soái đã hoàn thành trận đánh tiêu diệt, và hài lòng với trận đánh tốt đẹp của mình.

CHƯƠNG BỐN: KẺ ĐÃ ĐẠT TỚI QUYỀN LỰC

- Ơ! Trông kìa! Tớ nói không sai, cái con Bấc rõ bằng hai con quỷ dữ chưa nào.

Đó là lời Phrăngxoa thốt lên sáng hôm sau, khi anh phát hiện là Xpít biến mất, còn Bấc thì mình đầy thương tích. Anh kéo Bấc đến gần ngọn lửa, và dưới ánh lửa, anh chỉ vào những vết cắn.

-Cái con Xpít ấy, hắn đánh thật khủng khiếp - Perôn vừa xem xét các vết toạc và vết thủng há hoác vừa nói.

-Còn cái con Bấc này, hắn đánh khủng khiếp gấp đôi - Phrăngxoa đáp - Thôi bây giờ thì ta sẽ đi được nhanh. Không còn Xpít nữa, là không còn rắc rối nữa, chắc chắn như thế.

Trong khi Perôn buộc lại món đồ lề đóng trại và chất các thứ lên xe, anh chàng lái xe tiến hành thắng đai cương vào lũ chó. Bấc lon ton chạy lên vị trí của Xpít trước đây, ở đầu đàn. Nhưng Phrăngxoa không để ý đến nó, lại đưa Xônlếch đến cương vị đang được khao kháo đó. Theo anh, trong số chó còn lại, Xônlếch là con đầu đàn tốt nhất. Bấc giận dữ nhảy bổ vào Xônlếhc đánh bật Xônlếch lại, và đứng vào chỗ ấy.

Phrăngxoa vỗ đùi thích thú reo lên:

-Ơ kìa! Ơ kìa! Trông con Bấc kìa! Hắn giết chết con Xpít rồi, hắn tưởng là hắn thay được Xpít cơ đấy!

Anh thốt lên:

-Cút đi! Xéo!

Nhưng Bấc cứ ỳ ra đấy, không nhúc nhích.

Anh tóm lấy gáy Bấc, và mặc dù Bấc gầm gừ với giọng hăm doạ, anh lôi Bấc ra một bên và lại đặt Xônlếhc vào chỗ ấy. Con chó già không muốn thế, và tỏ rõ ý là nó sợ Bấc. Phrăngxoa không hề lay chuyển, anh cứ làm theo ý anh, nhưng khi anh vừa quay lưng thì Bấc lại hất Xônlếch ra khỏi chỗ, còn Xônlếch thì cũng sẵn sàng bỏ đi chứ chả thiết tha chút nào.

Phrăngxoa nổi giận:

-Nào, đồ khốn! Bây giờ thì tao cho mày một trận - anh thét và trở lại với một chiếc dùi cui nặng trong tay.

Bấc vụt nhớ lại con người mặc áo nịt đỏ, nó từ từ bước giật lùi; nó cũng không còn tìm cách xông vào đánh Xônlếch khi lão này lại một lần nữa được lôi lên. Nhưng nó lượn vòng sát ngay ngoài tầm chiếc dùi cui, gầm gào quyết liệt và điên giận. Và trong khi lượn vòng, nó vẫn để mắt theo dõi chiếc dùi cui để tránh nếu Phrăngxoa ném vào nó bởi vì đối với cái khoản dùi cui này, Bấc đã lắm kinh nghiệm rồi.

Anh chàng đánh xe bắt tay vào việc của mình, và khi anh đã chuẩn bị sẵn sàng để đặt Bấc vào vị trí cũ của nó, phía trước Đêvơ, anh gọi Bấc. Bấc giật lùi hai, ba bước. Sau vài lần như vậy, Phrăngxoa vứt chiếc dùi cui xuống đất, vì anh tưởng rằng Bấc sợ bị đánh đòn. Nhưng không phải. Bấc tỏ thái độ chống đối rõ ràng. Không phải nó muốn tránh trận đòn dùi cui, mà nó muốn chiếm được cương vị đầu đàn. Cương vị ấy phải là của nó, nó có quyền xứng đáng được hưởng. Nó đã chiến đấu mà giành được, thì nó sẽ không thể nào vừa lòng với một địa vị thấp kém hơn.

Perôn cũng phải ra tay. Cả hai người đuổi Bấc chạy quanh trong gần một tiếng đồng hồ. Họ ném dùi cui vào nó. Nó né tránh. Họ chửi rủa nó, chửi cả cha ông đã sinh ra nó chửi rủa tất cả con cái chút chít mà nó sẽ sản sinh ra, chửi rủa mọi sợi lông trên mình nó, mọi giọt máu trong thân thể nó. Còn nó thì nó trả lời lại những câu chửi bằng những tiếng gầm gừ, và cứ giữ khoảng cách ngoài tầm tay hai người. Nó chả tìm cách bỏ chạy xa, mà chỉ lùi, hết quanh bên này lại quanh bên nọ xung quanh nơi đóng trại, hiển nhiên tỏ ý báo cho họ biết rằng khi nào điều mong muốn của nó được toại nguyện thì nó sẽ vào chỗ và sẽ ngoan ngoãn.

Phrăngxoa ngồi xuống vò đầu bứt tai. Perôn cứ nhìn đồng hồ rồi rủa. Thời gian bay qua nhanh, đáng lẽ họ đã lên đường được một tiếng rồi. Phrăngxoa lại vò đầu bứt tóc. Anh

lắc đầu rồi quay sang nhăn nhở cười ngao ngán với anh chàng giao liên. Perôn nhún vai ý bảo họ bị thua nó rồi Phrăngxoa bèn đến chỗ Xônlếch đứng, rồi gọi Bấc. Thế là Bấc cười, cười theo kiểu của chó, nhưng vẫn đứng cách một khoảng. Phrăngxoa cởi các dây buộc Xônlếch ra rồi đưa Xônlếch trở về chỗ cũ. Đàn chó thẳng vào xe nối liền nhau thành một hàng không gián đoạn, sẵn sàng lên đường.Bây giờ thì không còn chỗ nào khác cho Bấc, ngoài chỗ đứng đầu đàn kia. Lần nữa Phrăngxoa lên tiếng gọi, và lần nữa Bấc lại cười nhưng cứ đứng xa.

-Vứt chiếc dùi cui đi! - Perôn ra lệnh.

Phrăngxoa làm theo. Thế là Bấc lon ton chạy vào, cười đắcthắng, và quay mình đứng vào chỗ đầu đàn chó. Đai cương được thắng mình nó, chiếc xe trượt phá vỡ lớp băng bám giữ ở càng, lướt tới, và với cả hai người cùng chạy bộ, tất cả lao nhanh về phía con đường trên mặt sông.

Dù trước đây anh chàng đánh xe chó đã đánh giá Bấc khá cao khi anh bảo là Bấc bằng hai con quỷ dữ nhưng đến bây giờ, khi ngày lao động hãy còn dài, trời còn sớm sủa, anh đã nhận thấy là mình hãy còn đánh giá thấp Bấc. Vụt một cái Bấc đảm nhiệm trôi chảy ngay công việc đầu đàn, và ở chỗ nào cần phải có sự phán xét, cần suy nghĩ nhanh, hành động nhanh, thì ở đấy Bấc đã tỏ ra xuất sắc hơn cả Xpít, mà trước kia thì Phrăngxoa chưa bao giờ gặp con chó nào sánh kịp Xpít cả.

Đặc biệt Bấc trội hẳn trong vấn đề bắt lũ bạn nghề phải theoý mình và phải răm rắp vào khuôn phép. Đêvơ và Xônlếhc thì chảmàng bận tâm gì đến sự thay đổi kẻ cầm đầu. Đó không phải là việc của chúng. Việc của chúng là lao động, và lao động cật lực, trong vòng đai cương. Chừng nào điều đó không bị ai quấy rầy, thì có xảy ra việc gì cũng mặc, chúng chả cần để ý tới. Ngay cả tên Bili lành như đất kia có lên làm chỉ huy thì chúng cũng chấp nhận thôi, chả việc quái gì phải thắc mắc, nếu như nó duy trì được trật ựự. Nhưng còn những con chó khác trong đàn, thì trong những ngày cuối cùng của Xpít, chúng đã trở thành ngỗ ngược, và

bây giờ chúng ngạc nhiên hết sức khi thấy Bấc lại ghép chúng vào kỷ luật.

Paicơ, ở vị trí kéo xe sát ngay sau Bấc, từ trước đến nay chỉ kéo lấy lệ vì bị bắt buộc, chứ chưa bao giờ chịu dấn thêm được một lạng nào của trọng lượng mình nó vào chiếc day da quàng ngang ức, ấy thế mà lần này liên tiếp bị hất lắc, nhắn nhở luôn vì cái tội lười nhác, nên trước khi ngày lao động đầu tiên kết thúc, nó đã chịu nai lưng ra kéo mạnh hơn bất kỳ lúc nào trước đây trong đờinó. Đêm đóng trại đầu tiên, Jô, con chó cáu bẳn, bị trừng trị đến nơi đến chốn - một điều mà trước kia Xpít không bao giờ làm nổi. Bấc đơn giản chỉ có dùng cái cái thể xác nặng cân hơn hẳn của mình mà để trùm lên kia, làm cho hắn ngột ngạt, rồi tới tấp thọc cắn cho đến khi hắn thôi không còn dám táp lại nữa và bắt đầu phải rên rỉ để xin tha.

Khí thế chung của đàn chó lập tức khá lên trông thấy. Nó đã trở lại với sự thống nhất trước kia, và một lần nữa, mọi con như một lại nhảy cùng một nhịp trong vòng dây kéo. Tại khu vực Thác Rinh, đàn được bổ sung thêm hai con chó étkimô địa phương Tích và Kuna. Bấc đã kèm cặp đưa chúng vào làm quen được với công việc một cách mau lẹ đến nỗi Phrăngxoa phải sửng sốt kêu lên:

-Trời đất quỷ thần! Chưa có bao giờ có con chó nào như con Bấc cả! Chưa bao giờ! Hắn đáng đến 1000 đôla ấy chứ! Ê! Cậu thấy thế nào, Perôn?

Và Perôn gật đầu. Lúc này anh đã vượt được kỷ lục, và càng ngày lại càng được dôi thêm. Con đường trên băng đã trở nên tốt tuyệt vời, được nện chặt và rắn chắc, và không có tuyết mới rơi thêm khiến phải chiến đấu để vượt qua. Trời không quá rét. Nhiệt độ tụt xuống âm 50 độ và dừng lại mức đó trong suốt chuyến đi. hai người thay nhau khi ngồi xe khi chạy bộ, bắt lũ chó thường xuyên chăm chỉ phóng tới, hoạ hoằn mới phải dừng lại đôi lúc.

Con sông "30 dặm" tương đối phủ kín băng, và chỉ trong một ngày chạy ra, họ vượt được trọn cả một quãng

đường đã ngốn mất của họ mười ngày lúc đi vào. Họ chạy một thôi phóng qua được 60 dặm từ bờ hồ Lơ Bácgiơ đến thác "Ngựa trắng". Qua các hồ Mác-ê, Têghiê và Bennét (dãy hồ dài 70 dặm), đàn chó lao nhanh đến nỗi người đến phiên chạy bộ phải túm lấy một sợi dây cho chiếc xe lôi tuột mình theo đằng sau. Và đến đêm cuối của tuần thứ 2, họ đãleo lên đỉnh "Đèo Tuyết" rồi đổ dốc xuống bờ biển, nhìn thấy dưới chân mình lấp lánh những đốm ánh sáng của thành phố Xkeguê và của những con tàu trên mặt nước.

Thật là một chuyến chạy kỷ lục. Trong 14 ngày liền, mỗi ngày họ chạy được trung bình 40 dặm. Tại Xkeguê, suốt hai ngày Perôn và Phrăngxoa ưỡn ngực tự hào phấn khởi đi lên đi xuống dọc đường phố chính và tới tấp được người ta mời đánh chén, trong khi đó thì đàn chó của hai anh liên tục bị vây kín giữa một đám đông người dạy chó và chủ chó kéo xe ngắm nghía ngưỡng mộ.

Nhưng rồi có ba, bốn tên vô lại từ miền Tây đến với mưu đồ quơ sạch của cải trong thành phố, được người ta thưởng cho những loạt đạn lỗ chỗ khắp người chết thẳng cẳng, và thế la sự chú ý của công chúng lại chuyển sang mục tiêu khác.

Tiếp đó, có lệnh điều động của chính phú truyền xuống, Phrăngxoa gọi Bấc đến, quàng tay ôm lấy nó, gục đầu vào mình nó khóc từ biệt. Và đó là phút cuối cùng cạnh Phrăngxoa và Perôn. Cũng như bao người khác trước đây, họ đi ngang qua rồi biến khỏi cuộc đời của Bấc không bao giờ trở lại.

Một chủng người lai Xcôtlen tiếp nhận Bấc và lũ bạn nghề của nó. Rồi cùng với 10 đàn chó kéo xe khác, Bấc bắt đầu ngược trở lại con đường chán ngắt hướng về Đoxân. Bây giờ thì không còn chạy được nhẹ nhàng nữa, cũng không còn kỷ lục về thời gian, mà là ngày ngày lao động cực nhọc, nặng nề, kéo theo sau một khối nặng trình trịch. Bởi vì lần này là đoàn xe chở thư, mang những lời nhắn gửi từ khắp nơi chuyển đến những con người đang tìm vàng giữa bóng tối vùng Bắc Cực.

Bấc chả thích nhưng nó đủ nghị lực chịu đựng được côngviệc, tự hào với công việc ấy theo lối của Đêvơ và Xônlếch, và lo liệu sao cho lũ bạn của mình, dù chúng có tự hào với việc ấy hay không, cũng phải đóng góp phần chính đáng của chúng. Cuộc sống thật là đơn điệu, vận động đều đều như cái máy. Ngày này giống hệt ngày khác. Đến 1h nào đó mỗi buổi sáng tinh mơ, những anh đều bếp trở dậy, lửa lập loè nhóm lên, rồi tất cả ăn bữa sáng. Tiếp đó, trong khi một số người nhổ trại, một số khác thắng đai cương vào chó, và họ lên đường vào khoảng một tiếng trước khi trời rạng sáng. Đêm đến lại đóng trại. một số người dựng lều, hai số hái củi và chặt cành thông lót chỗ nằm, một số khác mang nước hoặc những tảng băng đến cho những anh đầu bếp. Các con chó cũng được ăn uống. Đối với chúng, đây là tiết mục hấp dẫn nhất trong ngày, dù rằng còn có cái thú đi chơi rong, sau khi chén xong khẩu phần cá, loanh quanh dạo khoảng chừng một tiếng với những con chó khác, lũ chó đông đến 100 con có lẻ. Trong bọn chúng có những đấu sĩ hung dữ, nhưng chỉ cần 3 trận với những tên hung dữ nhất là đã đủ đưa Bấc lên địa vị thống lĩnh, và từ đó khi Bấc dựng đứng bờm lên và nhe răng ra là chúng liền tránh lối cho nó đi.

Có lẽ điều mà Bấc yêu thích hơn cả là nằm bên đống lửa, chân sau xếp dưới bụng, chân trước duỗi trước mặt, đầu ngẩng lên, đôi mắt chập chờn mơ màng nhìn ngọn lửa. Thỉnh thoảng nó nhớ lại ngôi nhà lớn của ông thẩm Milơ trong thung lũng Xanta Clara mơn man ánh nắng, cái bể bơi xây ximăng, nhớ lại Idaben, con chó Mêhicô trần trụi, và Put, con chó Nhật bản; nhưng thường hay nhớ nhất là cái lão mặc áo nịt đỏ, cái chết của Cơli, cuộc chiến đấu dữ dội với Xpít và mọi thứ ngon lành mà nó đã ăn và muốn ăn. Trong lòng nó không có cái nỗi nhớ nhà da diết. Vùng đất phương Nam đầy ánh nắng đã rất mờ nhạt và xa xăm, và những ký ức kia không còn có sức tác động gì đối với nó. Có những thứ khác có sức mạnh hơn rất nhiều: đó là nưững ký ức di truyền của dòng giống, những ký ức đã tạo ra cho những vật

mà trước đây nó chưa hề nhìn thấy bao giờ một cái vẻ thật là thân thuộc. Những bản năng (không có gì khác hơn là những ký ức của tổ tiên nó dần dần trở thành thói quen) vốn đã tắt dần đi trong những thời kỳ về cuối, vậy mà nay, đến nó, tuy càng về cuối hơn nữa, nhưng lại trỗi dậy và sống lại.

Thỉnh thoảng, giữa lúc nó nằm thu hình ở đấy, chập chờn mơ màng nhìn ngọn lửa, nó bỗng thấy dường như ánh bập bùng kia là từ một thứ lửa khác phát ra, và nó nhìn thấy con người trước mặt nó không phải là anh chàng đầu bếp người lai kia nữa, là một con người khác hẳn. Con người này chân ngắn hơn, tay dài hơn, có những bắp thịt cuồn cuộn như dây chão và cồn lên nhiều chứ không phải những bắp thịt tròn trĩnh căng phồng. Tóc của người này dài và dài như tấm thảm, và đầu gã từ đôi mắt trở lên vát hẳn về phía sau khuất vào trong đám tre rậm ấy. Gã phát ra những tiếng kỳ lạ và có vẻ như rất sợ bóng tối, luồng mắt liên tục xoáy vào màn đêm dày đặc nắm khư khư trong bàn tay thõng quá đầu gối một cái gậy, đầu gậy có hòn đá nặng buộc chặt. Gã hầu như trần truồng, chỉ có một tấm da rách tả tơi và cháy sém rủ lưng chừng xuống lưng gã, nhưng người gã phủ đầy lông lá. ở một vài chỗ, ngang ngực và vai, và dọc mặt ngoài cánh tay cùng bắp đùi, lông quện lại thành những đệm dày cộp. Gã không đứng thẳng, mà thân gã từ hông trở lên đổ về phía trước, đầu gối hơi khuỵu xuống. Toàn thân gã toát ra một vẻ đặc biệt ,như mang tính đàn hồi, hoặc như đang nhún xuống sẵn sàng bật nẩy, gần giống như con mèo, và một vẻ cảnh giác thính nhạy của kẻ sống thường xuyên trong mối hãi hùng, lo sợ những thứ nhìn thấy được cũng như không nhìn thấy được.

Có những lúc, con người lông lá đó lại ngồi chồm hỗm bên đống lửa, đầu kê giữa hai chân mà ngủ. Những lúc ấy hai cùi tay gã chống trên đầu gối, hai bàn tay chắp lại trên đầu như muốn dùng hai cánh tay lông lá để che mưa. Và phía bên kia đống lửa, trong vòng tròn bóng tối vây quanh, Bấc có thể nhìn thấy nhiều đốm than cháy sáng óng ánh, từng đôi một, khi nào cũng từng đôi, từng đôi một, mà Bấc

biết là những cặp mắt của lũ thú lớn săn mồi. Bấc có thể nghe thấy tiếng va chạm xoàn xoạt của thân thể chúng băng qua bụi bờ và những tiếng độ chúng gây ra trong đêm thanh vắng. Trong khi Bấc nằm mơ màng ở đấy, cạnh bờ sông I-ucon, với đôi mắt lờ đờ chập chờn nhìn ánh lửa, tất cả những thứ âm thanh và cảnh vật ấy của một thế giới khác biệt, thường làm nó rởn cả lông dọc theo sống lưng, bờm lòng ngang vai và cổ dựng ngược cả lên, cho đến khi nó bật ra một tiếng rên âm thầm và nghẹn tắc hoặc một tiếng gừ khe khẽ, và anh chàng người lai đầu bếp lại lên tiếng quát: "Ê! Tên Bấc kia! Tỉnh dậy đi!" Thế là cái thế giới kia lập tức biến mất, và cái thế giới thực lại hiện ra trước mắt nó, nó đứng dậy, ngáp dài rồi duỗi mình như thể vừa rồi nó đã ngủ thật.

Chuyến đi ấy thật là gian khổ, với khối bưu kiện trình trịch kéo theo sau, và công việc nặng ngọc làm lũ chó kiệt sức dần. Khi tới Đoxân, chúng sút hẳn cân và trông thật tiều tuỵ. Đáng lẽ ra chúng phải được nghỉ ít nhất là 10 ngày hoặc một tuần. Thế nhưng chỉ hai ngày sau là chúng lại đã phải lên đường, từ mé rặng Berơt tụt xuống bờ sông I-u-con, kéo theo một khối nặng thư từ chuyển ra bên ngoài. Lũ chó mệt nhoài, những chàng lái xe cằn nhằn, và một điều khiến tình hình càng thêm điêu đứng là ngày nào cũng có tuyết rơi. Điều đó có nghĩa là mặt đường mềm nhũn ra, ma sát vào càng xe lớn hơn, và đàn chó phải kéo nặng nhọc hơn. Tuy nhiên các chàng lái xe cũng công bằng, và họ cố gắng hết sức chăm lo cho chúng.

Đêm đêm dừng lại, họ săn sóc đàn chó trước tiên. Chúng được ăn trước khi người ăn, và mỗi người đều chăm nom xem xét các bàn chân của lũ chó xong rồi mới lo sắp xếp chỗ ngủ cho mình. Tuy vậy, sức khoẻ của chúng vẫn suy sụp dần. Kể từ đầu mùa đông, chúng đã chạy 1800 dặm quả là thấm thía, cả đối với những con vật dai sức nhất. Bấc chịu đựng được, đồng thời phải trông coi cho lũ bạn nghề của nó tiếp tục làm việc tốt và duy trì kỷ luật, mặc dù bản thân nó tiếp tục làm việc tốt. Bili đêm nào cũng kêu la rên rỉ trong

giấc ngủ. Giờ trở nên cáu bẳn hơn bao giờ hết. Còn lão Xônlếch thì không kẻ nào dám đến gần, cả bên mắt mù và bên mắt không mù của lão.

Nhưng Đêvơ là kẻ đau đớn nhiều nhất. Có một cái gì đó không ổn định trong mình gã. Gã trở nên ủ ê hơn và dễ bẳn tính hơn. Lúc đứng lại đóng trại nghỉ là gã lập tức đào tổ nằm, và người lái xe phải đưa thức ăn đến tận chỗ nằm cho gã. Mỗi khi đã được tháo ra khỏi đai cương và nằm xuống là gã nằm miết, không đứng dậy nữa, cho đến tận giờ thắng đai cương sáng hôm sau. Thỉnh thoảng trong vòng dây kéo, thì bị giật mạnh vì chiếc xe trượt tuyết dừng đột ngột hoặc vì kéo căng dây để lôi xe đi, gã kêu thét lên đau đớn. Người lái xe xem xét gã cẩn thận, nhưng không phát hiện ra được cái gì cả. Tất cả các chàng lái xe đều quan tâm đến tình trạng sức khoẻ của gã. Họ trao đổi về cái đau của gã trong khi họ ngồi ăn, trong khi họ cùng nhau rít tẩu thuốc cuối cùng trước lúc đi ngủ, và một đêm nọ họ cùng nhau khám bệnh cho gã. Họ bê gã từ trong ổ nằm đến bên đống lửa, rồi họ đè, họ nắn, họ chọc vào chỗ này chỗ nọ cho đến khi gã kêu rú lên nhiều lần. Họ biết gã bị đau cái gì đó ở bên trong, nhưng họ không xác định được là cái gì, không tìm thấy được chỗ xương nào bị gãy, cũng không tìm ra được là đau ở đâu.

Vào lúc đoàn người và chó đến mỏm núi Kexiơ, gã đã quá yếu, đến nỗi gã nhiều lần ngã xuống trong vòng dây kéo. Anh chàng người lai Xcôtlen hô dừng lại và đưa gã ra ngoài đàn chó, buộc con chó kế tiếp là Xônlếch vào chiêc xe trượt. Anh có ý choĐêvơ được nghỉ ngơi, để cho gã chạy không ở đằng sau xe. Nhưng, dù ốm đến như vậy, Đêvơ rất phật ý vì bị đưa ra ngoài, gã càu nhàu và gầm gừ khi người ta tháo các dây kéo ra khỏi mình gã, và rên rỉ đến não cả lòng khi gã nhìn thấy Xônlếch thay thế vào vị trí mà gã đã giữ và phục vụ từ bao lâu nay. Bởi vì lao động trên vệt đường mòn chính là niềm tự hào của gã, và dù ốm đến gần chết gã vẫn không thể nào chịu được khi thấy một con chó khác gánh mất phần việc của gã.

Khi chiếc xe trượt tuyết bắt đầu chuyển động, gã loạng choạng thì thụp trong bãi tuyết mềm dọc bên đường, dùng răng công kích Xônlếch, đâm bổ vào Xônlếch và cố gắng để hất Xônlếch sang phía tuyết mềm bên kia đường, ra sức tìm cách nhảy vào trong vòng dây kéo và len vào giữa Xônlếch và chiếc xe trượt và suốt trong quá trình đó gã rên rỉ, kêu ăng ẳng, rú lên những tiếngsầu não và đau đớn. Đêvơ cự tuyệt không chịu chạy thanh thản trên đường mòn phía sau xe, là nơi gã có thể chạy dễ dàng, mà cứ tiếp tục loạng choạng lặn lội trong đám tuyết mềm dọc theo đường là nơi khó đi nhất, cho đến khi gã kiệt sức ngã xuống. Gã nằm bẹp nơi gã vừa ngã gục, gào lên não nùng trong khi dãy dài các xe trượt khuấy tung bụi tuyết nối tiếp lướt qua.

Thu hết sức tàn, gã cố gắng đứng dậy lảo đảo bước theo sau, cho đến khi đoàn xe dừng lại một lần nữa. Nhân lúc này, gã loạng choạng cố tiến lên vượt qua những chiếc xe trượt cho đến khi tới được chiếc xe của mình, và dừng lại bên cạnh Xônlếch.

Người lái xe nán lại một lúc để đến cạnh người đi sau châm nhờ tẩu thuốc. Đoạn anh quay lại và thúc đàn chó bước đi. Nhưng khi cất bước để ngoặt ra giữa đường thì kỳ lạ chưa, chúng đi nhẹ tênh không phải ráng sức gì cả. Chúng băn khoăn, quay đầu lại nhìn rồi đứng sững kinh ngạc. Người lái xe đứng sửng sốt. Chiếc xe trượt vẫn nguyên tại chỗ, chưa dịch đi tí nào. Anh gọi các bạn anh cùng chứng kiến cảnh tượng vừa xảy ra: Đêvơ đã cắn đứt cả hai sợi dây kéo của Xônlếch từ bao giờ và đang đứng ngay trước chiếc xe trượt tuyết ở đúng vị trí của gã trước kia.

Qua đôi mắt của Đêvơ, người ta thấy gã đang van nài xin được tiếp tục ở lại vị trí ấy. Người lái xe thật là bối rối. Các bạn anh sôi nổi bàn tán. Họ nói rằng một con chó có thể đau lòng đến như thế nào khi bị người ta từ chối không giao cho nó một công việc mà người ta biết là làm thì nó chết mất. Họ kể lại những chuyện mà họ đã biết về những con chó quá già không thể lao động nặng được nữa hoặc bị thương, khi bị tháo ra khỏi các dâythắng thì buồn rầu mà

chết. Họ cũng bàn rằng, vì Đêvơ thế nào rồi cũng chết, âu la cứ cho gã được chết trong vòng đai cương, cho gã vui lòng thì cũng là làm ơn cho gã. Do đó, họ lại thắng đai cương vào cho gã. Và thế là gã lại đầy vẻ tự hào gò lưng kéo như xưa, mặc dù nhiều lúc gã đã không nén được những tiếng kêu rú lên vìcơn đau bên trong cắn xé gã. Đôi khi gã ngã xuống, và bị kéo lả đi trong vòng dây thắng, và một lần chiếc xe trượt đè lên gã, làm bị thương một chân sau của gã và sau đó gã phải chạy khập khiễng.

Nhưng gã vẫn ráng sức chịu đựng, mãi cho đến khi dừng lại đóng trại nghỉ đêm. Người lái xe xếp một chỗ nằm cho gã bên đống lửa. Sang hôm sau, gã đã quá yếu xem chừng khó mà đi được. Đến giờ thắng đai cương, gã cố lết đến chỗ người lái xe của mình. Bằng những cố gắng vất vả, gã ráng sức đứng lên, lảo đảo, rồi lại ngã vật xuống. Nhưng rồi gã lại vặn mình chậm chạp trườn lên bờ về phía những bạn nghề của gã đang được thắng cương. Gã duỗi hai chân trước ra và bằng một thứ động tác giật mạnh, kéo cả thân mình lên, rồi lần nữa lại duỗi hai chân trước ra và lại co mình lên, nhích được thêm vài inch nữa. Nhưng sức gã kiệt dần, và phút cuối cùng các bạn nghề của gã còn nhìn thấy gã là lúc gã đang nằm thở hổn hển trên mặt tuyết và gã nhìn theo chúng bằng đôi mắt khát khao. Nhưng sau đó, chúng vẫn còn nghe được tiếng hú thê thảm của gã vọng theo mãi cho đến khi chúng đi khuất hẳn đằng sau một rặng cây bên dòng sông.

Đến đây đoàn xe dừng lại. Anh chàng người lai Xcôtlen chậm rãi quay trở về nơi họ vừa ra đi. Tất cả im bặt không ai chuyện trò nữa. một tiếng súng lục vang lên. Anh người lai hối hả quay lại. Nhưng chiếc roi vút trong không khí, những chiếc nhạc ở cổ chó rung lên leng keng vui vẻ, những chiếc xe trượt lại khuấy tung bụi tuyết lướt trên đường. Nhưng Bấc hiểu, cũng như mọi con chó khác đều hiểu, cái gì đã xảy ra phía đằng sau rặng cây bên dòng sông.

CHƯƠNG NĂM: LAO KHỔ TRÊN VÊT ĐƯỜNG MÒN

Ba mươi ngày sau khi rời Đoxân, khối bưu kiện từ Xontoatơ kéo theo sau Bấc và lũ bạn nghề của nó đi đến Xkeguê. Tình trạng của lũ chó thật là thảm bại, chúng tả tơi và kiệt quệ. 140 pao của Bấc tụt xuống chỉ còn 115. Bạn nghề của nó, tuy là những con chó nhẹ cân hơn, nhưng so sánh theo cách tương đối thì lại sút cân nhiều hơn, Paicơ, tên hay giả ốm để trốn việc, trước kia trong cuộc đời gian dối của hắn đã từng thực hiện thành công thủ đoạn giả vờ đau chân, nay thì khập khiễng thật sự chứ không còn là trò bịpnữa. Xônlếch cũng khập khiễng, còn Đớp thì đau đớn vì sai khớp một xương vai.

Tất cả bọn chúng đều đau chân dữ dội. Cơ thể chúng chả còn tí sức bật hoặc khả năng đàn hồi nào nữa. Bàn chân chúng nặng nề rơi từng bước xuống mặt đường mòn, làm chấn động mạnh toàn thân và nhân lên gấp bội nỗi mệt mỏi đến chết đi được ấy. Không phải là cái thứ mệt chí tử do một sự ráng sức quá đáng nhưng ngắn ngủi, mệt như vậy thì chỉ nghỉ vài giờ là hồi sức ngay; mà đây là cái thứ mệt do sự tiêu huỷ thể lực từ từ và kéo dài suốt trong bao nhiêu tháng trời lao động cực nhọc. Không còn một khả năng phục hồi nào nữa, không còn tí sức lực dự trữ nào để mà vét ra nữa. Tất cả đã được sử dụng hết, cho đến tí chút hơi sức nhỏ nhất cuối cùng. Tất cả mọi cơ bắp, mọi thớ thịt, mọi tế bào đều mệt, mệt đến chết được. Vì sao mà mệt đến như vậy, thật đã quá rõ ràng. Trong không đầy năm tháng, chúng đã chạy đến 2500 dặm, và trong 1800 dặm cuối cùng, chúng chỉ được nghỉ có 5 ngày. Khi chúng đến Xkeguê, thì người ta thấy rõ ràng là chúng đã kiệt quệ, như chỉ còn thoi thóp. Chúng khó mà kéo cho căng được các dây thắng, và khi xuống dốc, sức chúng chỉ vừa đủ để xoay xở tìm cách tránh khỏi bị chiếc xe lao xuống đè phải.

-Nào! Cố lên đi! Khốn khổ chúng mày, đau chân quá mà! người lái xe động viên chúng trong khi chúng bước lảo đảo không vững dọc đường phố chính của Xkeguê -Tí nữa

thôi là hết! Rồi chúng mình sẽ nghĩ thật lâu! Nghe không? Chắc chắn như vậy! Nghỉ thật là lâu!

Những người đánh xe tin tưởng chắc chắn là họ sẽ được dừng lại nghỉ ngơi trong một thời gian dài. Chính bản thân họ cũng đã phải rong ruổi suốt 1200 mà chỉ mới nghỉ được có hai ngày, mà theo sự hợp lý và lẽ công bằng chung cho tất cả mọi người thì họ xứng đáng được một thờ gian nhàn gian dài rỗi. Thế nhưng đã có quá nhiều người đổ xô vào vùng Klonđai, mà có quá nhiều người yêu, người vợ, người thân của họ không cùng đổ xô vào đấy, cho nên đống thư từ bưu kiện ứ lại chồng chất như núi; thêm nữa, lại có lệnh của chính phủ truyền tới. Thế là phải kiếm một lớp chó Vịnh Hâtxơn còn khoẻ nguyên để thay thế cho những con chó đã hết tác dụng, không còn kéo xe trên đường mòn được nữa. Những con hết tác dụng thì phải tống khứ đi và vì so với những đồng đôla thì chó cũng chả có giá trị gì mấy, cho nên người ta bán chúng đi đổi lấy đôla.

Ba ngày trôi qua. Trong thời gian ba ngày ấy, Bấc và lũ bạn nghề của nó cảm thấy cơ thể chúng sao mà mệt và yếu lả đi đến thế. Nhưng rồi đến sáng hôm thứ tư, có hai gã đàn ông người Hoa Kỳ đến nơi này và mua chúng, cùng cả đại cương và mọi thứ, với một giá rẻ. hai người ấy gọi tên nhau là "Han" và "Sác". Sac là một gã trung niên, da nâu nhạt, có đôi mắt yếu đuối ươn trớt, một bộ ria xoắn lại và vểnh lên hung dữ, tương phản với nét môi ẻo lả ủ rủ cụp xuống khuất dưới bộ ria ấy. Han là một tay trai trẻ trạc 19, 20, có một khẩu súng còn to tướng và một con dao săn đeo ở chiếc thắt lưng cài tua tủa những đạn. Chiếc thắt lưng ấy là vật tiêu biểu nhất ở con người của gã. Nó thể hiện tính chất non nớt của gã, một sự non nớt hoàn toàn và khó mà diễn tả được. Cả hai con người ấy rõ ràng là rất lạc lõng đối với nơi này. Vì lẽ gì mà họ phải mạo hiểm xông pha vào vùng đất phương Bắc này, điều đó là một phần trong màn bí ẩn của vạn vật mà mọi người không thể hiểu nổi.

Bấc nghe người ta cò kè mặc cả với nhau, thấy những đồng tiền trao qua đổi lại giữa người lạ với anh nhân viên

nhà nước, thế là Bấc biết rằng anh chàng người lai Xcôtlen cung những chàng lái xe khác của đoàn xe thư lại sắp sửa rời khỏi cuộc đời của Bấc theo gót Perôn. Phrăngxoa và những con người khác đã đi qua trước đấy.

Khi Bấc cùng lũ bạn nghề của nó bị dẫn đến khu đóng trại của những người chủ mới, Bấc nhìn thấy một quang cảnh luộm thuộm và nhếch nhác, lều căng nửa vời, bát đĩa bẩn không rửa vứt lổng chổng, mọi thứ lộn xộn bừa bãi. Bấc còn thấy một người đàn bà mà mấy gã đàn ông gọi là Mecxêđét. Á là vợ của Sác và chị của Han - một nhóm giá đình khá xinh xẻo.

Bấc để ý theo dõi họ, thấp thỏm e ngại, trong khi họ tiến hành dỡ lều và chất đồ lề lên chiếc xe trượt tuyết. Cung cách của họ phí rất nhiều công sức, mà chả có phương pháp ngăn nắp gì cả. Chiếc lều được cuộn thành một bó bùng nhùng, đáng lẽ ra có thể xếp gọn lại chỉ bằng một phần 3. Những chiế đĩa thiếc chưa rửa, cứ thế gói lại đưa đi. Mecxêđét cứ liên tục xăng xít ngáng trở trước mặt hai người đàn ông và luôn mồn huyên thiên can gián và góp ý. Khi họ đặt một túi đựng quần áo lên đầu chiếc xe trượt, thì Mecxêđét lại gợi ý cho họ là phải đặt ở cuối xe. Rồi khi đã đặt túi ấy vào thì ả lại muốn lôi cái túi ấy ra để bỏ vào đâu khác nữa. Và thế là họ lại phải tháo dỡ đồ đoàn ra khỏi xe để lôi cái túi ấy lên.

Ba người đàn ông từ một chiếc lều bên cạnh bước tới và đứng nhìn, vừa nhìn vừa nhăn nhở nhe răng ra cười và nháy mắt với nhau.

-Các vị mang một khối tương đối đấy! - một người trong bọn họ lên tiếng - Chả phải tôi dám chỉ bảo cho các vị, nhưng tôi mà như các vị thì tôi chả khuân các lều ấy đi làm quái gì.

-Ôi! Thật không tưởng tượng nổi! -Mecxêđét kêu to, vung một cái cả hai tay lên trơi tỏ vẻ thất vọng một cách rất điệu -Không có lều thì làm thế nào mà sống được!

Người kia đáp:

-Sang xuân rồi! Các vị không gặp thời tiết giá rét nữa đâu!

Mecxêđét vẫn khăng khăng lắc đầu, và Sác với Han tiếp tục đặt những thứ linh tinh lặt vặt cuối cùng lên trên chóp cái đống đồ

đạc to như núi.

Mọi người khác hỏi:

-Liệu có kéo đi được không?

-Sao lại không? - Sác vặn lại cộc lốc.

- Ồ! Thôi được, thôi được! -người kia vội vàng trả lời hiền lành - Tôi chỉ thắc mắc một tí thôi mà. Hình như nó có hơi nặng trên chóp đấy.

Sác quay lưng và cố đem hết khả năng của mình ra để rút các dây buộc cho đống đồ đạc hạ thấp xuống nhưng khả năng của y lại quá tồi.

Một người thứ hai lên tiếng:

-Lũ chó kéo cái máy cải tiến này tất nhiên sẽ được dịp rèn luyện kịch liệt bộ chân suốt ngày đây!

-Hẳn là thế! - hắn đáp lời với một vẻ lễ phép lạnh lùng, rồi một tay gã nắm lấy chiếc cần xe, tay kia vung roi lên - Mơt-s! - gã thét - Mơt-s! Đi!

-Lũ chó lao bổ về đằng trước, đè lên đai ngựa, ra sức kéo một lát, rồi chững lại. Chúng không thể kéo chiếc xe nhích đi được chút nào.

-Đồ súc sinh lười biếng, tao sẽ cho chúng mày biết tay! - gã vẫn gào lên, vừa vung roi chuẩn bị quật xuống.

Nhưng Mecxêđét xông vào, kêu to:

-Han! Đừng em! -Ả vội tóm lấy chiếc roi và giật ra khỏi tay Han - Ôi, những con vật đáng yêu tội nghiệp. Bây giờ em phải hứa với chị là từ đây đến hết chuyến đi em sẽ không tàn nhẫn với chúng nữa, nếu không thì thôi, chị sẽ không đi đâu hết.

Thằng em cười khẩy:

-Gớm, cái vốn hiểu biết của chị về chó đã quý hoá chưa! Tôi xin chị cứ để mặc tôi. Tôi bảo cho chị biết chúng nó lười nếu chị muốn chúng làm việc thì chị phải quật. Cái lối của chúng là như vậy. Chị cứ hỏi bát kỳ ai mà xem! Hỏi thử một ông kia kìa!

Mecxêđét nhìn mọi người bằng đôi mắt van xin trên khuôn mặt xinh đẹp hiện rõ vẻ xiết bao ghê sợ không muốn nhìn thấy cảnh đau đớn.

Một trong những người đứng đấy trả lời:

-Các vị muốn biết thì tôi xin thưa! Chúng nó yếu nhũn ra như bún rồi. Đã làm việc kiệt hết sức rồi, vấn đề là như vậy đấy. Chúng cần phải được nghỉ ngơi cái đã.

-Nghỉ cái con khỉ! -Từ đôi mép nhẫn thín của Han vang tiếng rủa, khiến Mecxêđét thốt lên một tiếng "ôi" đau đớn phiền não.

Nhưng ả lại là một con người trung thành với cánh của mình, nên ả liền vội quay lại bảo vệ cho em trai:

-Thôi đừng bận tâm đến lời ông ta nữa em ạ - ả nói - Em là người điều khiển đàn chó của chúng ta, thôi thì em thấy cần phải xử với chúng như thế nào cho được việc thì em cứ làm.

Thế là cây roi của Han lại vụt xuống đàn chó. Chúng lao tới đè vào đai ngựa, chân đạp thọc sâu vào lớp tuyết nén chặt: rạp mình xuống sát mặt tuyết, dốc cả toàn bộ sức lực. Nhưng chiếc xe trượt tuyết cứ trụ lại không nhúc nhích, như một cái mỏ neo cắm chặt. Sau hai lần dốc sức, lũ chó đứng lặng, thở hổn hển. Chiếc roi đang vun vút rít một cách man rợ, thì Mecxêđét lại nhẩy ra can thiệp một lần nữa. Ả sụp xuống quỳ gối trước mặt Bấc, nước mắt lưng tròng, quàng hai tay ả quanh cổ Bấc, kêu lên giọng đầy xúc cảm:

-Ôi, nhưng con vật tội nghiệp, những con vật đáng yêu khốn khổ! Tại sao chúng mày không kéo cật lực vào? Có vậy mới khỏi bị roi chứ!

Bấc không thích gì ả, nhưng nó đang cảm thấy khốn khổ quá nên không cưỡng lại sự vỗ về của ả, và chịu đựng điều đó coi như là một phần của mọi nỗi khốn khổ phải chịu đựng trong ngày.

Một trong những người đứng nhìn, từ nãy đã cắn chặt răng để khỏi buộc ra ý kiến nóng nảy, nay không nhịn được nữa phải thốt lên:

-Này, các vị có ra làm sao thì cũng chả việc quái gì đến tôi mà tôi phải lo, thế nhưng, vì thương thân phận của lũ chó kia, tôi muốn bảo cho các vị biết rằng các vị có thể giúp đỡ cho chúng rất nhiều bằng cách phá vỡ lớp băng bám chặt vào xe kia kìa. Càng xe đóng băng chặt cứng rồi, thấy không? Xô mạnh vào cái cần lái ấy xô sang phải, rồi sang trái, phủ băng cho càng xe bung ra!

Lần thứ ba, Han lại khởi động chiếc xe, nhưng lần này gã chịu nghe theo lời chỉ vẽ, nên đã phá vỡ được lớp băng dán chặt càng xe xuống mặt tuyết. Chiếc xe trượt chở quá tải và chông chênh bắt đầu nhích lên phía trước. Bấc và lũ bạn nó vật lộn điên cuồng để kéo, dưới trận mưa rơi xối xả. Tiến được 100 mã thì con đường mòn rẽ ngoặt và đổ dốc xuống đường phố chính. Muốn giữ cho chiếc xe bị nặng trên chóp phố chính. Muốn giữ cho chiếc xe bị nặng trên chóp khỏi nghiêng đổ, phải có người lái kinh nghiệm, mà Han thì không phải là loại người đó. ở khúc ngoặt, chiếc xe đổnhào. Đến một nửa số đồ đạc trên xe bung ra khỏi những dây buộc lỏng lẻo, văng tung toé. Lũ chó cứ chạy, không đứng lại. Đằng sau chúng, chiếc xe nhẹ hẳn đi cứ nằm nghiêng nhảy chồm chồm trượt tới. Lũ chó nổi giận vì đã bị đối xử tàn tệ và vì phải kéo một khối trọng tải phi lý. Bấc điên tiết lên. Nó chồm lên phóng nước đại, cả đàn theo gót nó. Han thét "Họ! Họ!" nhưng chúng chả thèm để ý. Gã nhảy theo ngáng lại, nhưng bị kéo gã chổng gọng. Chiếc xe lật úp nghiến lên người gã, còn lũ chó thì cứ theo đường cái phóng tới, gây thêm cảnh buồn cười cho dân phố Xkeguê trong khi chúng tiếp tục làm vung vãi nốt mọi thứ đồ đạc còn trên xe ra dọc con đường phố lớn.

Một số người tốt bụng bắt giữ đàn chó lại và nhặt nhạnh hộ những thứ đồ đạc bị tung toé khắp nơi. Họ cùng góp một ý kiến khuyên bảo. Đồ đạc chỉ một nửa thôi, còn chó thì phải gấp đôi, có thế mới hòng đi được tới Đoxân, họ bảo Han và chị gã với anh rể gã miễn cưỡng nghe theo họ, hất lều xuống, xem xét lại toàn bộ đồ đạc, rồi thải ra một số đồ hộp làm cho mọi người phải bật cười, bởi vì đối với cuộc hành trình đường dài thì đồ hộp lại là thứ mà người ta mơ ước.

Mọi người vừa cười vừa giúp việc xếp dọn:

-Gớm! Chất nhiều thế! Đủ dùng cho cả một khách sạn! Giảm đi một nửa cũng vẫn còn quá nhiều đấy. Tống khứ bớt đi! Vứt cái lều kia đi, và cả những cái đĩa kia nữa, chứ có để lại thì rồi ai rửa? Trời đất ơi! Các vị tưởng là các vị đi du lịch trên một toa ngủ đầy tiện nghi kiểu Phun-man ư?

Và cứ thế, họ giúp vào việc thanh toán thẳng thừng những thứ không cần thiết. Mecxêđét kêu la khi những quần áo của ả bị ném phịch xuống đất và hết thức này đến thức khác bị quẳng rangoài. Ả vừa kêu khóc về mọi thứ nói chung, lại vừa kêu khóc về từng món bị vứt bỏ nói riêng. Ả siết tay trên đầu gối, mình ả lắc lư gục tới ngả lui với vẻ rất ư là đau khổ. Ả quả quyết là ả sẽ chẳng đi đâu nữa hết, một tấc cũng không đi, có vì đến mười chàng Sác, ả cũng không đi. Ả kêu xin mọi người và kêu xin mọi thứ. Nhưng rồi cuối cùng ả lau sạch nước mắt và cũng bắt tay vào quẳng các thứ ra ngoài, cả đến những món quần áo tốt cần thiết không thể thiếu được. Đến nỗi hăng lên, khi vứt xong những thứ của ả, là ả bèn xông vào vứt các thứ của hai gã đàn ông, sục tung suốt lượt mọi đồ đạc của họ ra như một cơn lốc.

Thanh toán xong, đống đồ đạc tuy đã giảm đến một nửa, nhưng vẫn còn là một khối to kinh khủng. Buổi tối hôm đó, Sác và Han đi tìm mua được sáu con chó thuộc các giống chó ở miền bên ngoài. Lũ này, cộng với sáu con cũ, cùng Tish và Kuna, hai con chó étkimô bổ sung tại thác Rinh trong chuyến đi kỷ lục hợp thành một đàn đông đến mười bốn

con. Nhưng lũ chó miền ngoài, mặc dù từ khi được đưa vào đến nay đã được tập luyện trong thực tế, vẫn chả có tác dụng gì đáng kể. Trong bọn chúng có ba con chó săn lông ngắn, một cơn nòi Niufaolân, còn hai con nữa là chó lai thuộc nòi gì không xác định được. Cái đám lính mới này chẳng có vẻ biết làm ăn gì cả. Bấc và lũ bạn nghề của nó đứng nhìn chúng bằng những con mắt khinh bỉ. Mặc dù Bấc nhanh chóng dạy được cho chúng ổn định vào vị trí từng con và những gì chúng không được làm. Chúng không hứng thú gì đảm nhiệm một cách dễ dàng công việc lao động trên vệt đường mòn. Trừ hai con chó lai, bọn chúng đều bị cái môi trường man rợ kỳ lạ này và những sự đối xử tàn tệ làm cho hoảng hốt ngơ ngác và tinh thần suy sụp. hai con chó lai thì chả có tí tinh thần nào, ở chúng chỉ có bộ xương là thứ duy nhất có thể bị suy sụp mà thôi.

Với những con chó mới vô tích sự và khổ não, cùng lũ chó kiệt quệ vì 2500 dặm đường gian khổ liên tục, cái viễn cảnh của đàn chó thật chả sáng sủa chút nào. Thế nhưng hai gã đàn ông thì lại rất vui mừng hớn hở. Và họ lại còn tự hào nữa. Họ đang giải quyết công việc đâu ra đấy, với những 14 con chó! Họ đã từng thấy những chiếc xe trượt tuyết tới đây, nhưng họ chưa bao giờ nhìn thấy một chiếc xe nào với số chó nhiều đến 14 con như thế. Trong các loại hành trình giữa miền Bắc cực này, có một lý do tại sao không nên dùng nhiều chó đến mức 14 con trượt tuyết không thể chở đủ thức ăn cho 14 con chó. Khốn nỗi Sác và Han không biết điều đó. Họ đã vạch ra trên giấy toàn bộ kế hoạch cuộc du hành đối với mỗi con chó cần ngần này này, có ngần này con chó, và đi trong ngần này ngày, cứ thế nhân lên. Mecxêđét nhìn qua vai hai gã rồi gật đầu tán thưởng. Mọi sự quả là rất đơn giản.

Sáng hôm sau, lúc đã hết già nửa buổi, Bấc dẫn đầu đàn chó xếp thành một hàng dài, ngược đường phố bắt đầu ra đi. Chả có gì sôi nổi sống động, Bấc và lũ bạn của nó không hăng hái cũng chẳng nhiệt tình. Chúng ra đi mà mệt rã rời, mệt đến chết được, Bấc đã bốn lần nữa lại phải đương

đầu với con đường gian khổ ấy, Bấc cảm thấy cay đắng. Nó chả có bụng dạ nào muốn làm công việc này nữa, mà những con chó khác cũng đều như vậy. Lũ chó miền ngoài thì nhút nhát và hoảng sợ, còn số chó cũ thì không tin vào chủ của nó.

Bấc lờ mờ cảm thấy là không thể trông mong gì được vào hai gã đàn ông và mụ đàn bà này. Họ chả biết làm bất cứ điều gì. Đã mấy ngày trôi qua, họ càng tỏ rõ là họ không thể học được kinh nghiệm gì trong thực tế. Họ chậm chạp trong mọi thứ việc, không có trật tự, không có tính nghiêm ngặt. Họ mất cả đến một nửa đêm mới xong một chỗ cắm trại lôi thôi lếch thếch. Họ mất đến nửa buổi sáng để nhổ trại và chất các thứ lên xe trượt đồ đạc xếp lủng củng luộm thuộm đến nỗi trong ngày họ phải mất thì giờ đứng lại nhiều lần để sắp đặt lại mọi thứ trên xe. Có những ngày họ không đi được đến 10 dặm. Cũng có những ngày họ chịu không thể nào lên đường được. Và không có ngày nào họ có thể đạt được trên một nửa chặng đường mà người ta thường dùng làm yếu tố cơ bản để tính toán đường đi so với lượng thức ăn mang theo cho đàn chó.

Biết chắc chắn không thể tránh khỏi là họ sẽ thiếu thức ăn cho chó. Nhưng họ lại cho ăn quá mức, như vậy là lại càng rút ngắn thời gian làm cho cái ngày thiếu ăn sẽ đến sớm hơn. Lũ chó miền ngoài, mà bộ máy tiêu hoá chưa được rèn luyện qua những trận đói kinh niên ngốn ngấu ăn rất dữ. Thêm vào đó, Han lại thấy những con chó étkimô mệt lử kéo yếu ớt, thế là Han quả quyết rằng khẩu phần ăn quy định theo lệ thường là quá ít. Y tăng lên gấp đôi. Đâu phải chỉ có thế, Mecxêđét với đôi mắt xinh đẹp rớm lệ và giọng nói rung rung xúc động, ngọt ngào dỗ dành Han cho lũ chó ăn thêm nữa, nhưng không được Han nghe theo, ả bèn bí mật đánh cắp cá trong túi đựng thức ăn rồi đút cho chó. Nhưng điều cần thiết nhất lúc này đối với Bấc và lũ chó étkimô đâu phải là thức ăn, mà là sự nghỉ ngơi. Và mặc dầu trong cả thời gian vừa qua, đoạn đường đi chả có là bao, nhưng khối đồ đạc

nặng nề mà chúng phải kéo mà huỷ hoại sức khoẻ của chúng một cách nghiêm trọng.

Thế rồi cái ngày ăn đói đã tới. một hôm Han sực nhận thấy được sự thật là lượng thức ăn cho chó đã vơi mất một nửa mà quãng đường đi mới được một phần 4. Hơn nữa, không có cách gì kiếm ra thêm thức ăn cho chó. Vậy là gã cắt giảm khẩu phần của chúng, thậm chí cắt xuống dưới mức quy định theo lệ thường, và cố làm sao để tăng thêm quãng đường đi từng ngày. Chị gã và anh rể gã ủng hộ biện pháp đó. Nhưng họ thất bại vì đống đồ lề của họ quá nặng và bản thân họ thì kém cỏi bất tài. Bớt thức ăn của chó đi là một điều đơn giản; nhưng làm cho lũ chó đi nhanh hơn thì họ chịu, không thể nào làm được, trong khi đó thì bản thân họ buổi sáng nào cũng loay hoay mãi không thể ra đi sớm hơn được, cho nên không thể tăng thêm thời gian đi đường. Họ không những không biết làm thế nào để điều hành lũ chó mà họ còn không biết làm thế nào để điеèu hành cả bản thân họ nữa.

Con chó đầu tiên đi tong là Đớp. Tội nghiệp cái thân nó, nó là một tên kẻ cắp vụng về luôn bị bắt quả tang và bị trừng trị, tuy thế nhưng nó lại là một kẻ phục vụ trung thành. Cái xương bả vai của nó bị sai khớp, không được chữa chạy và không được nghỉ ngơi, càng ngày càng đau trầm trọng, thế là cuối cùng Han đã rút khẩu súng còn to tướng cho nó một viên đạn.

Trong địa phương có một câu truyền miệng rằng một con chó miền ngoài mà ăn khẩu phần chó étkimô thì tất phải đói mà chết, vậy dĩ nhiên là 6 con chó miền ngoài nhập đàn của Bấc không thể có số phận nào khác hơn là chết, bởi vì chúng chỉ được một nửa khẩu phần chó étkimô. Con chó nòi Niufaolân chết trước. Rồi đến 3 con chó săn lông ngắn. Còn hai con chó lai thì cứng cỏi gắng níu lấy sự sống được lâu hơn, nhưng cuối cùng cũng đi nốt.

Cũng trong thời gian ấy tất cả những gì là hứng thú và dịu dàng của vùng đất phương Nam đã bay biến hết khỏi 3 con người. Chả còn gì là quyết rũ và thơ mộng, cuộc hành

trình giữa miền Bắc cực đã trở thành một thực tế quá phũ phàng đối với loại đàn ông và loại đàn bà như họ. Mecxêđét thôi không còn than khó cho thân phận đàn chó nữa, vì quá bận vào việc khóc than cho thân phận mình và cãi nhau với chồng và em. Cãi nhau là việc duy nhất mà họ không bao giờ thấy chán. Tình cảnh khốn khổ đã làm họ sinh ra để cáu giận. Sự cáu kỉnh tăng lên cùng một nhịp với nỗi khốn khổ, rồi tăng gấp đôi, rồi vượt xa nó. Cái tính nhẫn nại diệu kỳ trên vệt đường mòn ở những con người lao động cật lực và khổ sở cùng cực nhưng vẫn giữ lời nói êm dịu và thái độ ân cần, không thể có được ở hai gã đàn ông và ả đàn bà này. Họ chả có tí ý niệm mơ hồ nào về một sự nhẫn nại như vậy. Họ vất vả và đau khổ; bắp thịt của họ nhức nhối, xương cốt của họ nhức nhối, và ngay cả tim của họ cũng nhức nhối; và do đó sinh ra ăn nói gay gắt, và những lời lẽ khó chịu nặng nề luôn luôn ở đầu cửa miệng, từ lúc bảnh mắt cho đến tối đến.

Sác và Han cãi lộn nhau bất cứ khi nào có cơ hội do Mecxêđét gây ra. Mỗi người đều giữ trong lòng một điều mặc cảm là mình đã phải làm quá cái phần trách nhiệm của mình, và không ai là không nhắc đến điều mặc cảm ấy mỗi khi có dịp để nhắc. Thỉnh thoảng Mecxêđét về hùa với chồng, thỉnh thoảng, ả lại về hùa với em. Kết quả là một cuộc cãi lộn trong gia đình thật là đẹp đẽ và triền miên không dứt. Mở đầu bằng cuộc tranh chấp là ai phải chẻ vài que củi chẳng hạn (cuộc tranh chấp chỉ liên quan đến Sác và Han thôi) thế mà chẳng mấy chốc họ đã lôi hết mọi người khác trong gia đình ra mà xỉa xói, nào bố mẹ, nào chú bác cô dì, anh em họ hàng, cả người đã chết ngỏm từ lâu. Rồi nào là quan điểm nghệ thuật của Han, nào là cái thứ vở tuồng xã hội mà người anh của mẹ y đã viết. Nhưng vấn đề đó thì nào có liên quan gì đến việc chẻ vài que củi?

Chịu chả ai hiểu được! ấy thế mà cuộc cãi cọ thường hay xoay sang cái hướng đó, cũng như hay xay sang cái hướng đả kích vào những định kiến chính trị của Sác. Và lại còn cái mồm lắm lời ngồi lê đôi mách của bà chị của Sác thì liệu có liên quan gì đến việc đốt đống lửa cắm trại bên bờ I-

u-con, điều đó thì chắc chỉ có Mecxêđét mới hiểu rõ. Cô ả trút hết nỗi bực dọc trong người ra thành bao nhiêu là ý kiến phong phú moi móc vào cái tiết mục này rồi nhân thể lại chì chiết luôn cả một vài nét đặt trưng khó ưa khác của gia đình nhà chồng. Và trong quá trình họ cãi vã nhau như vậy thì lửa vẫn chưa nhóm được, chỗ cắm trại dở dang chưa xong, và chó vẫn chưa được ăn.

Mecxêđét mang nặng trong lòng một nỗi bất bình đặc biệt nỗi bất bình của giới tính. Cô ả là con người xinh đẹp và uỷ mị, và trong cả cuộc đời trước đây đã luôn luôn được mọi người đối xử lịch sự. Nhưng sự đối xử hiện nay của chồng và em thì là đủ kiểu trừ phép lịch sự ra. Cái thói của ả là không bao giờ tự lo liệu lấy được. hai gã đàn ông quở trách ả. Tức tối vì cái điều mà ả cho là đặc quyền chủ yếu nhất của phái đẹp đó lại bị đưa ra chê trách như vậy, ả bèn làm cho hai tên đàn ông phải khốn khổ vì ả. Ả chả còn thèm đếm xỉa gì đến lũ chó, và với lý do là ả đau đớn trong mình và mệt mỏi, ả khăng khăng đòi ngồi trên xe. Cô ả thật là xinh đẹp và uỷ mị, nhưng cô ả nặng đến 120 pao - một tí chút trọng tải thêm vào sau cùng nhưng lại là cái tí chút cường tráng nhất cộng vào khối nặng vào những con vật yếu mòn và đói lả đã phải kéo. Cô ả ngồi trên xe suốt mấy ngày cho đến khi lũ chó gục xuống trong vòng dây kéo và chiếc xe trượt tuyết đứng sững lại không nhúc nhích được nữa. Sác và Han cầu xin ả bước xuống đi bộ, nài nỉ với ả, khẩn khoản van lạy ả, trong khi đó thì ả vừa khóc lóc vừa kể lể sự bạc ác bất nhân của hai gã đàn ông, kêu cầu thượng đế ra tay cứu khổ cứu nạn cho ả.

Có một lúc, hai gã đã dùng sức mạnh bốc cô ả ra khỏi chiếc xe trượt tuyết. Nhưng sau đó hai gã không còn bao giờ dám làm như vậy nữa. Vì cô ả lết hai chân bước lệt xệt một lát như đứa bé hư hờn dỗi rồi ngồi bệt xuống trên đường mòn. Mấy gã đàn ông tiếp tục đi, nhưng ả cứ ngồi đó không nhúc nhích. hai gã đi được 3 dặm, rồi hai gã lại phải dỡ đồ ra khỏi xe, trở lui lại phía ả, rồi cũng phải dùng đến sức mạnh để bốc ả đặt lên ngồi lại trên xe trượt tuyết.

Trong tình cảnh khốn khổ quá độ của họ, họ đã thành ra chai sạn đối với nỗi đau đớn của đàn chó. Lý luận của Han, mà Han đem ra ứng dụng đối với kẻ khác, là phải rắn đanh lại. Y bắt đầu đưa lý luận ấy ra thuyết với chị và anh rể, nhưng không có kết quả, y bèn dùng dùi cui để mang cái lý luận ấy vào lũ chó.

Đến khu vực trạm "Sao biển" thì thức ăn của chó hết nhẵn. một người đàn bà thổ dân da đỏ già móm mém gạ đổi coh họ một vài pao da ngựa đông lạnh để lấy chiếc súng lục côn bầu bạn của chiếc dao săn to đeo bên của sườn Han. Thật là bần cùng mà phải dùng đến thứ da ngựa này làm thức ăn, vì đây là những mảng da lột từ những con ngựa chết đói của những người chăn nuôi trâu bò cách đây những 6 tháng. ở cái thế đông lạnh này, nói rằng nó giống như những mảnh sắt mạ thì có lẽ đúng hơn, và khi con chó đánh vật với thứ da đó để nhét được nó vào dạ dày thì băng tản a làm cho nó rời thành nhưngx dải da mảnh dai nhách và chả có tí chất dinh dưỡng nào, cùng một đống lông ngắn chỉ tổ gây kích thích và khó tiêu hoá.

Vừa qua tất cả mọi nỗi như vậy Bấc vừa bước những bước lảo đảo dẫn đầu đàn chó tiến lên phía trước, như đi trong một cơn ác mộng. Khi nào còn có thể kéo được thì nó kéo. Khi không thể nào kéo được nữa nó ngã quỵ xuống và nằm đấy cho đến khi ngọn roi hoặc chiếc dùi cui tới tấp giáng xuống đánh bật nó đứng trở dậy. Bộ áo lông dày đẹp của nó không còn săn cứng và bóng mượt như trước nữa. Những sợi lông rủ xuống, mềm ủ rũ và kéo lê lết, hoặc dính bết lại từng mảng cùng với máu khô ở những chỗ bị dùi cui của Han đánh thành thương tích. Các cơ bắp của nó đã gầy mòn đi thành những thớ nhỏ như dây thừng cồn lên nhiều nút, và những lớp đệm thịt dày đã tiêu đi đâu mất, để lộ từ từng chiếc xương sườn cho đến cả toàn bộ khung xương của nó hằn rõ nét qua lớp da lùng nhùng nhăn nhíu lại vì bên dưới là cả một sự trống rỗng. Thật là một tình cảnh đau lòng. Duy chỉ có điều là lòng của Bấc không còn có thể đau được

nữa. Dưới bàn tay của lão mặc áo nịt đỏ trước đây, điều này đã được thử thách rồi.

Tình trạng của Bấc như thế nào thì tình trạng lũ bạn nghề của nó cũng như vậy. Chúng đã thành những bộ xương, những bộ xương biết di động. Lú này chúng còn tất cả 7 con, kể cả Bấc. Trong nỗi khốn khổ cùng cực của chúng, chúng chả còn cảm thấy đau đớn gì dưới những miếng ngoạm của sợi dây roi hoặc những đòn búa bổ của chiếc dùi cui. Cái đau của đòn giáng xuống đã trở nên mơ hồ và xa xăm, cũng giống như những thứ mà mắt chúng thấy và tai chúng nghe, đều có vẻ mơ hồ và xa xăm tất cả. Chúng chỉ không phải là còn sống một nửa, hay còn sống một phần 4. Chúng chỉ còn là những bọc xương không hơn không kém, trong đó những tàn lửa của sự sống chỉ còn chập chờn leo lắt. Mỗi khi dừng lại, chúng đổ sụp xuống trong vòng dây kéo như những xác chết, và những tàn lửa của sự sống lu mờ đi, lụi dần, hình như muốn tắt hẳn. Rồi khi chiếc dùi cui hoặc ngọn roi quật xuống, thì tàn lửa kia lại chập chờn yếu ớt ánh lên trở lại, và chúng lại lảo đảo đứng lên và loạng choạng bước đi.

Cho đến một ngày kia, Bili, con chó lành nết, gục xuống và không dậy nữa, Han đã đánh đổi mất khẩu súng lục rồi, nên y lấy chiếc rìu bổ vào đầu Bili trong khi Bili nằm gục trong vòng dây kéo, rồi cắt rời cái xác ra khỏi đai cương và kéo nó sang một bên, Bấc nhìn thấy, và lũ bạn nghề của nó cũng nhìn thấy, chúng biết rằng số phạn đó sắp đến với chúng, chỉ trong thời gian rất ngắn nữa thôi. Hôm sau thì Kuna chết. Thế là chúng chỉ còn có 5. Jô, đã quá nhược đi rồi nên không còn hiểm ác được nữa; Paicơ, què quặt và bước khập khiễng đang trong tình tạng nửa mê nửa tỉnh, và thời gian tỉnh không đủ lâu để mà tìm được cách giả vờ hòng trốn việc; còn Xônlếch lão chột mặt, vẫn rất mực trung thành với công việc lao khổ trên vệt đường mòn, nay buồn rầu ủ ê vì lão còn quá ít sức lực để kéo; Tích, mùa đông vừa qua không phải đi xa như bọn kia, nhưng nay lại bị kiệt sức, tiều tuỵ hơn bởi vì nó non nớt, thiếu kinh nghiệm hơn cả; và Bấc, vẫn dẫn đầu đàn chó, nhưng không còn buộc được lũ

bạn phải tuân theo kỷ luật, hoặc không còn cố gắng để ép buộc chúng vào khuôn phép nữa; có đến một nửa thời gian dọc đường đôi mắt Bấc mờ đi vì quá suy nhược, nó chỉ còn có thể cố gắng dõi theo cái bóng chập chờn của vệt đường mòn và dựa vào xúc giác mơ hồ dưới những bàn chân để đi cho đúng.

Thời tiết đang xuân, thật là tươi đẹp, nhưng cả chó lẫn người đều không nhận thấy điều đó. Cứ mỗi ngày trôi qua, mặt trời lại mọc sớm hơn và lặn muộn hơn một ít. Khoảng 3h sáng trời đã rạng, và đến buổi chiều, bóng hoàng hôn vương vất mãi cho đến 9h tối. Suốt ngày dài là ánh nắng rực rỡ. Sự yên lặng rùng rợn ma quái mùa đông đã phải lùi bước nhường chỗ cho tiếng rỉ rắc vĩ đại của muà xuân, sự sống đang thức giấc tiếng rì rào trỗi dậy khắp nơi trên mặt đất, chan chứa niềm vui cuộc sống. Có cất lên từ những vật đang hồi sinh và chuyển động trở lại, những vật như đã chết và đã im lìm bất động trong suốt những tháng dài đông giá. Từ các cành liễu và cành dương hoàn điệp, bật tung ra những chồi non mơn mởn. Những bụi cây và những dây leo khoác tấm áo mới xanh tươi. Họ hàng nhà dế ca hát suốt đêm, còn ban ngày thì mọi thứ sinh vật biết bò, biết trườn đều hối hả xông ra, tung tăng ngoài ánh nắng. Gà gô và chim gõ kiến kêu vang và gõ nhịp trong rừng. Những bày sóc chuyện trò ríu rít, chim hót líu lo, và trên cao vang tiếng kêu của từng đàn ngỗng trời từ phương Nam bay lên thành đội hình mũi nhọn duyên dáng xuyên qua khung trời.

Từ mọi lưng đồi vẳng đến tiếng nước róc rách, tiếng nhạc của những dòng suối ẩn kín. Mọi thứ đều thoát dần ra khỏi băng tuyết đang tan, vặn mình, phát ra tiếng nứt rạn tanh tách. Dòng sông I-u-con đang ráng sức vào phá khối băng kìm chặt nó để được sổ lồng. Nó xói mòn ở bên dưới, ông mặt trời ăn mòn ở bên trên. Những lỗ hổng hình thành, những khe nứt há ra rồi toạc dài, trong khi toàn bộ từng mảng băng mỏng tụt hẳn xuống lòng sông.

Và ở giữa tất cả nhứng sự bật tung, vùng ra, sôi lên rộn ràng đó của sự sống đang thức giấc, dưới ánh mặt trời chói

lại và trong làn gió nhẹ thoảng qua dịu dàng, hai gã đàn ông, ả đàn bà và đàn chó loạng choạng bước đi, như những du khách dấn mình vào cõi chết.

Với lũ chó rũ rượi, Mecxêđét khóc lóc và ngồi trên xe, Han nguyền rủa lung tung và Sác đôi mắt đăm chiêu ướt át, đoàn người và chó thất thểu bước vào khu cắm trại của Giôn Thoóctơn ở cửa sông Hoaitơ. Khi họ dừng lại, lũ chó đổ sập xuống như tất cả bọn chúng đều bị đánh chết tươi, Mecxêđét lau nước mắt ngước nhìn Giôn Thoóctơn. Sác ngồi xuống một khúc gỗ để nghỉ. Gã ghé mình xuống rất chậm rãi và cẩn thận vì toàn thân đau nhức đến cứng đơ lại. Han đứng ra bắt chuyện cùng Giôn Thoóctơn. Giôn Thoóctơn đang đẽo gọt những phát cuối cùng để hoàn chỉnh một cái cán rìu làm bằng một khúc cành bulô. Anh vừa đẽo vừa lắng nghe, trả lời, và khi Han hỏi ý kiến anh nêu những lời chỉ vẽ ngắn gọn. Anh biết rõ cái hạng người này, anh vẫn góp ý nhưng anh biết tỏng đi là họ sẽ chẳng nghe theo.

Khi anh bảo cho họ biết là họ không còn có thể liều thân được nữa trên cái mặt băng kia vì nó đã ruỗng nát bên dưới rồi, thì Han đáp lại:

- Ấy ở trên kia người ta đã bảo chúng tôi là đáy con đường này đang sụt dần ra rồi, và tốt hơn hết là chúng tôi nên nằm lại thôi. Họ bảo là chúng tôi không thể đến được sông Hoaitơ đâu, ấy thế mà chúng tôi vẫn cứ đến được đây này!

Han nói câu cuối cùng này với một cái giọng cười khẩy đắc thắng.

-Họ nói với các ngài như vậy là nói đúng đấy -Giôn Thoóctơn trả lời - Đáy con đường có khả năng sụp hẳn xuống bất kỳ lúc nào, chỉ có những kẻ khờ dại với cái may mắn mù quáng của những anh khờ, là đi qua được mà thôi. Tôi xin nói thẳng với ngài, dù có được tất cả vàng của miền Alaxen, tôi cũng sẽ không liều mạng mình trên mặt băng kia đâu.

-Bởi vì ngài không phải là thằng khờ chứ gì - Han nói - Dù thế nào đi nữa, chúng tôi cứ tiếp tục đi Đoxaan!

Y duỗi thẳng ngọn roi ra:

-Đứng dậy Bấc! Ê! Đứng dậy! Đi!

Thoóctơn tiếp tục đẽo gọt thanh gỗ. Anh biết không hơi đâu đi làm thầy thằng dại. Tăng thêm hoặc bớt đi vài 3 đứa ngốc trên đời cũng chả làm biến đổi gì được hệ thống sắp xếp của vạn vật.

Nhưng đàn chó không đứng dậy theo lệnh. Từ lâu rồi đã chuyển sang giai đoạn phải dùng đến đòn vọt mới khua chúng dậy được. Chiếc roi vun vút quất xuống loang loáng, hết chỗ này lại chỗ nọ vung vãi không thương xót. Giôn Thoóctơn mím chặt môi. Xônlếch là con chó đầu tiên lết tới để đứng dậy. Tích nối theo. Sau đó là Jô, vừa trườn lên vừa ăng ẳng kêu đau đớn. Paicơ đau khổ vật vã để nhổm dậy. hai lần nó nhấc mình lên đến nửa vời lại ngã vật xuống, mãi đến lần thứ 3 mới đứng lên được. Còn Bấc thì không động đậy. Nó nằm lặng nguyên chỗ nó đã gục xuống. Ngọn dây roi ngoạm vào thân nó hết miếng này đến miếng khác nhưng nó không kêu rên mà cũng không vật vã. Nhiều lần Thoóctơn quay ngoắt sang định lên tiếng, nhưng anh lại thôi. Nước mắt anh ứa ra cay cay trong mắt, và trong khi ngọn roi cứ tiếp tục vụt xuống tới tấp, anh đứng dậy và đi đi lại lại bồn chồn, lưỡng lự.

Đây là lần đầu tiên Bấc không tuân theo ý chủ, chỉ riêng điều này thôi đã đủ làm cho Han giận điên tiết lên rồi. Han bỏ chiếc roi, chuyển sang dùng chiếc dùi cui theo lệ thường. Dưới cơn mưa xối xả của những đòn nặng chuỳ hơn đang giáng xuống thân nó, Bấc vẫn không chịu nhúc nhích. Giống như lũ bạn nghề của nó, nó có thể có đủ sức để đứng dậy được, thế nhưng không giống như bọn chúng, nó quyết định không đứng dậy. Nó lờ mờ cảm thấy là cái kết cục bi thảm sắp xảy đến. Cảm giác ấy đã rộ lên mạnh mẽ bên trong nó khi nó kéo chiếc xe đi vào bờ, và cứ ám ảnh nó mãi không thôi. Suốt ngày nó đã cảm thấy dưới bên chân nó là

băng chỉ còn một lớp mỏng, ruỗng nát bên dưới, từ sự cảm thụ đó, chỉ trong tầm tay nữa thôi, ở ngay trên khoảng băng trước mặt kia, nơi chủ nó đang cố thúc nó phải bước tới. Nó quyết không chịu động đậy. Nó đã chịu đau đớn quá rồi, đã suy nhược quá mức rồi nên những đòn đánh xuống không còn gây đau đớn vì lắm nữa. Và vì những đòn ấy cứ tiếp tục giáng xuống mình nó, tàn lửa của sự sống bên trong nó lung linh chập chờn và mờ dần, gần như muốn tắt ngấm. Nó cảm thấy thân thể nó tê liệt đi một cách lạ thường. Dường như là từ một khoảng cách xa xăm nào đó, nó nhận biết là nó đang bị đánh. Những cảm giác đau đớn cuối cùng dần dần tách rời ra khỏi nó. Nó không còn cảm thấy gì nữa mặc dù nó còn nghe được rất lơ mơ tiếng quật của chiếc dùi cui vào thân thể nó. Nhưng phải đâu là thân thể của nó nữa? Hình như cái vật bị đánh ở mãi tận nơi nào xa lắc.

Thế rồi, đột nhiên, không một dấu hiệu báo trước gào lên một tiếng lạc giọng nghe như tiếng rú của loài thú. Giôn Thoóctơn đâm bổ vào con người đang vung chiếc dùi cui. Han bị hất bật nhào về phía sau, như bị một thân cây đổ quật ngã. Mecxêđét thét lên một tiếng thất thanh. Sác nhìn sửng sốt, lau vội đôi mắt ướt nhoà nhưng cả người cứng đơ không đứng dậy được.

Giôn Thoóctơn đứng sát bên mình Bấc, gắng sức để tự kiềm chế, cơn giận làm anh run, không thốt được ra lời.

Cuối cùng, anh nói lên được bằng một giọng tắc nghẹn:

-Nếu mày còn đánh con chó này nữa, tao sẽ giết mày.

-Chó của tao, tao đánh - Han vừa đập vừa tiến lại bàn tay quẹt vệt máu ngang mồm - Cút đi cho rảnh mắt tao, nếu không thì tao cho mày một trận. Tao đang cần đi Đoxân.

Thoóctơn đứng chắn giữa hắn và Bấc không tỏ ra ý gì chịu tránh ra cả. Han rút phắt con dao săn dài của hắn sụt sịt trong cơn điên loạn buông thả. Thoóctơn dùng chiếc cán rìu gõ vào những khớp ngón tay của Han, thế là con dao rơi xuống đất. Khi hắn xoay sang định nhặt, anh lại đánh vào khớp ngón tay của hắn lần nữa. Rồi anh cúi xuống, tự mình

nhặt con dao lên, và cắt hai nhát đứt phăng các dây thắng trên mình Bấc.

Máu háu đá của Han đã nguội ngắt. Vả lại, chị của hắn đã lăn vào túm lấy hắn, vướng hết cả hai bàn tay, hay nói đúng hơn là cả hai cánh tay của hắn; hơn nữa Bấc cũng đã gần như chết hẳn, chả còn có tác dụng gì cho việc kéo xe. Vài phút sau, đoàn người và chó rút ra khỏi bờ đi xuống dòng sông. Bấc nghe tiếng chúng ra đi, ngẩng đầu lên nhìn theo. Paicơ dẫn dầu, Xônlếch ở vị trí sát trước chiếc xe trượt, ở quãng giữa là Jô và Tích. Chúng đang bước khập khiễng, lảo đảo. Mecxêđét ngồi trên chiếc xe chở nặng. Han giữ cần lái, còn Sác thì lập cập nối theo, lúc lúc lại vấp ở phía sau.

Trong khi Bấc dõi theo chúng, Thoóctơn quỳ xuống bên Bấc và đưa đôi bàn tay thô ráp nhưng âu yếm của anh dò dẫm tìm xem có chỗ xương nào bị gẫy không. Anh không phát hiện thấy gì khác ngoài nhiều thương tích bầm tím và một tình trạng đoi ăn suy nhược khủng khiếp. Trong khi anh đang lúi húi thì chiếc xe trượt đã đi ra được khoảng một phần bốn dặm. Anh cùng Bấc nhìn theo chiếc xe đang trườn tới trên mặt băng. Bỗng nhiên, họ thấy đuôi xe gục xuống, như tụt vào một chỗ lún, và chiếc cần lái bật tung lên trời, kéo theo cả Han đang bíu chặt lấy nó. Tiếng kêu thét của Mecxêđét vẳng đến tai họ. Họ nhìn thấy Sác quay ngoắt lại và cố dấn thêm một bước để chạy trở lui, rồi thì toàn bộ cả một mảng bằng lớn tụt hẳn xuống, lũ chó và người biến mất. Tất cả chả còngì, chỉ còn nhìn thấy một cái hố to há hoác. Đáy con đường đã sụp xuống.

Giôn Thoóctơn và Bấc nhìn nhau.

-Tội nghiệp! Cái con quỷ đáng thương này! - Giôn Thoóctơn lên tiếng, và Bấc liếm tay anh.

CHƯƠNG SÁU: VÌ TÌNH YÊU THƯƠNG ĐỐI VỚI MỘT CON NGƯỜI

Khi Giôn Thoóctơn bị cóng liệt chân hồi tháng chạp vừa qua, bạn phường của anh đã sắp xếp cho anh chỗ nghỉ ngơi thoải mái và để anh ở lại chờ hồi phục, còn họ cứ tiếp tục ngược dòng sông đểkiếm một bè gỗ sẽ đưa đi Đoxân bán. Vào lúc Thoóctơn cứu Bấc, anh vẫn còn hơi khấp khiễng, nhưng nhờ thời tiết tiếp tục ấm áp, nay anh đã khỏi hẳn.

Và tại nơi đây, nằm cạnh bờ sông qua suốt những ngày xuân dài, dõi theo dòng nước chảy, nhàn nhã lắng nghe tiếng chim hót và tiếng rì rầm của thiên nhiên, Bấc dần lấy lại được sức lực.

Thật không còn gì bằng được nghỉ ngơi sau một cuộc hành trình những 3000 dặm, và cũng phải thú thật là Bấc đã đâm ra lười nhác trong khi những vết thương của nó kín miệng dần, các cơ bắp nở ra và thịt lại đẩy lên che kín xương cốt nó. Nói cho đúng ra, tất cả đều lên che kín xương cốt nó. Nói cho đúng ra, tất cả đều ngồi dưng chả làm gì - Bấc, Giôn Thoóctơn, Xkít và Ních - trong khi chờ chiếc bè đến chở họ xuôi dòng đi Đoxân. Xkít là một con chó săn lông xù nhỏ nhắn gấc Ailen, đã sớm đánh bạn với Bấc vào lúc Bấc đang trong tình trạng dở sống dở chết không còn hơi sức nào cự lại những động tác làm thân ban đầu của cô ả. Cô nàng Xkít có cái nét đặc sắc của thầy thuốc mà người ta thường thấy ở một số con chó. Giống như một con mèo mẹ liếm lông cho con, cô nàng đã liếm và làm sạch những vết thương của Bấc. Theo một nếp đều đặn, mỗi buổi sáng sau khi Bấc ăn xong, cô nàng lại thực hiện cái nhiệm vụ mà cô nàng đã tự giao cho mình, cho đến khi Bấc quen đi đâm ra mong ngóng sự chăm sóc của Xkít chả khác gì mong ngóng sự chăm sóc của Thoóctơn vậy. Còn Ních, một con chó đen to lớn, là giống chó dò thú, lai chó săn Xcôtlen, có đôi mắt tươi cười và tính tình dễ thương vô hạn, cũng thân mật với Bấc như Xkít mặc dù không bộc lộ bằng.

Điểm làm cho Bấc phải ngạc nhiên là những con chó này không tỏ ra ghen tị với Bấc chút nào. Chúng hình như cùng chia sẻ lòng tốt và sự rộng lượng của Giôn Thoóctơn. Khi Bấc đã cứng cáp lên, chúng lôi kéo nó vào đủ loại trò

chơi ngộ nghĩnh mà chính Thoóctơn cũng lao vào tham gia không nhịn được. Cứ như vậy, Bấc vượt qua một cách dễ dàng thời kỳ hồi phục và bước vào một cuộc sống mới.

Tình yêu thương, một tình yêu thương thực sự và nồng nàn, lần đầu tiên phát sinh ra bên trong nó. Trước kia nó chưa hề cảm thấy một tình yêu thương như vậy lúc ở tại nhà Thẩm phán Milơ giữa thung lũng Xanto Clara mơn man ánh nắng. Với những cậu con trai của ông Thẩm. Trong những buổi đi săn hoặc đi lang thang đây đó, tình cảm của Bấc chỉ là thứ tình bạn làm ăn cùng hội cùng phường. Với những đứa cháu nhỏ của ông Thẩm, đó là một thứ trách nhiệm hộ vệ trong niềm kiêu hãnh tự cao tự đại. Còn đối với bản thân ông Thẩm thì đó là thứ tình bạn trịnh trọng và đường hoàng. Nhưng, tình thương yêu sôi nổi, nồng cháy, thương yêu đến mức tôn thờ, thương yêu đến cuồng nhiệt, thì phải đến Giôn Thoóctơn mới khơi dậy lên được trong lòng Bấc.

Con người này đã cứu sống nó, đó là một lẽ: nhưng hơn thế nữa, con người này là một ông chủ lý tưởng. Những người khác trông nom chó của họ xuất phát từ một ý thức về nghĩa vụ và về lợi ích, kinh doanh; còn Giôn Thoóctơn thì chăm sóc chó của mình như thể chúng là con cái của anh vậy, là bởi vì anh không thể nào dừng được. Và anh còn chăm sóc nhiều hơn nữa kia. Anh không bao giờ quên chào chúng bằng một cử chỉ thân ái hoặc một lời hớn hở. Ngồi xuống nói chuyện lâu với chúng (mà anh gọi là "tầm phào") là điều mà cả anh và chúng đều thích thú. Anh có cái thoi quen túm chặt lấy đầu Bấc rồi dựa đầu anh vào đầu nó, hoặc lắc nó đảo qua đảo lại, vừa lắc vừa khe khẽ thốt lên những tiếng rủa mà đối với nó lại là những lời nói nựng âu yếm. Bấc thấy không có gì vui sướng bằng được cái ôm ghì mạnh mẽ ấy và những rủa rủ rỉ bên tai ấy, và theo mỗi cái lắc đảo qua đảo lại, nó tưởng chừng như quả tim mình muốn nhảy tung ra khỏi lồng ngực vì quá ngây ngất rạo rực. Khi được buông ra, nó bật dậy đứng thưảng lên, miệng cười, mắt hùng hồn diễn cảm, họng rung lên những âm thanh không thốt nên lời, và cứ như vậy trong tư thế đứng yên bất

động. Những lúc ấy Giôn Thoóctơn lại kêu lên, trân trọng: "Trời đất! Mày hầu như biết nói đấy!"

Bấc có một kiểu biểu lộ tình thương yêu gần giống như làm đau người ta. Nó thường hay há miệng ra cắn lấy tay Thoóctơn rồi ép răng xuống mạnh đến nỗi vết răng hằn vào da thịt một lúc sau mới mất. Và cũng như Bấc hiểu những tiếng rủa là những lời nói nựng, con người cũng hiểu cái cắn vờ ấy là một cử chỉ âu yếm yêu thương.

Tuy nhiên, tình thương yêu của Bấc phần lớn được diễn đạt bằng sự tôn thờ. Mặc dù nó sung sướng đến cuồng lên mỗi khi Thoóctơn vuốt ve hoặc nói chuyện với nó, nó không săn đón những biểu hiện tình cảm đó. Bấc khác với Xkít mà cũng khác với Ních, Xkít có thói quen thọc cái mũi của nó vào dưới bàn tay của Thoóctơn rồi hích, hích mãi cho đến khi được vỗ về. Ních thì thường hiên ngang bước tới rồi tựa cái đầu to lớn của nó lên đầu gối của Thoóctơn. Còn Bấc thì bằng lòng với việc đứng cách một quãng mà tôn thờ anh. Nó thường nằm phục ở chân Thoóctơn hàng giờ, mắt hau háu, tỉnh táo linh lợi, ngước nhìn thẳng vào mặt anh, chăm chú vào đấy, xem xét kỹ nét mặt, theo dõi với một mối quan tâm đặc biệt từng biểu hiện thoáng qua, mọi cử động hoặc đổi thay trên thần sắc. Hoặc, cũng có lúc do tình cờ, nó nằm xa ra hơn, về một bên hoặc đằng sau anh, quan sát hình dáng của anh và dõi theo những cử động từng lúc của con người anh. Và thường thường, do mối giao cảm giữa chó và người, sức mạnh của cái nhìn của Bấc làm cho Giôn Thoóctơn quay đầu sang, và nhìn trở lại nó không nói năng gì, nhưng đôi mắt anh toả rạng linh cảm tự đáy lòng, trong khi tình cảm của Bấc cũng ánh ngời lên qua đôi mắt nó.

Trong một thời gian dài sau khi được cứu sống, Bấc không muốn rời Thoóctơn ra một bước. Từ lúc anh bước ra khỏi lán cho đến lúc anh lại trở vào đấy, khi nào Bấc cũng bám gót anh. Việc thay thầy đổi chủ xoành xoạch kể từ khi nó vào vùng đất phương Bắc đã làm nảy sinh ra trong lòng nó nỗi lo sợ không có người chủ nào có thể gắn bó lâu dài cả. Nó sợ Thoóctơn cũng lại biến khỏi cuộc đời của nó như

Perôn và Phrăngxoa và anh chàng người lai Xcôtlen đã đi qua rồi biến mất trước đây. Ngay cả ban đêm, trong giấc mơ, nó cũng bị nỗi lo sợ này ám ảnh. Những lúc ấy nó vội vùng dậy không ngủ nữa, trườn qua giá lạnh đến tận mép chiếc lều, rồi đứng ở đấy lắng tai nghe tiếng thở đều đều của chủ.

Nhưng mặc dù Bấc mang mối tình cảm sâu nặng như vậy đối với Giôn Thoóctơn -mà điều này hình như chứng tỏ ảnh hưởng hiền hoà của sự văn minh hoá -nhưng huyết thống của nguyên thuỷ mà vùng đất phương Bắc đã khơi dậy bên trong nó, vẫn tồn tại và sống động. Nó vẫn có sự trung thành và lòng tận tuỵ, những đức tính nảy sinh ra từ bếp lửa và mái nhà; thế nhưng nó còn giữ lại bản tính man rợ và quỷ quyệt. Nó là một vật của hoang dã, từ cõi hoang dã đến đây ngồi cạnh bếp lửa của Giôn Thoóctơn, đúng hơn là một con chó của vùng đất phương Nam dịu dàng mang dấu ấn của bao nhiêu thế hệ văn minh. Do tình thương yêu sâu nặng của nó, nó không thể nào đánh cắp của con người này, nhưng đối với bất kỳ người nào khác, tại bất kỳ khu vực lán trại nào khác, nó đã không hề ngần ngại một giây phút nào, trong khi nó lại đủ khôn ranh để xoáy trộm mà không bị phát hiện.

Mặt mũi và thân mình nó đầy vết răng của nhiều con chó nó vẫn đánh nhau dữ tợn như trước và lại có nhiều mưu mẹo hơn. Xkít và Ních thì lành nết quá nên không phải là đối tượng để gây chuyện - hơn nữa, chúng lại là của Giôn Thoóctơn. Nhưng bất cứ con chó lạ nào, dù thuộc nòi gì hoặc dũng mãnh đến đâu đi nữa, đều phải nhanh chóng thừa nhận quyền uy tối cao của Bấc, nếu không sẽ buộc phải giao tranh một mất một còn với một đối thủ ghê gớm. Và Bấc không hề thương hại. Nó đã học được sâu sắc luật của dùi cui và răng nanh, và nó không bao giờ từ bỏ một lợi thế hoặc lùi bước trước một kẻ thù mà nó đã đẩy vào con đường dẫn đến cõi của Thần Chết. Nó đã học được những bài học ở Xpít và ở những con chó chiến đấu đầu đàn của cảnh sát và ngành bưu điện, nó biết được là không có con đường trung dung. Nó phải thống trị hoặc bị thống trị: mà tỏ lòng thương

hại là dấu hiệu của sự mềm yếu. Lòng thương hại không tồn tại trong cuộc sống nguyên thuỷ. Lòng thương hại dễ bị hiểu lầm là sự sợ hãi, mà những thứ hiểu lầm như vậy dẫn đến cái chết. Giết hoặc bị giết, ăn thịt hoặc bị ăn thịt, đó là quy luật; và đối với mệnh lệnh ấy, truyền xuống đến nó từ những nơi sâu thẳm của thời gian, nó đã tuân theo.

Nó già đời hơn số nhưng năm tháng mà nó đã trái qua và số những hơi thở của lồng ngực nó. Nó là mối dây nối liền quá khứ với hiện tại và cõi vĩnh cửu ngàn xưa phía đằng sau nó vẫn rộn ràng truyền qua nó một nhịp đập đầy uy lực mà nó dao động hoà theo, giống như sóng triều lên xuống và bốn mùa tuần hoàn vẫn bằng dao động. Nó ngồi cạnh bếp lửa của Giôn Thoóctơn, nó đấy, con chó ức nở rộng, nanh trắng, và lông mao dài rậm: nhưng đằng sau nó là bóng dáng của một loại chó, nửa sói hoang, hoặc sói hoang chính cống như thúc giục, như nhắc nhở, thưởng thức mùi vị miếng thịt nó ăn, thèm khát hớp nước nó uống, cùng nó đành hơi làn gió, cùng nó lắng tai nghe và mách cho nó xác định những tiếng động của sự sống hoang vu trong rừng thẳm, chỉ đạo tâm tính của nó, điều khiển hành vi của nó, cùng nằm xuống ngủ với nó khi nó nằm xuống cùng mơ với nó và mơ còn xa hơn về kiếp sau của nó, và bản thân chúng còn trở thành những hình ảnh hiện lên ngay trong giấc mơ của nó.

Những bóng dáng hiển hiện ấy đã ra hiệu, vẫy gọi nó với một sức mạnh bức bách đến nỗi ngày trôi qua, loài người và những đòi hỏi của loài người cứ tuột ra xa khỏi nó. Từ một nơi sâu thẳm trong rừng hoang một tiếng gọi thường cất lên, xốn xang và quyến rũ một cách huyền bí. Và do nó luôn luôn nghe thấy cái tiếng gọi đó, nó cảm thấy buộc phải quay lưng lại ngọn lửa của con người và nền đất đã được chân người nện chặt ở chung quanh, để lao vào rừng sâu, và cứ lao tới, lao tới tới nơi nào và tại sao như vậy nó cũng không biết nữa. Mà nó cũng không tự hỏi là từ nơi nào và tại sao tiếng gọi kia lại đang vang lên khẩn thiết như vậy, ở đâu đó sâu thẳm trong rừng hoang. Nhưng những khi nó chạy ra

đến nơi đất hoang còn mềm chưa ai đặt chân tới dưới bóng rừng xanh, thì tình yêu thương đối với Giôn Thoóctơn lại kéo nó trở lui về bên bếp lửa.

Chỉ vì mỗi một mình Thoóctơn mà nó còn ở lại. Toàn bộ những kẻ khác của loài người không còn ý nghĩa gì. Những du khách ngẫu nhiên gặp nó có thể ngợi khen hoặc vỗ về nó, nhưng đối với tất cả những điều đó nó đều lạnh lùng, và khi gặp phải một ngườ quá vồ vập quấn quít thì nó thường đứng dậy và bỏ đi. Khi những bạn phường của Thoóctơn là Henđơ và Phiti đưa chiếc bè lâu nay mong đợi đến nơi này, Bấc phớt lờ họ cho đến khi nó biết được là họ thân cận với Thoóctơn; khi đó nó mới chịu khoan thứ với họ theo một kiểu thụ động chấp nhận những sự chiếu cố của họ như thể chính vì nó chiếu cố họ và chấp nhận đấy thôi. Họ cũng thuộc loại người rộng lượng hào phóng như Thoóctơn, sống sát với thực tế, suy nghĩ đơn giản nhưng đầu óc sáng suốt, minh mẫn. Và qua một thực tế thời gian, trước khi họ lái chiếc bè gỗ ngoặt vào vũng nước xoáy lớn bên cạnh nhà máy cưa ở Đoxân, họ đã hiểu được Bấc và tính nết của nó, nên họ không cố đòi Bấc phải thân thiết với họ như Xkít hay Ních.

Tuy nhiên, đối với Thoóctơn, tình yêu thương của nó hình như cứ ngày càng tăng lên, tăng lên mãi. Trong những con người, duy nhất chỉ có anh là có thể đặt được một túi hành lý trên lưng Bấc trong cuộc hành trình ngày hè. Khi Thoóctơn ra lệnh thì không có công việc gì là quá khó khăn đối với Bấc. một hôm (sau khi họ đã kiếm được một số lương thực và vốn liếng nhờ bán chiếc bè gỗ và rời Đoxân ngược nguồn sông Tanana), người và chó đang ngồi trên chỏm một vách đá dựng đứng bên một cái vực sâu đến 300 bộ, đáy vực là nền đá trần trụi, Giôn Thoóctơn ngồi gần mép vực, Bấc tựa vào vai anh, Thoóctơn chợt nảy ra một ý nghĩ nông nổi, anh lưu ý Hendơ và Piti hãy xem anh thử một điều vừa thoáng qua trong óc:

-Nhảy đi, Bấc! - anh vung tay ra trên vực sâu, ra lệnh.

Trong khoảnh khắc, anh đã phải ôm ghì lấy Bấc ở mép đá cheo leo trong khi Hendơ và Piti đang gò người kéo cả anh và Bấc trở lui vào nơi an toàn.

-Thật là dại dột! - Piti thốt lên, sau khi sự việc đã xong xuôi và họ đã hoàn hồn.

Thoóctơn lắc đầu:

-Không! Thật là tuyệt vời, mà cũng thật là khủng khiếp. Các cậu có biết không, đôi khi nó làm cho tớ phát sợ.

-Vô phúc cho kẻ nào dám chạm vào anh trong khi nó ở quanh quẩn bên anh. Tôi thì chả dám - Piti tuyên bố như để kết luận, hất đầu chỉ về phía Bấc.

-Lạy Chúa! - Hendơ góp thêm ý mình - Cả tôi nữa tôi cũng chả dám.

Chính tại thị trấn Xốccơn, vào một ngày cuối năm, điều lo sợ đó của Piti đã được thực tế chứng minh là đúng. Bớctơn "Đen", một con người xấu tính và hiểm độc, đang gây sự với một anh chàng mới đến lạ nước lạ cái ở bên quầy bán rượu, thì Thoóctơn bước vào giữa hai người, ôn tồn can ngăn Bấc, theo thói quen đang nằm trong một góc phòng, đầu đặt trên hai chân, đưa mắt theo dõi từng cử chỉ của chủ, Bớctơn chẳng nói chẳng rằng, giáng bốp ngay một quả vào mặt Thoóctơn. Anh lảo đảo, suýt nữa thì ngã vật xuống nếu không kịp bấu vào song sắt của quầy rượu.

Những người đứng đấy chứng kiến sự việc lúc bấy giờ bỗng nghe một tiếng không phải là tiếng suả, cũng không phải là tiếng ré, mà đúng hơn là một tiếng gầm, và họ nhìn thấy thân hình của Bấc từ nền nhà bay lên lao vút qua không trung, nhằm thẳng vào cổ họng Bớctơn phóng tới. Tên này thoát chết nhờ hắn kịp vung cánh tay ra theo bản năng, nhưng bị hất nhào và đằng sau ngã ngửa ra sàn nhà, Bấc đè lên người hắn. Bấc nhả cánh tay của hắn ra rồi lại nhè vào họng hắn mà cắn. Lần này hắn chỉ che đỡ được phần nào, và họng của hắn bị xé toạc. Đám đông vội xô vào Bấc và đánh đuổi nó ra. Nhưng khi một viên thầy thuốc băng bó vết thương cho Bớctơn, Bấc cứ quanh quẩn lượn tới lượn lui,

gầm rít hung tợn, cứ chực xông vào, nhưng bị một loạt những chiếc dùi cui thù địch đẩy lùi. một "cuộc hội ý của những người khai mỏ" được triệu tập ngay tại chỗ, đã phán xử rằng cuộc tấn công của con chó có lý do chính đáng, vì bị khiêu khích đến mức phải phản ứng, và Bấc được tha miễn.

Ấy thế là Bấc bắt đầu nổi tiếng, và từ hôm đó tên tuổi của Bấc được truyền tụng từ trại này sang trại khác khắp vùng Alaxen.

Sau sự việc ấy, vào mùa thu năm đó, Bấc lại có một hành động theo cách thức khác, cứu sống được Giôn Thoóctơn. một hôm ba người bạn phường đang giòng một chiếc thuyền thoi xuôi một đoạn thác ghềnh hiểm trở trên nhánh sông 40 Dặm. Hendơ và Piti men theo bờ, dùng một chiếc dây thừng nhỏ bện bằng dây chuối sợi buộc neo thuyền từ gốc cây này sang gốc cây khác, còn Thoóctơn thì đứng trên vừa chống vừa hò hét chỉ dẫn cho người trên bờ. Bấc ở trên bờ lo lắng bồn chồn, tiến lên theo ngang với chiếc thuyền, đôi mắt không bao giờ rời khỏi chủ.

Đến một nơi đặc biệt hiểm trở vì một gò đá ngầm mấp mé mặt nước nhô ra ngoài sông. Hendơ tháo dây néo ra khỏi cây, và trong khi Thoóctơn chống thuyền tránh ra giữa dòng. Hendơ dọc theo bờ chạy xuống phía dưới, tay nắm chặt đầu dây để sắn sàng néo lại khi nào thuyền vượt qua khỏi gờ đá. Vào lúc con thuyền đã vượt qua được và đang băng băng lao xuống theo một luồng nước chảy xiết. Hendơ níu dây kìm thuyền lại, nhưng anh kìm quá đột ngột. Chiếc thuyền giật mạnh rồi lật úp, bị lôi vào bờ ngửa bụng lên trời, còn Thoóctơn thì văng ra khỏi thuyền và bị nước cuốn xuôi và phía nguy hiểm nhất của dòng thác, nơi có vùng nước cuộn dữ dội mà không có kẻ nào có thể thoát chết được.

Ngay lập tức Bấc lao xuống dòng nước. Bơi được 300 mã, giữa vùng nước xoáy điên cuồng, Bấc đuổi kịp Thoóctơn. Khi nó cảm thấy anh đã nắm được đuôi nó, Bấc nhằm thẳng vào bờ bơi vào với tất cả sức lực tuyệt vời của nó. Nhưng sự chuyển động tiến vào bờ thì chậm, mà sự chuyển động xuôi dòng thì lại nhanh lạ lùng. Từ bên dưới

vọng lên tiếng gầm rít ghê người ở nơi mà dòng nước điên cuồng xoáy cuộc càng dữ dội và bị xé nát vụn ra tung toé thành bụi nước giữa những mỏm đá lô nhô thọc qua như những chiếc răng của một cái lược khổng lồ; sức hút của nước khi bắt đầu đổ xuống đoạn dốc cuối cùng thật là khủng khiếp, và Thoóctơn biết rằng bơi vào bờ là một điều không thể nào thực hiện nổi. Anh vật lộn quyết liệt để bám vào một tảng đá, nhưng bị trựt, sượt qua một tảng đá thứ 2, rồi đâm sầm vào một tảng thứ 3 như bị giáng một đòn búa tạ. Anh buông Bấc ra, dùng cả hai tay bíu chặt lấy cái chỏm trơn tuột của tảng đá, và thét to đè át tiếng gầm của luồngnước cuộn tung toé: "Vào bờ đi, Bấc! Đi đi!".

Bấc không thể nào trụ lại nổi, nó bị cuốn theo dòng nước, vật lộn một cách tuyệt vọng nưhng không tài nào quay lại được. Khi nó nghe tiếng Thoóctơn nhắc lại mệnh lệnh, nó chồm một phần thân mình lên khỏi mặt nước, cất cao đầu như để nhìn anh lần cuối, rồi ngoan ngoãn quay vào bờ. Nó bơi mãnh liệt, và được Piti cùng Hendơ kéo vào bờ đúng ngay tại nơi không còn có thể bơi tiếp được nữa mà chỉ có đâm đầu vào cõi huỷ diệt.

Piti và Hendơ biết là thời gian một con người có thể bám vào một tảng đá trơn trước một sức nước cuốn mạnh như vậy chỉ còn tính từng phút, nên họ dốc hết sức chạy thật nhanh ngược lên phía trên, đến một chỗ cách xa nơi Thoóctơn đang bám trụ. Họ dùng chiếc gậy mà họ vừa néo thuyền lúc nãy buộc vào cổ và vai Bấc cẩn thận tránh không để sợi dây làm nghẹt cổ Bấc và làm nó vướng khi bơi, rồi tung nó xuống dòng nước. Bấc dũng cảm lao vút ra, nhưng tiếc thay không ra thật đúng thẳng giữa dòng. Khi nó thấy ra được sai lầm của mình thì đã quá muộn, vị trí của Thoóctơn đã nằm ngang với nó, cách nó ít nhất là sáu nhịp hơi, trong khi nó bị tiếp tục cuốn trôi qua không làm sao lại cưỡng lại được.

Hendơ nhanh chóng néo sợi dây, như thể Bấc là một chiếc thuyền vậy. Do sợi dây kéo căng ra níu nó lại giữa dòng nước đang cuộn ào xuống, nên nó bị giúi mạnh xuống

dưới mặt nước, và cứ thế bị nhận chìm nghỉm cho đến khi thân mình nó húc vào bờ và được kéo lên Bấc gần như chết đuối, và Hendơ cùng Piti vội lao vào cứu nó, làm hô hấp nhân tạo và dốc cho nước chảy ra. Nó loạng choạng đứng dậy rồi lại ngã xuống. Vừa lúc ấy, tiếng kêu của Thoóctơn vẳng đến tai họ. Mặc dù họ không nghe ra được Thoóctơn đang nói gì, nhưng họ biết là anh đã kiệt sức. Tiếng gọi của chủ tác động đến Bấc như một luồng điện giật. Nó bật dậy và chạy trước hai người, ngược bờ sông lên đến điểm xuất phát của nó lúc nãy.

Lần nữa, sợi dây lại được buộc vào, nó được tung xuống nước, và nó lại lao vút ra. Nhưng lần này nó lao ra đúng thẳng giữa dòng. Nó đã tính nhầm một lần, nay quyết không phạm sai lầm lần thứ hai. Hendơ thả dây cố giữ không để cho dây chùng, còn Piti thì cố đảm bảo cho đến khi nó ra tới một điểm chiếu xuống Thoóctơn theo một đường thẳng; lúc đó nó mới ngoặc xuống, và với tốc độ của một con tàu tốc hành, nó lao thẳng vào anh. Thoóctơn nhìn thấy nó lao đến, và khi thân Bấc đâm sầm vào anh như một cái chuỳ phá thành, với toàn bộ sức mạnh của luồng nước xô đằng sau nó, anh vội vờ tới và quẳng cả hai tay ôm chặt lấy cái cổ xồm xoàm của nó. Hendơ néo sợi dây vào một thân cây. Bấc cùng Thoóctơn liền bị giúi mạnh xuống dưới mặt nước. Cổ họng nghẹn tắc, ngạt thở, lộn lên lộn xuống giúi giụi, khi thì Bấc nằm đè lên trên, khi thì Thoóctơn nằm đè lên trên, cả hai bị kéo xệt dưới đáy sông lởm chởm, thân thể bị va đập vào những tảng đá và những gốc cây gẫy, và cuối cùng được kéo lên bờ.

Thoóctơn hồi tỉnh thấy mình đang được đặt nằm sấp vắt ngang lên một khúc gỗ trên bờ, và Hendơ cùng Piti đang kéo cò cưa người anh, đẩy lui đẩy tới cật lực. Anh lập tức nhìn sang phía Bấc. Bên thân hình mền rũ và có vẻ như không còn sự sống của Bấc, Ních đang đứng tru dài, còn Xkít thì đang liếm bộ mặt ướt sũng và đôi mắt nhắm nghiền của Bấc. Bản thân Thoóctơn cũng bị những vết thương thâm tím vì bị va đập mạnh. Khi Bấc được cứu cho tỉnh lại,

Thoóctơn cẩn thận sờ nắn khắp mình nó thì tìm thấy 3 xương sườn bị gẫy.

-Thôi, không cần phải bàn nữa - anh tuyên bố - Chúng ta cắm trại ngay tại đây.

Và thế là họ ở lại đó, chờ cho đến khi xương của Bấc liền lại và nó có thể lên đường được.

Mùa đông năm ấy, tại Đoxân, Bấc lại lập nên một kỳ công khác, có lẽ không được anh hùng như vậy, nhưng là một kỳ công đã tôn tên tuổi của Bấc lên thêm nhiều nấc trên cột tôtem lưu truyền danh tiếng giữa miền Alaxen. Kỳ công đặc biệt làm hài lòng 3 người bởi vì nhờ nó mà họ sắm được những thứ đồ lề họ đang cần, nhờ nó họ có thể mở một cuộc hành trình họ hằng ao ước từ lâu: đi vào miền Đông hoang vu, nơi những người khai mỏ vàng chưa bao giờ bén mảng tới. Sự kiện ấy đã bắt đầu từ một buổi chuyện trò tại quán rượu Enđôrađô, giữa lúc những người ngồi đấy đang bốc lên huyên hoang khoác lác về những con chó cưng của họ, Bấc, do những thành tích của nó, trở thành mục tiêu của mọi người, và Thoóctơn bị dồn vào chỗ phải nói cứng để bảo vệ cho thanh danh của Bấc. Sau nửa tiếng sôi nổi, một người tuyên bố là con chó của ông ta có thể khởi động một chiếc xe trượt tuyết chở 500 pao hàng và kéo nó đi được; một người thứ hai khoe là chó của mình có thể làm được như vậy với một chiếc xe chở 600 pao; và một người thứ 3, 700 pao.

-Mèng! Mèng! - Giôn Thoóctơn nói -Bấc có thể khởi động 1000 pao.

-Chuyển dịch được xe? Và kéo đi được 100 mã? - Mátthinxơn, một tay cự phú cỡ bự, kẻ vừa khoe chó mình kéo được 700 pao, hỏi vặn Thoóctơn.

-Đúng! Chuyển dịch được xe, và kéo đi được 100 mã. - Giôn Thoóctơn điềm tĩnh đáp lại.

-Được rồi! - Mátthiuxơn nói chậm rãi khoan thai cốt để cho mọi người nghe rõ - Đánh cuộc 1000 đôla là nó không làm như vậy được. Tiền đây!

Nói đoạn, gã ném phịch xuống mặt quầy rượu một túi vàng cốm lớn bằng một cái xúc xích bôlônhơ.

Không ai hé răng nói nửa lời. Sự phét lác của Thoóctơn, nếu quả là phét lác, đã bị thách đấu. Anh cảm thấy máu dồn lên mặt nóng bừng. Cái lưỡi của anh đã chơi xỏ anh rồi. Anh không hề biết là liệu Bấc có thể khởi động được 1000 pao hay không. Những nửa tấn! Khối lượng khổng lồ đó làm anh kinh hoảng. Anh vốn rất tin vào sức lực của Bấc và đã thường nghĩ là Bấc có thể khởi động được một khối nặng như thế. Nhưng chưa bao giờ như lúc này, anh bị đặt vào tình thế phải suy xét giữa khả năng và hiện thực, trước những con mắt của hơn chục con người chằm chằm nhìn anh, yên lặng và chờ đợi. Hơn nữa, anh không có 1000 đôla, Hendơ và Piti cũng chẳng có.

-Tôi có một chiếc xe trượt tuyết đang nằm ngoài kia, chở đúng 20 bao bột mì mỗi bao 50 pao - Mátthiuxơn nói tiếp với thái độ thẳng thừng đến tàn nhẫn - Vậy xin mời cứ tự nhiên cho!

Thoóctơn không trả lời. Anh biết nói thế nào bây giờ? Anh đảo mắt nhìn qua hết bộ mặt này đến bộ mặt khác với cái vẻ ngơ ngác của một người đã mất khả năng suy nghĩ và đang tìm kiếm ở đâu đó một điều gì có thể giúp phục hồi lại khả năng ấy. Đôi mắt anh chợt bắt gặp bộ mặt của Jim Ôbrien, cũng là một phú ông giàu sụ và là bạn cũ của anh. Bộ mặt ấy như một tín hiệu đối với anh, nó như khích động anh phấn chấn làm cái điều mà lẽ ra anh không hề bao giờ mơ tưởng có thể làm được.

-Anh có thể cho tôi vay 1000 được không? - Anh hỏi, hầu như thầm thì.

-Được lắm chứ! - Ôbrien trả lời và đặt mạnh xuống quầy một cái túi nặng chứa ngàn đôla có dư bên cạnh cái túi của Mátthiuxơn

- Mặc dù tớ chẳng tin mấy là con vật có thể làm được cái trò ấy, Giôn ạ!

Khách khứa trong quán Enđôrađô đổ hết ra đường xem cuộc thử thách. Các bàn rượu vắng tanh, những người ham mê cờ bạc và những tay ga bạc đều ùa cả ra để xem kết cục ra sao và để đánh cuộc với nhau. Mấy trăm con người trong những bộ áo lông và găng tay dày cộm xúm đông xúm đỏ quanh chiếc xe trượt tuyết, cách xe một quãng vừa phải để có thể nhìn thoải mái. Chiếc xe trượt của Mátthiuxơn chở 1000 pao bột đã đứng đấy từ vài giờ rồi, và trong cái lạnh ghê gớm (lúc này là 60 độ âm các càng xe đã bị gắn chặt vào lớp băng tuyết đông cứng. Người ta đánh cuộc hai ăn một rằng Bấc không thể nào làm cho xe nhúc nhích được. một câu hỏi hắc búa được đặt ra về chữ "chuyển dịch". Ôbrien cho rằng Thoóctơn được quyền phá cho càng trượt bung ra khỏi băng tuyết, rồi để cho Bấc "chuyển dịch chiếc xe" từ vị trí đứng yên. Nhưng Mátthiuxơn thì cứ khăng khăng là chữ "chuyển dịch" bao hàm cả việc làm sao cho càng xe bung ra được khỏi lớp băng tuyết gắn chặt vào nó. Đa số những người chứng kiến việc thách đố lúc này đều ủng hộ ý kiến của Mátthiuxơn, và do đó liền đánh cuộc lập tức tăng lên 3 ăn 1, cho rằng Bấc sẽ thất bại.

Không người nào dám nhận đánh cuộc tin rằng Bấc có thể làm được kỳ công đó, Thoóctơn bị ép nhận cuộc một cách vội vàng, lòng anh trĩu nặng mối hoài nghi; và bây giờ đây lúc anh tận mắt nhìn vào chính chiếc xe trượt ấy, cái sự vật cụ thể rành rành, với một đàn chó kéo xe 10 con (số lượng theo thường lệ) đang nằm co tròn trên mặt tuyết phía trước xe, anh lại càng thấy là công việc này có vẻ không thể làm nổi. Còn Mátthiuxơn thì càng trở nên hớn hở.

- Ba ăn một đây! - gã tuyên bố - Này Thoóctơn tôi đặt cược thêm 1000 đôla thách ba ăn một. Ý anh thế nào?

Mối hoài nghi của Thoóctơn lộ rõ trên nét mặt, nhưng tinh thần tranh đấu của anh đang được khuấy động -cái tinh thần tranh đấu bất chấp mọi sự chênh lệch, không hề cam chịu bó tay trước điều không thể làm nổi, và không thèm để tai đến gì ngoài tiếng la hét xung trận, anh gọi Hendơ và Piti đến bên anh. Các túi tiền của họ đều lép kẹp, và cùng với

cái túi của anh, cả 3 chỉ góp lại được có 200 đôla. Giữa lúc họ lâm vào tình cảnh khó khăn, tất cả vốn liếng của họ chỉ còn có bấy nhiêu; ấy thế nhưng họ dốc tuột ra không một chút do dự, đặt cược với 600 đôla của Mátthiuxơn.

Người ta tháo đàn chó 10 con ra khỏi chiếc xe, và đưa Bấc trong bộ đai cương của nó vào thay thế. Không khí kích động xung quanh đã lây sang cả Bấc, và nó cảm thấy là nó sẽ phải làm như thế nào đó để thực hiện được một điều rất lớn lao của Giôn Thoóctơn. Hình dáng tuyệt vời của Bấc vừa xuất hiện thì những tiếng rì rầm thán phục nổi lên trong đám đông. Thể trạng của Bấc đang giữa lúc hoàn hảo, không có lấy một lạng thịt thừa nào, và toàn bộ 150 pao trọng lượng của nó là bấy nhiêu pao can trường và sức mạnh. Bộ lông dày của nó sáng bóng lên ánh mượt mà của tơ lụa. Dọc cổ và trên đôi vai, lớp lông bờm của nó tuy đang lúc nằm yên nhưng vẫn hơi nghểnh lên chênh chếch, và hình như cứ dựng đứng lên theo mỗi cử động của thân mình nó, như thể là sức lực thừa ứ của nó đã làm cho từng sợi lông riêng lẻ đều có sự sống và tính năng động. Tấm ức rộng và đôi chân trước vạm vỡ không to quá khổ mà thật là cân đối với phần còn lại của toàn thân, và trên cơ thể Bấc những bắp thịt nổi lên thành từng cuộn bó chặt hằn rõ dưới làn da. Người ta đưa tay sờ nắn thử các cơ bắp ấy rồi kháo nhau là nó rắn như sắt, và thế là nước bạc đặt cược tụt xuống hai ăn một.

-Ch-chà-chà, t-tuyệt quá, thưa ngài! T-tuyệt quá! - bên tai Thoóctơn lập cập tiếng nói lắp của một gã cóc vàng thuộc nhóm phú ông mới phất lên gần đây nhất (nhóm Xcucum Bensơ) - Ngngài để lại cho tôi con ch-chó, tôi x-xin nộp ngài 800, th-thưa ngài, ngay trước khi vào cuộc thử thách, thưa ngài! T-tám trăm ngay khi nó còn đứng đấy, th-thưa ngài.

Thoóctơn lắc đầu, anh bước đến bên cạnh Bấc:

-Ông đứng xa ra nhé! - Mátthiuxơn phản đối - Cuộc thi tự lực, không ai nhúng vào, thiếu gì nơi đứng.

Đám đông im bặt. Chỉ còn có tiếng những gã máu mê tao đánh cuộc hai ăn một nhưng chả ai hưởng ứng. Mọi người thừa nhận Bấc là một con vật tuyệt vời, nhưng 20 bao bột, mỗi bao 50 pao, lù lù ra đó thành một đống quá lớn trước mặt họ, khiến họ không dám thò tay cởi hầu bao.

Thoóctơn quỳ xuống bên Bấc. Anh giữ đầu Bấc giữa hai bàn tay anh và kề má anh vào má nó. Anh không lắc nó theo lối đùa nghịch như hướng lệ, hoặc nhỏ nhẻ rủa yêu nó, mà anh thì thầm vào tai nó:

-Đã thương ta thì cố lên, Bấc! Hãy vì ta, cố lên!

Bấc rên lên ư ử, với giọng háo hức nén lại trong cổ họng.

Đám đông tò mò ngắm nhìn theo dõi. Sự việc đang trở thành bí ẩn. Có vẻ như một sự phù phép. Khi Thoóctơn đứng lên, Bấc ngoạm lấy bàn tay đeo găng của anh, từ từ cắn vào rồi nhả dần, cóphần không muốn rời ra. Đó là sự đáp lại, không phải bằng lời, mà bằng tình cảm thương yêu, Thoóctơn lùi hẳn ra xa.

-Nào, Bấc! - anh nói.

Bấc kéo căng bộ dây cương, rồi lại thả chúng ra khoảng vàiinch. Đó là cách thức mà nó đã được huấn luyện.

-Ji-i! - tiếng Thoóctơn vang lên sắc nhọn, xói vào bầu không khí im lặng căng thẳng.

Bấc đâm bổ sang bên phải, kết thúc động tác bằng một cái chúi mạnh căng hẳn phần chung của dây cương, và cả sức nặng 150 pao của nó bổ nhào tới bị chặn sững lại thành một cú thúc mạnh đột ngột. Đống hàng đồ sộ rung động, và từ bên dưới đôi càng trượt phát ra tiếng rạn nứt tanh tách.

-Hô-ô! - Thoóctăn lại ra lệnh.

Bấc lặp lại động tác như cũ, nhưng lần này sang bên trái. Tiếng rạn nứt chuyển thành tiếng gẫy răng rắc chiếc xe trượt tuyết xoay tại chỗ và đôi càng xe nghiến kèn kẹt trượt đi mấy inch về một bên. Chiếc xe đã bung ra được khỏi băng

giá. Mọi người chăm chú theo dõi, hoàn toàn không hay biết là mình đang nín thở.

-Nào! Mơt-s!

Lệnh của Thoóctơn phát ra đanh như một phát súng lục. Bấc lao bổ về đằng trước, những sợi dây cương bị giật tới đột ngột rung động mạnh và căng thẳng. Sức mạnh toàn thân Bấc thu hết lại thành một khối rắn chắc trong một nỗ lực ghê gớm ấy. Các bắp thịt cuộn lên và nổi thành nút như những vật có sự sống đang chuyền nó rạp xuống thấp, đầu nó vươn về phía trước và cúi xuống, trong khi bốn chân cào bới như điên như cuồng, những vuốt sắc rạch trên lớp băng tuyết đông cứng thành những vạch song song.

Chiếc xe trượt tuyết lắc lư và rung chuyển, gần như di dịch được về phía trước. Bỗng một chân Bấc bị trượt và có tiếng ai đó rú lên lo lắng. Nhưng rồi chiếc xe lảo đảo dịch tới, nhích dần theo một loạt những cái giật nhanh liên tiếp, dường như không bao giờ dừng lại. Nửa inch... một inch... hai inch... Những cái giật giảm đi trông thấy khi xe đã lấy được đà. Bấc bắt kịp từng cái giật để dấn tới vượt qua, cho đến khi chiếc xe lướt đều tiến lên phía trước theo một đà trượt vững chắc không còn giật nữa.

Người đứng xem thở hắt một cái mạnh và bắt đầu lấy lại hơi thở bình thường, không nhận thấy là trong những phút vừa qua họ đã ngừng thở. Thoóctơn chạy theo sau xe, khích lệ Bấc bằng những tiếng ngắn, hân hoan. Khoảng cách đã được đo sẵn, và khi Bấc tiến đến gần đống củi đánh dấu cái đích của đoạn đường 100 mã, thì tiếng reo hò cổ vũ nổi lên mạnh dần, mạnh dần, rồi phá lên thành một tiếng hoan hô như sấm dậy khi Bấc vượt qua đống củi và dừng lại theo mệnh lệnh. Mọi người nhẩy cẫng lên vì khoái chí, ngay cả Mátthiuxơn cũng vậy Người ta tung mũ và găng tay lên trời. Người ta bắt tay nhau, bắt tay với bất kỳ ai không cần phân biệt và nháo nhác trao đổi với nhau những cân hoan hỉ rộn lên thành một mớ tiếng nói hỗn độn chả đâu vào đâu.

Trong khi đó thì Thoóctơn quỳ xuống bên cạnh Bấc. Đầu anh áp vào đầu nó, anh lắc mình nó đảo qua đảo lại. Những người chạy vội lên đến bên anh nghe thấy tiếng anh rủa Bấc, anh rủa rất lâu và rất nồng nàn, rủa với giọng dịu dàng và thương yêu.

-Ôi! Tuyệt quá! Tuyệt quá, thưa ngài! - lại tiếng nói lắp bắp của tay cóc vàng Xcucum Bensơ bên tai anh - Tôi xin nộp ngài 1000, ngài để nó cho tôi thưa ngài, 1000, thưa ngài, 1200, thưa ngài.

Thoóctơn đứng dậy. Đôi mắt anh ướt đầm. Những giọt nước ứa ra, không cần giấu giếm, chảy ròng ròng xuống má anh.

-Thưa ngài! - anh nói với gã phú ông - Không được đâu, thưa ngài! Xin ngài hãy bước đi cho rảnh. Tôi chỉ có thể đáp lại ngài như vậy thôi, thưa ngài!

Bấc ngoạm lấy bàn tay của Thoóctơn, Thoóctơn lắc mình nó đảo lui đảo tới. Những người đứng nhìn, như cùng chia sẻ niềm vui chung sôi nổi, đã lùi ra xa một quãng, tỏ vẻ tôn trọng, họ giữ ý không còn ai khiếm nhã cắt ngang một lần nữa những giây phút ân tình giữa anh với Bấc.

CHƯƠNG BẢY: TIẾNG GỌI

Với 1600 đôla mà Bấc kiếm được cho Giôn Thoóctơn chỉ trong vòng 5', Bấc đã giúp cho chủ mình trang trải xong một số nợ nần và mở được cuộc hành trình cùng với các bạn phường đi về phía Đông để tìm một cái mỏ vàng mất tăm tích chỉ còn lại trong truyền thuyết, mà sự tích cũng xa xăm như chính sự tích cái xứ sở này vậy. Trước kia, đã có nhiều người săn tìm cái mỏ vàng ấy; ít người tìm ra được nó; mà số người đi tìm rồi chả bao giờ trở về nữa cũng không phải là ít. Tình tiết về cái mỏ vàng mất tăm tích ấy đầy rẫy chuyện đau thương và ẩn kín sau một bức màn thần bí. Không kẻ nào biết được người đầu tiên phát hiện ra nó là ai. Những lời

truyền miệng từ xa xưa nhất cũng đã dừng lại trước khi phanh ra mối, lần ngược đến tung tích người đó. Mở đầu câu chuyện truyền thuyết, người ta kể lại về một túp lều cổ đổ nát, nó là vật đánh dấu nơi có cái mỏ vàng bí ẩn. Những kẻ thiệt mạng vì cuộc săn tìm này trong giờ phút hấp hối đã thề thốt là túp lều ấy có thực, là cái mỏ vàng ấy có thực và để làm bằng cho lời nói của họ, họ đã đưa ra cho xem những thỏi vàng thật là tuyệt vời, không có bất kỳ loại vàng nào ở các độ tuổi mà người ta đã thấy tại vùng đất phương Bắc này có thể sánh kịp.

Nhưng trong những người đang sống, chẳng có ai mang được thứ của quý ấy về nhà, mà người chết thì đã chết mất xác rồi. Do đó, Giôn Thoóctơn, Piti và Hendơ, cùng với Bấc và nửa tá chó khácnữa, đã xông pha vào vùng phía Đông theo một con đường mòn họ chưa từng biết đến, để hòng thực hiện cái điều mà những đoàn người và chó khác trước họ, cũng giỏi giang như họ, đã thất bại không làm nổi. Họ đi xe trượt tuyết băng qua 70 dặm đường ngược dòng I-u-con, rồi ngoặt sang trái đi vào sông Xtiu-át, vượt qua Mayê và Mắcquêxơn, và cứ tiếp tục ngược dòng cho đến khi bản thân con sông Xtiu-át chỉ còn là một dòng suốit nhỏ xíu, len lỏi qua sườn những ngọn núi dựng dứng đánh dấu cột xương sống của lục địa Bắc Mỹ.

Giôn Thoóctơn không yêu cầu gì mấy ở con người hoặc ở thiên nhiên. Anh không sợ hoang dã. Với một vốc muối và một cây súng, anh có thể lao vào cõi hoang vu và có thể làm ăn được ở bất cứ nơi nào và lâu đến bao nhiêu cũng được, tuỳ theo sở thích. Không có gì phải vội, anh cứ theo phong cách của người thổ dân da đỏ, hàng ngày vừa đi đường vừa săn bắn để kiếm cái ăn; và nếu không tìm ra cái ăn, thì cũng giống như người da đỏ, anh cứ tiếp tục đi tới, biết chắc chắn rằng chẳng chóng thì chầy thế nào anh cũng tìm ra. Vậy là trong cuộc hành trình lớn lao này vào vùngphía Đông, thực đơn là thịt cá chén ngay tại trận khi vừa săn bắn được, vật chở trên xe chủ yếu là đạn và dụng cụ, còn chương trình kế hoạch thì vạch ra thực hiện trong tương lai không hạn định.

Đối với Bấc cuộc sống như thế này thật là khoái vô cùng tận, được săn thú nhé, được bắt cá nhé, rồi lại còn được ngao du vô định qua bao miền đất lạ. Có những thời gian hằng mấy tuần liền đoàn ngươi và chó cứ đi miết, ngày này qua ngày khác. Lại có lúc hàng mấy tuần liền họ cắm trại tại chỗ ở một nơi nào đó, đàn chó xả hơi đi chơi rong, còn người thì đốt lửa cho bùn và sỏi tan băng ra rồi moi thành lỗ, và cạnh hơi nóng của ngọn lửa, họ cặm cụi đãi không biết cơ man nào đất cát để tìm vàng. Có những lúc họ bị đói, nhưng có những lúc họ lại ăn uống thịnh soạn bừa mứa, mọi sự tuỳ thuộc vào số lượng thú săn nhiều hay ít và công việc săn bắt gặp may hay không. Mùa hè tới, người và chó đeo đồ lề lên lưng, dùng bè vượt qua những hồ nước xanh biếc giữa đồi núi, và khi xuôi khi ngược dọc các dòng sông chưa hề quen biết, trên những chiếc thuyền thoi do họ đốn gỗ trong rừng tự đẽo khoét lấy.

Ngày tháng trôi qua, đoàn người và chó cứ miệt mài dấn bước, vòng vèo khi tới khi lui xuyên qua cõi đất mênh mông chưa hề được đồ hoạ, chưa ai từng đặt chân tới hay biết đâu đã có người đến, nếu như câu chuyện về Túp Lều Mất Tích là có thực. Họ đi qua những đường phân thuỷ, giữa những trận bão tuyết mùa hè dữ dội, họ run cầm cập dưới ánh mặt trời nửa đêm trên những ngọn núi trọc nằm xen giữa bìa rừng và vùng tuyết vĩnh cửu, họ tụt xuống những thung lũng giữa tiết hè tràn ngập ruồi muỗi, và dưới bóng những núi băng, họ dừng lại hái những quả dâu chín mọng và những bông hoa tươi đẹp chẳng thua kém bất kỳ loại hoa quả nào mà miền đất phương Nam có thể tự hào. Mùa thu năm ấy họ lọt vào một vùng hồ kỳ ảo, buồn tẻ và tĩnh mịch, nơi đây xưa kia đã từng có chim trời trú ngụ, nhưng nay thì không còn sự sống, đến cả dấu vết của sự sống cũng không còn - chỉ có luồng gió ớn lạnh thổi qua, băng đang dần đóng lại ở những nơi bị che khuất, và tiếng sóng rì rào buồn man mát vỗ nhẹ vào những bãi bờ hiu quạnh.

Rồi họ lang thang suốt một mùa đông nữa, mò theo hướng những người đã đi qua trước đây mà dấu vết đã bị

xoá sạch. một lần họ chợt bắt gặp một lô đi mở xuyên qua rừng, một lối mòn rất cũ, và tưởng chừng như Túp Lều Mất Tích đã ở đâu đây rất gần. Nhưng lối mòn ấy bắt đầu từ chỗ không đâu ra đâu và tận cùng ở một chỗ cũng không đâu ra đâu cả. Kết cục, nó vẫn là một điều bí ẩn, cũng như ai đã mở ra lối đi ấy và mở ra để làm gì, đều vẫn là điều bí ẩn. một lần khác, họ lại tình cờ phát hiện thấy một chiếc lán của người đi săn, từ một thời xa xưa, nay đã đổ nát, và giữa những mảnh chăn đã mục, Giôn Thoóctơn tìm thấy một khẩu súng kíp nòng dài. Anh nhận ra đó là một thứ súng của Công ty Vịnh Hâtxơn trong thời kỳ han sơ ở Vùng Tây Bắc, vào cái thời mà một cây súng như thế này xứng đáng với vị trí cao quý được đóng hộp bọc da hải ly đàng hoàng. Nhưng tất cả chỉ có thế - không có một dấu vết nào mách bảo về con người trong một ngày xa xưa nào đó đã đựng lên chiếc lán này và còn để lại khẩu súng trong đống chăn.

1 mùa xuân nữa lại đến, và sau khi đã lang thang mãi hết nơi này đến nơi nọ, cuối cùng họ đã tìm thấy, không phải là Túp Lều Mất Tích, mà là một bãi sỏi cát nông có vàng giữa một thung lũng rộng, trên bãi này vàng hiện ra như một lớp bơ nằm dưới đáy của chiếc giần đãi. Họ không đi tìm đâu xa nữa. Mỗi ngày làm việc đem lại cho họ hàng ngàn đôla vàng cốm và vàng cục đã đãi sạch, và ngày nào họ cũng làm. Vàng được đóng gói vào những chiếc túi bằng da nai, mỗi túi chứa 50 pao. Họ xếp những túi ấy thành chồng như xếp củi bên ngoài chiếc lán làm bằng cành cây bách. Nhưn những người khoẻ phi thường, họ làm việc quần quật không mệt mỏi, ngày nối ngày vùn vụt trôi qua như những giấc mơ trong khi đống vàng của họ cứ chất cao thêm mãi.

Lũ chó chả có gì để làm ngoài việc thỉnh thoảng kéo về lán những con thú do Thoóctơn săn được, và Bấc có những buổi nằm dài trầm ngâm hàng giờ bên đống lửa. Bây giờ đây, khi công việc chả có bao nhiêu, thì cảnh mộng về con người lông lá chân ngắn lại hiện về với Bấc thường xuyên hơn; và thường thường, giữa lúc nằm yên chớp mắt nhìn

ánh lửa, Bấc lại mơ thấy mình lang thang cùng con người ấy trong cái thế giới bên kia mà Bấc hồi tưởng lại.

Đặc điểm nổi bật của cái thế giới kia hình như là nỗi sợ hãi. Khi Bấc để ý nhìn con người lông lá ấy ngủ bên đống lửa, đầu đặt giữa hai gối và cái bàn tay đan lại trên đầu Bấc thấy gã ngủ không yên, nhiều lần giật mình tỉnh dậy, và những lúc ấy gã thường sợ hãi nhìn chằm chằm vào bóng tối và ném thêm củi vào ngọn lửa. Nếu gã cùng Bấc đi dọc bờ biển nơi gã thường nhặt sỏi hến, nhặt đâu ăn đấy, thì gã vừa đi vừa đảo mắt nhìn khắp mọi chốn dè chừng những mối đe doạ ẩn nấp đâu đó, và đôi chân sẵn sàng vắt lên cổ chạy tháo thân ngay kh ivừa thấy mối đe doạ ấy ló ra. Những khi xuyên qua rừng rậm, gã cùng Bấc bước rón rén không một tiếng động, Bấc bám gót gã: cả hai đều cảnh giá, tỉnh táo, đề phòng, đôi tai vểnh lên, giần giật, lỗ mũi phập phồng, bởi con người này nghe và đánh hơi cũng thính chả kém gì Bấc, Con người lông lá này có thể nhún mình nhảy tót lên cây, và chuyền cành đi tới phía trước cũng nhanh như đi trên mặt đất, hai cánh tay đánh đu tung người từ cành này sang cành khác có khi cách nhau đến mươi bộ, thoăn thoắt buông chỗ này bắt chỗ nọ, không bao giờ rơi ngã, không bao giờ bắt hụt. Trên thực tế, hình như gã ở trên cây cũng thoải mái chả kém gì ở trên mặt đất; và Bấc mường tượng ra trong ký ức những đêm Bấc thức trắng nằm chờ dưới gốc cây, bên trên là con người lông lá đang bám chặt vào cành cây nằm ngủ.

Và có một thứ luôn gắn chặt với cảnh mộng về con người lông lá ấy là tiếng gọi, cái tiếng gọi cứ vang lên trong rừng thẳm. Mỗi lần nghe tiếng gọi ấy là lòng Bấc tràn ngập một nỗi xao xuyến bồi hồi và những ham muốn kỳ lạ. Nó mang đến cho Bấc một niềm vui mơ hồ mà thú vị, và Bấc nhận thấy trong lòng mình sôi lên cuồng nhiệt bao nỗi khát khao mong muốn những điều mà Báac không rõ là điều gì. Thỉnh thoảng Bấc vùng dậy chạy vào rừng đuổi theo tiếng gọi, sục tìm nó như thể nó là một vật có thể sờ mó được, vừa chạy vừa sủa nhẹ từng tiếng nhỏ hoặc sủa với vẻ thách thức, tuỳ theo tâm trạng thay đổi từng lúc. Có lúc Bấc thọc

mũi vào các tảng rêu mát lạnh bám trên thân cây hay vào lớp đất đen dưới bãi cỏ ống, và khịt khịt với vẻ vui sướng khi ngửi thấy mùi đất mỡ màng; hoặc có lúc nó nằm thu mình hàng giờ sau những thân cây đổ đầy nấm mọc, như để ẩn nấp, rình mồi, giương mắt giỏng tai theo dõi mọi sự chuyển động và mọi tiếng thóc thách xung quanh nó. Có thể bằng cách nằm rình như vậy, nó hy vọng sẽ bất chợt bắt gặp được cái tiếng gọi mà nó không hiểu nổi đó. Nhưng không, nó không biết tại sao nó lại làm mọi điều như vậy. Có một cái gì đó buộc nó phải làm thế, và nó tuyệt nhiên không lý giải được.

Nó chịu tác động của những lực thôi thúc không thể cưỡng lại nổi. Có những khi đang nằm dài vô tích sự trong khu đóng trại ngủ gà ngủ gật dưới ánh nắng ấm áp ban ngày, nó đột nhiên cất đầu, vểnh tai chăm chú lắng nghe, rồi bật dậy và lao đi, và cứ thế lao tới, lao tới mãi, hàng mấy tiếng liền, theo những lối hở giữa cây rừng và qua những bãi trống đầy những cụm cỏ lác. Nó thích chạy xuôi những dòng suối khô cạn, và thích rón rén theo dõi cuộc sống của chim chóc trong rừng. Có khi cả ngày liền nó nằm trong bụi rậm, từ nơi ẩn nấp này nó có thể quan sát những chú gà gô gõ nhịp liên hồi và khệnh khạng đi đi lại lại. Nhưng nó đặc biệt thích chạy trong bóng tối lờ mờ vào lúc nửa đêm mùa hạ, giỏng tai nghe tiếng rì rầm lắng dịu và buồn ngủ của núi rừng, dọc những tín hiệu và những âm thanh như con người đọc cuốn sách, và sục tìm cái vật huyền bí nào đó đã cất lên tiếng gọi - gọi nó đến, gọi vào mọi lúc, cả lúc đang thức, cả lúc đang ngủ.

Rồi một đêm nọ, nó đang ngủ bỗng giật nảy mình bật dậy, đôi mắt rực lên háo hức, cánh mũi rung động phập phồng đánh hơi, bờm lông dựng lên từng hồi như sóng cuộn. Từ trong rừng sâu vẳng tới tiếng gọi (hay có thể nói là một âm tiết của nó, bởi tiếng gọi có nhiều âm tiết khác nhau), minh bạch và rõ ràng hơn bao giờ hết - một tiếng hú kéo dài, nghe giống nưhng lại cũng không giống bất kỳ tiếng kêu nào của loài chó mà nó đã từng nghe thấy thuở trước. Bấc

vọt ra khỏi khu trại đang yên giấc lặng lẽ lao vun vút đi qua các khu rừng. Tiếng hú càng gần lại, Bấc giảm dần tốc độ, thận trọng trong từng cử động, nó nhìn ra, thì kìa, trước mắt nó một vật ngồi chồm hổm, một con sói xám thân dài, gầy guộc, đang rướm thẳng mình, ghếch mõm lên trời.

Bấc tới đây không hề gây ra một tiếng động, ấy thế mà con vật kia ngừng bặt tiếng hú và đánh hơi cố tìm cách phát hiện ra nó. Bấc rón rén bước ra bãi trống, hơi rún mình xuống, toàn thân thu hết lại thành một khối chắc nịch, đuôi duỗi thẳng cứng đờ, chân khuỵu xuống trong tư thế thận trọng khác thường. Mọi cử động của Bấc biểu hiện một thái độ vừa đe doạ, vừa tỏ ý muốn làm thân. Chính đó là cái kiểu hoà hoãn tạm thời nhưng chứa đựng sự đe doạ, nó là dấu hiệu đặc trưng của những cuộc chạm trán giữa những con dã thú trên đường đi săn mồi. Nhưng con chó sói vội vàng bỏ chạy khi vừa trông thấy Bấc, Bấc phóng theo, nhảy những bước dài điên cuồng quyết ra sức đuổi kịp hắn. Bấc dồn hắn vào một cái lối cụt, giữa lòng một nhánh suối con, nơi có những gốc cây ken nhau dày chi chít chặn nghẽn đường. Con sói quay ngoắt lại, trụ trên hai chân sau để xoay mình theo kiểu của Jô và mọi con chó étkimô khác khi bị cùng đường, gầm thét và lông dựng đứng, hai hàm răng vập nhanh vào nhau liên tiếp.

Bấc không tiến công, chỉ lượn vòng bao quanh hắn đón chặn hắn lại với thái độ tỏ ý muốn làm thân. Con sói nghi hoặc và sợ hãi: bởi Bấc to gấp 3 hắn, đầu hắn chỉ vừa chấm vai Bấc. Nhè lúc Bấc sơ hở, hắn vọt ra ngoài phóng đi. Thế là cuộc săn đuổi lại tiếp tục. Hết lần này đến lần khác, hắn lại bị Bấc đuổi dồn vào nơi cùng đường, rồi sự việc lại cứ diễn đi diễn lại như cũ, mặc dù hắn ở trong tình trạng yếu thế, mà nếu hắn không yếu thế thì Bấc cũng không dễ gì đuổi kịp hắn. Hắn cứ chạy cho đến khi thấy đầu của Bấc nhô lên đến ngang sườn hắn là hắn quay ngoắt lại giữ không cho Bấc chạm vào hắn, để rồi lại vọt ra bỏ chạy ngay khi chớp được cơ hội đầu tiên.

Nhưng cuối cùng, cuộc đuổi bám dai dẳng của Bấc đã được đền đáp. Con chó sói thấy dối phương không có ý gì muốn hại hắn, rốt cuộc đã hít mũi với Bấc. Thế là chúng đánh bạn với nhau, và đùa giỡn bên nhau với cái vẻ hay hốt hoảng và có phần rụt rè mà thú dữ thường biểu hiện ra bên ngoài, làm người ta có thể nhầm không rõ bản chất hung dữ của chúng. Sau khi nó đùa với nhau một lát, con chó sói bỏ đi, ung dung chạy những bước dài nhún nhẩy nhịp nhàng với một cung cách tỏ ra hắn đang nhằm đi tới một nơi nào đó. Hắn lại tỏ ý với Bấc là hắn muốn Bấc cùng đến nơi đó với hắn, và chúng chạy bên nhau trong bóng tối mờ mờ, ngược suốt theo lòng suối, đi vào hẻm núi nơi con suối chảy ra, và vượt qua đường phân thuỷ hoang vắng nơi con suối bắt nguồn.

Qua sườn dốc bên kia đường phân thuỷ, chúng ta xuống một vùng bằng phẳng, có những dải rừng lớn và nhiều khe suối, và cứ thế mải miết chạy qua các dải rừng ấy hết giờ này sang giờ khác. Mặt trời lên cao và khí trời ấm dần. Bấc vui sướng như ngây như dại. Nó biết thế là cuối cùng nó đã đáp lại tiếng gọi, nó đang chạy bên cạnh kẻ anh em ruột thịt chốn núi rừng, và phía chắc chắn là nơi xuất xứ của tiếng gọi. Nhưng ký ức tự thuở cổ xưa đang kéo về với nó nhanh chóng và lòng nó đang náo nức với những ký ức ấy, cũng giống những điều thực tại mà chính các ký ức xa xưa ấy là cái bóng lồng theo. Nó đã sống những giây phút như thế này thuở trước, đâu đó trong cái thế giới kia mà nó đang lờ mờ hồi tưởng lại, và giờ đây nó lại được sống những giây phút như vậy, tự do chạy thênh thênh giữa cõi thiên nhiên khoáng đãng, dưới chân là mặt đất còn tinh khôi nguyên vẹn, và trên đầu là bầu trời mở rộng bao la.

Chúng dừng lại bên một dòng suối róc rách chảy để uống nước. Và khi dừng lại, Bấc sực nhớ tới Giôn Thoóctơn. Nó ngồi xuống tại chỗ, con sói tiếp tục đi tới trước, lại quay lại với Bấc, hít mũi với Bấc và làm những động tác như để khuyến khích Bấc. Nhưng Bấc quay đằng sau và từ từ lui trở về theo lối cũ. Trong gần một tiếng đồng hồ, con chó hoang

anh em chạy lui theo bên cạnh Bấc, vừa chạy vừa khe khẽ kêu ư ử, rồi hắn ngồi xuống hếch mõm lên trời, tru lên một tiếng dài. Tiếng tru sao mà thê thảm, Bấc cứ tiếp tục mải miết chạy trở về không quay lại, nó nghe tiếng hú kia mỗi lúc một nhỏ dần, nhỏ dần rồi mất hút ở phía sau xa.

Giôn Thoóctơn đang ăn bữa tối thì Bấc lao vào khu trại và nhảy bổ vào anh trong một cơn lốc thương yêu như điên như dại, đẩy anh lật nhào, trèo lên người anh liếm mặt anh, ngoạm lấy bàn tay anh - chơi cái trò ông tướng ngốc, như Giôn Thoóctơn thường mệnh danh cho lối biểu thị ấy - còn Thoóctơn thì ôm lấy nó lắc, đảo tới đảo lui và rủa yêu nó.

Trong suốt hai ngày đêm, Bấc không rời khu trại đến nửa bước, không hề để Giôn Thoóctơn rời khỏi tầm mắt của nó. Nó quấn quít quanh anh trong khi anh làm việc, chăm chú quan sát anh khi anh ăn, đưa mắt trông theo anh chui vào chăn đi ngủ, và chờ đón nhìn anh buổi sáng thức dậy từ trong chăn chui ra.

Nhưng sau hai ngày ấy, tiếng gọi trong rừng sâu lại bắt đầu vang lên thúc giục khẩn thiết hơn bao giờ hết, Bấc lại bồn chồn trở lại, đầu óc lại tơ tưởng đến hình ảnh con chó hoang anh em, đến vùng đất tươi đẹp đầy sức quyến rũ bên kia đường phân thuỷ, và đến cái buổi chạy sóng đôi bên nhau qua những dải rừng rộng lớn. Thế là lần nữa, nó lại lao vào rừng lang thang hết nơi này đến nơi khác, nhưng kẻ anh em chốn hoang dã không trở lại với nó nữa, và mặc dù có chú ý lắng tai nghe suốt nhiều đêm dài thao thức, tiếng hú não nùng kia không còn bao giờ cất lên trở lại.

Nó bắt đầu ngủ đêm ngoài rừng và có khi đến mấy ngày liền nó bỏ đi khỏi khu trại. một lần nó vượt qua đường phân thuỷ ở đầu nguồn nước và chạy xuống vùng đất có nhiều cây to, và nhiều khe suối, tại đó nó lang thang trong suốt một tuần để tìm kiếm dấu vết của kẻ anh em nơi hoang dã, nhưng vô vọng. Nó vừa đi vừa săn mồi để ăn, và trên đường nay đây mai đó nó khoan thai chạy những bước dài nhún nhẩy nhịp nhàng hình như không bao giờ biết mệt. Nó săn bắt cá hồi trong một dòng suối rộng đang trút ra đâu

đây nơi biển cả, và cạnh dòng suối này nó giết chết một con gấu đen to lớn. Con gấu này cũng đang bắt cá như nó thì bị muỗi xúm lại đốt mù cả mắt, và giữa lúc này thì Bấc bị tấn công. Gấu ta đã gầm thét dữ dội phóng qua rừng rậm bỏ chạy, nom thật khủng khiếp nhưng hoàn toàn bất lực. Mặc dù vậy, cuộc chiến đấu cũng khá gay go, và trận đánh quyết liệt này đã khơi dậy hết những tàn dư tiềm tàng cuối cùng của tính hung dữ truyền lại bên trong Bấc. Và hai ngày sau, khi Bấc trở lên bên con vật nó đã giết chết, nhìn thấy khoảng chục con chồn gulô đang tranh giành nhau ăn xác con mồi, nó đã xông vào đánh lũ chồn chạy tan tác bỏ lại hai con gục xuống đấy không còn bao giờ biết tranh giành gì nữa.

Tính thèm khát máu tươi đã trỗi dậy bên trong Bấc mạnh hơn bao giờ hết. Nó đã thành một kẻ chuyên giết chóc, một vật săn mồi, sống bằng thịt những vật sống đang đi lẻ loi và cô thế, nhờ ở chính sức mạnh và sự dũng cảm của bản thân mình, tồn tại oanh liệt bằng chiến thắng trong một môi trường cứu địch, mà ở đó chỉ có kẻ mạnh mới tồn tại. Do tất cả những điều ấy, trong lòng nó phát sinh một niềm kiêu hãnh lớn lao về bản thân mình, niềm kiêu hãnh này truyền lan như một sự nhiễm lây sang phần vật chất của cơ thể nó. Niềm kiêu hãnh ấy tự phô bày trong mọi động tác của nó, thể hiện rõ ràng trong lối vận động của từng cơ bắp, diễn đạt minh bạch như lời nói trong cung cách đi đứng của nó, và làm cho bộ lông dày lộng lẫy của nó như có phần thêm lộng lẫy. Nếu không có mấy đốm nâu lạc lõng ở mõm nó và phía trên đôi mắt, và cái vệt lông trắng chạy dọc ở chính giữa ức nó, thì người ta rất có thể nhầm tưởng nó là một con chó sói khổng lồ, lớn hơn cả con nhất của dòng họ nhà sói. Nó kế thừa được cái vóc và trọng lượng của bố nó thuộc nòi Xanh Bécna nhưng chính là mẹ nó, thuộc nòi chó chăn cừu, đã di truyền lại cái hình dáng cho tầm vóc ấy và trọng lượng ấy. Mõm nó là cái mõm dài của nòi sói, chỉ khác là nó lớn hơn mõm của bất kỳ con chó sói nào; và cái đầu của nó đích thị là hình dạng một cái đầu chó sói phóng đại.

Cái khôn ranh của nó là cái khôn ranh của loài sói, một thứ khôn ranh man rợ; cái thông minh của nó là cái thông minh của nòi chó chăn cừu kết hợp với cái thông minh của nòi Xanh Bécna; và tất cả những cái đó cộng với kinh nghiệm đã thu lượm được trong trường đời hung bạo nhất, đã biến nó thành một sinh vật cũng ghê gớm như bất kỳ thứ sinh vật nào lang thang giữa nơi hoang dã. Là một nòi ăn thịt, ngày ngày sống bằng thịt ăn sống nuốt tươi ngay khi săn bắt được, Bấc đang trong thời kỳ phát triển rực rỡ nhất, ở ngọn triều cao của cuộc đời mình, tràn trề sức mạnh và khí thế. Mỗi khi Giôn Thoóctơn lướt bàn tay vuốt ve dọc sống lưng nó, thì từng sợi lông đã tích âầy từ điện bị chạm vào liền phóng điện phát ra những tiếng tanh tách nhỏ theo bàn tay vuốt tới. Mỗi một bộ phận, từ bộ não đến cơ thể, từ mô thần kinh đến thớ thịt, đều được làm cho thích ứng với độ nhạy bén cao nhất; và giữa tất cả các bộ phận ấy, có một sự cân bằng và điều chỉnh cho ăn ý đến mức hoàn hảo. Khi bắt gặp một cảnh tượng, tiếng động hoặc sự việc gì đòi hỏi phải phản ứng, nó lập tức phản ứng nhanh như chớp. Để chống lại một cuộc tấn công hoặc để tấn công, một con chó étkimô bật nhảy nhanh là thế, vậy mà Bấc còn bật nhảy nhanh gấp đôi. Thời gian để nó nhìn thấy một chuyển động hoặc để nghe thấy một tiếng gì đó, rồi phản ứng, tất cả chỉ trong chớp mắt, còn ngắn hơn cả thời gian cần thiết cho bất kỳ con chó nào khác để cho kịp nhìn thấy hoặc nghe thấy. Nó vừa nhận thức, vừa quyết định, vừa phản ứng cùng một lúc. Thực ra thì 3 hoạt động nhận thức, quyết định và phản ứng là kế tiếp nhau; thế nhưng khoảng cách thời gian giữa các việc ấy đều vô cùng ngắn ngủi nên có vẻ như ba việc diễn ra đồng thời. Các bắp thịt của nó thừa ứ sinh lực, sẵn sàng bật nảy lao vào hành động, nhạy như những lò xo thép. Sự sống trào dâng trong mình nó như một ngọn triều tưng bừng, hân hoan, sôi sục, dâng lên mãi đến mức tưởng chừng như có thể làm nó vỡ tung ra từng mảnh trong trạng thái ngây ngất thoát bung ra khỏi bản thân mình, để dòng sinh lực kia tuôn trào tràn trề hào phóng ra khắp mọi nẻo của cõi đời.

-Chưa bao giờ có một con chó như nó! - một hôm Giôn Thoóctơn đã phải thốt lên như vậy, trong khi anh cùng các bạn phường dõi theo Bấc đang bước ra khỏi khu trại.

-Khi ông Tạo đúc ra nó thì cái khuôn bị vỡ - Piti tiếp lời.

-Ôi lạy Chúa! Tôi cũng nghĩ như các anh vậy đó - Hendơ xác nhận.

Họ nhìn thấy nó bước ra khỏi khu trại, nhưng họ không nhìn thấy sự biến đổi đột ngột và ghê gớm đã diễn ra ngay khi nó vừa khuất trong màn bí mật của núi rừng. Đến nơi đó là nó không bước ra nữa. Ngay tức khắc nó biến thành một vật của hoang dã, len lén luồn tới nhẹ nhàng, bước chân êm như mèo, trở thành một cái bóng đen thấp thoáng lướt qua, khi ẩn khi hiện giữa nhứng bóng đen khác. Nó biết cách lợi dụng mọi vật che khuất, trườn sát bụng xuống đất như con rắn, và cũng như con rắn, nó biết cách xuất kỳ bất ý bật nhảy vọt lên tấn công. Nó có thể lôi cổ một chú gà gô từ trong tổ ra, giết chết một con thỏ đang ngủ, và chộp gọn giữa lưng chừng không khí những chàng sóc chuột bé nhỏ đang vọt lên nhưng chỉ vì chậm chân có một tích tắc nên chưa kịp bám được vào thân cây leo lên chạy thoát. Cả cá lội trong vũng trống không pải là quá nhanh đối với nó; mà hải ly luôn be bờ đắp đập cũng không phải là quá cảnh giác đề phòng đến nỗi nó không tóm được. Nó giết các thú vật khác là để ăn thịt, chứ không phải để đùa giỡn; nhưng ăn những vật gì tự nó giết được thì nó vẫn thích hơn. Do vậy, có một thứ tinh nghịch ngấm ngầm trong hành động của nó, và nó rất khoái cái trò lên tới sát nách những chú sóc, rồi đến khi chắc chắn là nó chộp được chúng ngon ơ, chúng không tài nào thoát được thì nó lại tha cho chúng, làm cho các chú sóc hoảng sợ hết hồn hết vía leo tót lên ngọn cây, chí chóc mãi.

Mùa thu đã tới, nai sừng Bắc Mỹ xuất hiện nhiều hơn, chuyển dần xuống phía dưới để đón mùa đông ở những thung lũng thấp, nơi khí hậu đỡ khắc nghiệt hơn. Bấc đã hạ được một con nai choai lạc đàn. Nhưng nó lại hết sức thèm muốn những con mồi to hơn và ghê gớm hơn, và một hôm

nó đã bắt gặp được một con đúng như nó mong ước tại đường phân thuỷ ở đầu ngọn suối. một đàn 20 con nai sừng đã từ vùng đất có nhiều cây to và khe suối kéo sang, và chúa tể đầu đàn là một gã nai đực to lớn. Gã này đang trong cơn thịnh nộ dữ tợn, và với thân hình sừng sững đứng cao hơn sáu bộ, gã quả là một đối thủ ghê gớm mà Bấc có thể mơ ước. Gã nai được hất tới đảo lui bộ sừng to lớn xoè thành hình chân vịt, chĩa ra 14 mũi và dang rộng đến 7 bộ từ mút bên này sang mút bên kia. Khi nhìn thấy Bấc, đôi mắt ti hí của gã rực lên một ánh lửa ác độc và quyết liệt; và gã rống lên giận dữ.

Ở một bên thân của gã, ngay phía trước sườn, thòi ra đoạn đuôi của một mũi tên cắm lông chim, thì ra chính vì cái này mà gã sinh ra điên giận đến như vậy.

Được sự dắt dẫn của cái bản năng truyền lại từ những ngày săn bắt trong thế giới nguyên thuỷ xa xưa, Bấc tìm cáhc tách connai đực kia ra khỏi đàn. Đó không phải là việc dễ. Bấc vừa sủa vừa nhảy nhót quanh quẩn trước mặt gã nai đực, vừa vặn ngoài tầm của bộ sựng to lớn và bộ móng loe kinh khủng chỉ cần bổ cho nó một đòn thôi là đủ làm nó đi đứt. Không thể nào dứt ra khỏi cái vật tai tác nguy hiểm có răng nanh kia để mà tiếp tục đi, gã nai đực nổi những cơn điên giận đến cực điểm. Những lúc nổi điên lên, gã lao vào tấn công Bấc, nhưng Bấc láu cá rút lui, dù gã leo theo bằng cách giả vờ làm ra vẻ như không thể nào chạy thoát nổi. Nhưng mỗi khi gã nai vì vậy mà tách ra xa khỏi đàn, thì lại có hai, ba con nai đực khác trẻ hơn quay lui xông vào tấn công Bấc, giúp cho gã nai đực bị thương có thể trở lại theo đàn.

Có một thứ tính kiên nhẫn của hoang dã - rất bền bỉ không biết mệt mỏi, gan lì như chính bản thân sự sống vậy - thứ tính kiên nhẫn đã giữ cho con vật chờ mồi im phăng phắc từ giờ này sang giờ khác như trong thời gian vô tận: con nhện giữa cái mạng tơ, con rắn trong tư thế cuộn vòng, con báo tại nơi mai phục; cái thứ kiên nhẫn này là thuộc tính của sự sống khi sự sống săn bắt một sự sống khác làm

thức ăn cho mình; và thứ kiên nhẫn này cũng là thuộc tính của Bấc khi Bấc bám riết bên sườn đàn nai, cản trở làm chậm cuộc hành quân của chúng, chọc tức những con nai đực trẻ, quấy rày những con nai cái với lũ nai choai lẽo đẽo theo sau, và làm cho gã nai đực bị thương kia phát điên lên trong cơn thịnh nộ bất lực. Trong suốt nửa ngày trời, sự việc cứ thế tiếp diễn, Bấc tăng cường độ của mình lên gấp bội, tấn công từ mọi phía, vây bọc lấy đàn nai trong một cơn lốc đe doạ, tìm cách tách nạn nhân của nó ra khỏi đàn mỗi khi gã vừa kịp trở lại nhập bọn với lũ nai đàn, làm hao kiệt dần sự kiên nhẫn của những sinh vật bị săn vốn không bền bỉ được bằng sự kiên nhẫn của những sinh vật đi săn.

Ngày tàn dần và ông mặt trời tụt xuống nơi yên nghỉ của mình phía chân trời Tây Bắc (mấy hôm nay bóng tối đã lại quay về nơi đây, và đêm mùa thu kéo dài 6 tiếng). Những chàng nai đực trẻ mỗi lúc một miễn cưỡng hơn trong việc quay lui hỗ trợ cho gã nai đầu đàn bị vây hãm. Mùa đông đang lan xuống dần, thúc chúng mau chân đi tới những rẻo đất thấp hơn, vả lại chúng thấy hình như chúng không bao giờ có thể tống khứ đi được cái sinh vật không hề biết mệt mỏi kia đang kìm chân chúng lại. Hơn nữa không phải là tính mệnh của cả đàn hay tính mệnh của lũ nai đực trẻ bị đe doạ, mà chỉ có một thành viên của đàn bị đòi nộp mạng, điều đó không đáng quan tâm bằng chính cái mạng của chúng, và thế là cuối cùng chúng bằng lòng nộp món tiền mãi lộ ấy.

Khi bóng hoàng hôn trùm xuống, gã nai đực già đứng lặng, đầu cúi thấp, đưa mắt dõi theo những bạn cùng đàn - những nàng nai cái mà gã đã thân thuộc, những bé nai con mà gã đã sinh ra, những chàng nai trẻ mà gã đã thống lĩnh - trong khi chúng lóng ngóng bước gấp trong ánh chiều đang mờ dần. Gã không thể chạy theo bởi vì trước mũi gã cái mối đe doạ khủng khiếp có răng nanh không thương xót kia vẫn cứ nhảy nhót, không chịu buông tha gã. Gã nặng đến hơn 600 ký, gã đã sống một cuộc đời dài và dũng mãnh, đầy chiến đấu và vật lộn, thế mà cuối cùng gã lại đối mặt với cái

chết nơi hàm răng của một sinh vật mà cái đầu vượt chưa qúa khuỷu đầu gối to lớn của gã.

Từ lúc đó, suốt đêm suốt ngày, Bấc không bao giờ rời khỏi con mồi của mình, không bao giờ cho nó một giây phút nào nghỉ ngơi, không bao giờ để cho nó gặm được tí lá cây nào hoặc tí chồi non nào của những cây bulô và liễu mới mọc. Bấc cũng không để cho gã nai bị thương có một cơ hội nào để làm dịu cơn khát cháy họng. Trong tình cảnh tuyệt vọng, gã nai thường đột nhiên vùng chạy những thoi dài. Những lúc ấy Bấc không tìm cách chặn gã lại, mà cứ ung dung chạy những bước dài nhún nhảy nhịp nhàng bám sát gót gã, hài lòng với kiểu chơi cái trò ấy, rồi khi gã nai đứng lặng thì nó nằm xuống nghỉ, khi gã cố gắng tìm cách để ăn hoặ uống thì nó tấn công gã ác liệt.

Cái đầu to tướng mỗi lúc một gục xuống thấp hơn dưới bộ ngực đồ sộ, và bước chạy lóng ngóng mỗi lúc một yếu dần đi. Gã đã phải đứng lặng hồi lâu, mũi chúc xuống đất, đôi tai chán nản cụp xuống ủ rũ; và Bấc nhờ đó có thêm thời gian để bản thân mình kiếm nước uống và nghỉ xả hơi. Giữa những lúc này, trong khi nằm thở hổn hển, chiếc lưỡi đỏ tươi thè dài và đôi mắt đan chặt vào con nai đực to lớn, Bấc bỗng cảm thấy hình như có một sự thay đổi nào đó đang diễn ra trên bộ mặt của mọi vật. Nó cảm thụ được một sự xáo động mới lạ truyền lan qua miền này. Trong thời gian lũ nai sừng kéo đến nơi đây, có những loài khác của sự sống cũng đang kéo đến. Cả rừng cây, khe suối, và cả không khí nữa, hình như đều đang phập phồng vì sự có mặt của những loài đó. Bấc hoàn toàn tin vào các tín hiệu mách b o rằng những loài đó đã xuất hiện, không phải bằng mắt nhìn, hay tai ngeh, hay mũi ngửi mà bằng một thứ giác quan khác tinh tế hơn. Quả là nó chẳng nghe thấy gì, chẳng nhìn thấy gì, thế nhưng nó vẫn nhận ra là miền đất này có cái gì khang khác, có những vật lạ đang hoạt động và đang đi lùng khắp nẻo; và nó quyết định sẽ tìm hiểu xem sao sau khi kết thúc cái việc đang làm dở.

Cuối cùng, đến hết ngày thứ 4, nó hạ được con nai to lớn đổ gục. Suốt một ngày và một đêm, nó ở lại đó bên con mồi nó đã giết được, ăn thịt nai rồi ngủ, quanh đi quẩn lại tại chỗ. Thế rồi, sau khi đã được nghỉ ngơi, tỉnh táo khoan khoái và sung sức, nó quay đầu trở về khu trại với Giôn Thoóctơn. Nó sải chân, nhảy những bước dài nhịp nhàng thoải mái, cứ thế chạy miết từ giờ này sang giờ khác, không bao giờ phải lúng túng tìm lối đi giữa tầng tầng lớp lớp rối rắm phức tạp của núi rừng, nhằm thẳng hướng về trại qua mọi miền đất lạ, à xác định phương hướng với một sự tin chắc chính xác đáng để cho con người và chiếc kim nam châm của mình phải lấy làm hổ thẹn.

Càng đi tới, Bấc mỗi lúc một nhận thấy rõ hơn sự xáo động mới lạ trong miền này. Khắp nơi đang có một sự sống nào đó khác với sự sống đã từng có ở đây trong suốt mùa hè qua. Không còn chỉ là tin vào sự kiện đó qua một sự cảm thụ tinh tế và huyền bí nữa. Kìa lũ chim chóc đang bàn tán về điều đó, những chú sóc đang kháo nhau xôn xao và cả làn gió nhẹ nữa cũng đang thì thào máchbảo. Đã mấy lần Bấc dừng lại, hít những hơi dài giữa luồng không khí tươi mát buổi sáng, và đọc thấy một tín hiệu truyền đến khiến nó càng vọt tới gấp bước nhanh hơn. Trong lòng nó nặng trĩu một cảm giác là có một mối tai hoạ sắp xảy ra; và khi nó vượt qua đường phân nước cuối cùng rồi tụt xuống khoảng thung lũng dẫn về phia khu trại, nó tiến tới một cách thận trọng hơn.

Cách khu trại 3 dặm, nó chợt thấy một lối mòn mới, khiến cho lông cổ nó cuộn lên như sóng và dựng ngược. Cái lối mòn ấy dẫn thẳng tới phía trại, tới phía Giôn Thoóctơn, Bấc hối hả chạy, vừa phóng nhanh vừa lén lút giấu mình, mọi dây thần kinh căng thẳng, cảnh giác chú ý đến vô vàn chi tiết đang thuật lại một câu chuyện - gần như đến lúc kết thúc. Giác quan của mũi nó tường thuật cho nó một bước đi qua của cái sự sống mới lạ mà nó đang bám đuổi theo sát gót. Nó để ý thấy sự im lặng đầy ý nghĩa của núi rừng. Cuộc sống của chim chóc đã vắng teo. Những chú sóc đã lẩn trốn

đi đâu cả. Nó chỉ thấy có mỗi một chú - một chú sóc xám mượt mà, nằm bép gí dán mình vào một cành cây khô cũng màu xám, trông chú như là một phần của cành cây ấy, như một cái bướu gỗ nhô lên trên thân gỗ.

Trong khi Bấc lướt tới âm thầm như một cái bóng mũi nó bỗng nhiên bị giật mạnh sang một bên như thể có một lực thực sự nào đó đã chộp lấy và kéo sang. Nó vội bám theo cái mùi mà nó vừa đánh hơi thấy, lần vào một bụi rậm và nhìn thấy Ních. Ních đã chết sau khi lết được vào đó, xác nằm nghiêng, một mũi tên xuyên qua thòi cả đầu và đoạn đuôi cắm lôgn chim ra hai bên mình nó.

Chạy thêm độ được khoảng 100 mã, Bấc bắt gặp một trong những con chó kéo xe mà Thoóctơn đã mua ở Đoxân. Con chó này đang vật vã trong cơn giẫy chết ngay trên vệt đường mòn. Bấc chạy vòng qua bên nó không dừng lại. Từ phía khu trại vẳng đến tiếng lao xao của nhiều giọng người, khi trầm khi bổng trong một điệu hát đều đều ê a. Trườn lên phia trước đến rìa bãi trống, Bấc chợt thấy Hendơ nằm sấp mặt xuống đất, trên mình tua tủa những mũi tên trông như con chim. Ngay lập tức, Bấc đảo mắt về phía vốn có chiếc lán làm bằng cành bách, và thốt nhìn thấy một cảnh tưởng khiến cho lông trên cổ và vai nó bật thẳng lên dựng đứng. một cơn điên giận không thể nén nổi bùng lên trong đầu nó.

Nó gầm lên một tiếng hung tợn và khủng khiếp, mà bản thânkhông hay biết là mình đã để bật ra tiếng gầm như vậy. Đây là lần cuối cùng trong đời nó Bấc đã để cho xúc cảm lấn lát mất khôn ranh và lý trí. Chính vì lòng thương yêu nồng cháy của nó đối với Giôn Thoóctơn nên nó không tự chủ nổi.

Bọn người da đỏ thuộc bộ tộc Yhét được nhảy múa quanh đống đổ nát của chiếc làn làm bằng cành bách bỗng nghe một tiêng rống ghê rợn và nhìn thấy một con vật đâm bổ vào chúng,một loại thú vật chúng chưa từng nhìn thấy bao giờ. Đó là Bấc, một luồng bão tố giận dữ biểu hiện thành sự sống, lao mình vào chúng trong một cơn cuồng loạn chỉ quyết huỷ diệt. Nó nhảy xổ vào một tên mà nó thấy là nổi bật nhất (đó chính là thủ lĩnh của đám người Yhét),

cắn rách toang cổ họng y cho đến khi máu ùng ục tuôn ra như suốit từ mạch máu cổ bị xé nát. Bấc không dừng lại để tiếp tục nhay xé tên này, mà cứ vọt tới, vừa phóng qua vừa cắn xe, thêm một bước nữa là xé rạch toan họng thêm một tên thứ 2. Không có gì chống lại được nó. Nó cứ thế nhào lộn ngay giữa bọn chúng, cắn toạc, xé nát, huỷ diêt, chuyển động vùn vụt, khủng khiếp, bất chấp những mũi tên mà chúng bắt loạn xạ vào nó. Thực tế là vì những động tác của bấc nhanh đến mức không thể lường được và vì bọn người da đỏ dồn đống lại túm tụm với nhau rối bời cả lên, nên những mũi tên chúng phóng ra đều bắn cả vào người nhau; và một ngọn giáo trong tay một gã trai trẻ nhắm phóng vào Bấc, trong khi Bấc đang lao giữa không trung lại cắm phập vào ngực một tên khác, mũi giao đâm mạnh đến nỗi nó xuyên hẳn qua thòi ra sau lưng tên này. Thế là bọn người Yhét rú lên khiếp đảm, kinh hoàng tháo chạy vào rừn, vừa chạy vừa kêu ầm lên là Hung Thần hiện hình.

Và quả thực Bấc là quỷ dữ hiện thân, điên giận bám sát gót chúng và quật ngã chúng như quật ngã hươu nai trong khi chúng chạy bán sống bán chết qua giữa rừng cây. Thậ là một ngày thảm khốc đối với bọn người Yhét. Chúng bỏ chạy tan tác ra khắp nơi trong miền, mãi đến một tuần sau bọn sống sót mới tập hợp lại được trong một thung lũng thấp hơn và điểm xem ai còn ai mất. Còn Bấc, sau khi truy đuổi đến chán chê mệt mỏi, nó quay trở về khu trại tiêu điều hoang vắng. Nó tìm thấy xác Pti bị giết ngay trong giây phút bất ngờ đầu tiên giữa lúc anh còn nằm trong chăn. Dấu vết của cuộc vật lộn tuyệt vọng của Thoóctơn còn in rành rành trên mặt đất, và Bấc đánh hơi theo từng chi tiết của cuộc vật lộn ấy cho đến tận mép một cái nơ sâu. Ven bờ ao là xác của Xkít, đầu và hai chân trước chúi ngập trong nước trung thành với chủ cho đến phút cuối cùng. Chính trong cái ao này đây, làn nước lầy bùn và vẩn đục vì đất gột ra từ các máng đãi vàng chắc chắn đang che kín cái mà nó chứa đựng, và chính nó đang chứa đựng Giôn Thoóctơn không sai. Bởi vì Bấc đánh hơi theo vết của anh đến tận mặt nước

này, và đến đây là hết, không còn một dấu vết nào từ đây đi chỗ khác nữa.

Suốt ngày Bấc ủ ê thẫn thờ bên bờ ao hoặc bồn chồn đi lang thang quanh quẩn giữa khu trại. Cái chết, một sự ngừng cử động, một sự mất đi khỏi cuộc sống của vật đang sống, Bấc biết như vậy, và Bấc biết là Giôn Thoóctơn đã chết. Cái chết đó để lại một nỗi trống trải lớn trong lòng nó, phần nào giống như cơn đói, nhưng là một nỗi trống trải gây đau đớn, đau đớn mãi, mà thức ăn nuốt vào bao nhiêu cũng không lấp kín được. Đôi lúc, khi nó đứng lại lặng ngắm những xác chết của bọn người Yhét, nó quên được nỗi đau đớn đi; những lúc ấy nó cảm thấy một niềm tự hảo lớn về bản thân mình - lớn hơn bất kỳ niềm tự hào nào mà nó đã từng cảm thấy. Xưa nay, nó đã giết chết con người, loại con thịt cao quý hơn tất cả, và nó đã giết được mặc dầu có luật của dùi cui và răng nanh. Nó tò mò ít hít các xác chết. Chúng chết sao mà dễ dàng thế! Giết một con chó étkimô còn khó hơn giết chúng. Chúng chẳng xứng là đối thủ của Bấc tí nào cả, nếu không có những mũi tên ngọn giáo, dùi cui của chúng. Từ nay trở đi nó sẽ không sợ gì chúng nữa, trừ khi chúng cầm trong tay những mũi tên, những ngọn giáo, những dùi cui.

Màn đêm buông xuống, một mặt trăng tròn vành vạch nhô cao vượt khỏi vòm cây lên giữa bầu trời, ánh trăng trải dần xuống cho đến khi mặt đất chan hoà một ánh bạc ma quá. Cùng với bóng đêm vừa đến, trong khi quanh quẩn thẫn thờ đau buồn cạnh bờ ao, Bấc bỗng nhận thấy một thứ xáo động khác của sự sống mới lạ trong rừng, khác với sự xáo động của bọn người Yhét. Nó đứng dậy, lắng nghe và đánh hơi. Từ xa văng vẳng vọng lại một tiếng kêu lanh lảnh, rồi một loạt tiếng kêu cũng lanh lảnh như vậy đồng thanh nối theo. Trong giây lát, những tiếng kêu đó dần dần gần lại và to lên. một lần nữa, Bấc lại nhận ra ngay, đó là những tiếng mà Bấc đã từng nghe trong cái thế giới trước kia, cái thế giới vẫn còn dai dẳng bám diết lấy ký ức của nó. Nó bước ra chính giữa bãitrống và lại lắng tai nghe. Đúng rồi,

chính là cái tiếng gọi ấy, cái tiếng gọi có nhiều âm tiết đang vang lên với một sức quyến rũ và bức bách mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Và cũng hơn bao giờ hết, Bấc sẵn sàng tuân theo tiếgn gọi, Giôn Thoóctơn đã chết rồi. Mối dây ràng buộc cuối cùng đã đứt. Con người và những đòi hỏi của con người không còn giữa nó lại được nữa.

Trên đường săn đuổi món mồi sống, cùng trong lúc bọn người Yhét cũng đang săn đuổi món mồi thịt ấy bầy sói bám theo bên sườn đàn nai di trú, cuối cùng đã từ vùng đất có nhiều cây to và nhiều khe suối kéo sang rồi tràn vào thung lũng của Bấc. Như một dòng nước lũ màu ánh bạc, chúng đổ vào bãi trống chan hoà ánh trăng. Chính giữa bãi trống, Bấc đứng yên lặng như một pho tượng, chờ chúng đến. Chúng kính sợ, bởi Bấc đứng đấy trông sừng sững im lặng quá, to lớn quá. một giây lát ngập ngừng chững lại, cho đến khi một con táo tợn nhất trong lũ sói chồm thẳng vào Bấc. Nhanh như chớp Bấc đón đánh, cắn gẫy cổ đối thủ. Rồi nó lại đứng yên như cũ, không mảy may cử động, con sói bị hạ lăn lộn giẫy chết đằng sau nó. 3 con sói khác liên tiếp dồn dập cố xông vào; nhưng con này tiếp con khác lại phải lùi ra, máu tuôn xối xả từ những vết toạc ở họng hoặc ở vai chúng.

Thế là đủ để kích động cả bầy sói ồ ạt lao tới, hỗn loạn, dồn đống lại, lộn xộn ngáng trở nhau vì cả bầy đều hăm hở muốn hạ con mồi. Sự nhanh nhẹn và lạ lùng kỳ diệu của Bấc thật là lợi hại cho Bấc lúc này. Trụ vào hai chân sau, liên tục táp, liên tục xé, nó đối phó với khắp mọi phía cùng một lúc, dàn ra một thế trận rõ ràng là không bị phá vỡ, bởi nó quay lộn và phóng giữ hết bên này sang bên nọ nhanh như chớp. Nhưng để ngăn không cho chúng đến phía sau nó, nó buộc phải lùi dần, xuống quá bờ ao rồi vào lòng một con suối, cho đến khi đứng lại sát một vách sỏi cao. Nó men vách sỏi dịch đến một cái góc vuông do những người trong đoàn của Thoóctơn đào ra trong lúc tìm vàng và trong cái góc ấy nó bám trụ lại để chống giữ, 3 phía đều được che đỡ, chỉ còn phải đương đầu với phía trước.

Và nó đã đương đầu giỏi đến nỗi chỉ sau nửa tiếng đồng hồ, lũ sói phải chịu thua lùi lại. Những cái lưỡi thè dài, những chiếc nanh nhe ra trắng nhởn đầy vẻ hung ác dưới ánh trăng. một số con nằm xuống, ngẩng đầu, tai vểnh về phía trước; một số con khác đứng thẳng quan sát Bấc; lại có những con xuống tớp nước uống ở dưới ao. Bỗng một con sói thân dài, gầy guộc lông xám, thận trọng tiếng lên với một dáng bộ thân thiện, và Bấc nhận ra kẻ anh em nơi hoang dã đã cùng chạy sóng đôi với Bấc suốt một đêm và một ngày hôm nọ. Hắn khe khẽ kêu ư ử, và khi Bấc cũng ư ử đáp lại, chúng hít mũi nhau.

Rồi một con sói già, có vẻ dữ tợn và đầy vết sẹo chiến đấu, bước tới. Bấc nhếch mép chuẩn bị lên tiếng gầm gừ, nhưng lại thôi, và hít mũi với gã. Thế là gã sói già ngồi xuống, ngếch mõm lên vừng trăng, cất cao tiếng hú dài của loài sói. Những con sói khác cũng ngồi xuống và hú theo. Bây giờ thì tiếng gọi đến với Bấc đã rõ ràng, với những âm sắc không thể nào nhầm lẫn được Bấc cũng như chúng, ngồi xuống và cất tiếng hú. Dứt tiếng, Bấc bước ra khỏi cái góc của mình. Bầy sói xúm lại quanh nó, hít hít nó với thái độ nửa thân thiện, nửa dữ tợn. Rồi những con đầu bầy cất cho tiếng gọi bầy, và bật dậy, phóng vào rừng. Cả bầy sói đồng thanh kêu lên, cất bước nhịp nhàng nối theo sau. Và Bấc chạy theo chúng, sóng đôi bên con sói hoang anh em, vừa chạy vừa cất tiếng kêu theo.

Đến đây, câu chuyện về Bấc đáng ra có thể kết thúc. Năm tháng trôi qua chưa nhiều lắm thì bỗng những người Yhét nhận ra một sự đổi thay ở loài soi xám trong rừng cho thấy một số con có những đốm nâu trên đầu và mõm, có một vệt lông trắng chạy dọc xuống giữa ức. Nhưng có một điều còn đáng chú ý hơn, là những người Yhét kháo nhau về một con Chó Thần luôn chạy dẫn đầu bầy sói. Họ kinh sợ con Chó Thần này, vì nó khôn ranh hơn họ, ăn trộm các thứ ở các lán trại của họ trong những mùa đông khắc nghiệt, đánh cắp những đồ dùng của họ, giết chết chó của họ, và coi thường cả những người thợ săn dũng cảm nhất của họ.

Chưa hết, câu chuyện còn diễn biến xấu hơn. Thợ săn có kẻ ra đi rồi không trở về trại nữa, mà thợ săn cũng đã có kẻ mà bà con trong bộ lạc tìm thấy xác giữa rừng, họng bị xé rách toang một cáhc thảm khốc, và trên mặt tuyết xung quanh các xác chết còn hằn những vết chân sói to hơn bất ky vết chân sói nào mà họ đã từng thấy. Mỗi độ thu về, khi những người Yhét bám theo bước chân di trú của đàn nai, thì có cái thung lũng nọ là họ không bao giờ dám bén mảng tới. Và đàn bà có kẻ đã mặt ủ mày châu khi quanh bếp lửa người ca truyền miệng về sự thể làm sao mà Hung Thần đã chọn cái thung lũng kia làm nơi trú ngụ.

Tuy nhiên, vào những ngày hè, vẫn có một kẻ đến thăm cái thung lũng ấy người Yhét không hay biết. Đó là một gã sói to lớn, khoắc bộ áo lông đẹp lộng lẫy trông gã giống mà lại cũng không giống tất cả những con sói khác. Gã đi một mình, từ vùng đất tươi đẹp có nhiều cây to sang đây, rồi chạy xuống một cái bãi trống giữa rừng. Nơi đây có một dòng suối màu vàng chảy ra từ những chiếc túi da nai đã mục nát rồi biến hút vào lòng đất, cỏ dài mọc đan qua và rêu xanh lan đầy che kín màu vàng của nó khuất dưới ánh mặt trời, và nơi đây gã trầm ngâm đứng lặng hồi lâu, rồi rú lên một tiếng hú dài và thảm thiết, trước khi gã ra đi.

Nhưng không phải bao giờ gã cũng đi một mình. Khi những đêm đông dài kéo về và lũ sói bám theo mồi thịt xuống những thung lũng thấp, người ta có thể nhìn thấy gã chạy dẫn đầu bầy dưới ánh trăng nhợt nhạt hoặc trong ánh bắc cực quáng mờ ảo, nhảy những bước dài phi thường vượt hẳn bạn cùng bầy từ cổ họng to lớn của gã phát ra âm thanh vang dội khi gã hát lên một bài ca của thế giới hoang sơ, bài ca của bầy sói.

HẾT